

ĐẢNG BỘ HUYỆN HÀ QUẢNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA



LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA
(1930 - 2024)



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA
(1930 - 2024)

ĐẢNG BỘ HUYỆN HÀ QUẢNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA
(1930 - 2024)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA (1930 - 2024)

Chỉ đạo thực hiện

Ban Thường vụ Huyện ủy Hà Quảng

Chịu trách nhiệm nội dung thông tin

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mã Ba

(nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Ban Chỉ đạo

Đ/c Hoàng Văn Việt	HUV, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND	Trưởng ban
Đ/c Hoàng Văn Thế	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Phó Trưởng ban Thường trực
Đ/c Hoàng Văn Cường	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Phó Trưởng ban
Đ/c Nông Thị Diệp	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND	Thành viên
Đ/c Sùng Văn Hồng	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ	Thành viên
Đ/c Đào Thị Ban	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN	Thành viên
Đ/c Đặng Văn Hiền	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên	Thành viên
Đ/c Lăng Thị Yến	Chủ tịch Hội Nông dân	Thành viên
Đ/c Hoàng Đình Thi	Kế toán	Thành viên
Đ/c Triệu Hồng Luyện	Văn phòng Thống kê	Thành viên
12 Chi bộ	Các đồng chí Bí thư Chi bộ trực thuộc Đảng ủy	Thành viên

Đơn vị nghiên cứu biên soạn

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT

Biên soạn: **Nguyễn Huy Phương, Bùi Thị Quyên**

*Mời các đồng chí Hoàng Văn Việt, Hoàng Văn Thế, Hoàng Văn Cường
tham gia biên soạn*

LỜI GIỚI THIỆU

Mã Ba là một xã thuộc vùng cao Lục Khu, cách trung tâm huyện Hà Quảng 20km về phía Đông Nam. Trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử, với nhiều lần chia tách, sáp nhập, thay đổi địa giới hành chính và tên gọi, song nhân dân địa phương luôn gìn giữ cho mình những truyền thống lịch sử và bản sắc văn hóa đặc trưng đáng tự hào.

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến nay (1930 - 2024), nhân dân các dân tộc xã Mã Ba và Hạ Thôn đã góp một phần công sức, cùng nhân dân cả nước làm nên Cách mạng tháng Tám năm 1945, anh dũng kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược. Đất nước thống nhất, nhân dân hai xã tiếp tục sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần vào thắng lợi của cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc. Thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng, Chi bộ - Đảng bộ các xã đã vận dụng linh hoạt các chủ trương của Đảng vào tình hình thực tiễn của địa phương; vững bước tiến vào thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Năm 2020, xã Hạ Thôn được sáp nhập vào xã Mã Ba, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, diện mạo xã Mã Ba ngày càng khang trang.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”; Kế hoạch số 123-KH/BCĐ ngày 05/10/2021 của Ban Chỉ đạo huyện Hà Quảng thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mã Ba khóa XX (nhiệm kỳ 2020 - 2025)

*quyết định tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn cuốn sách “**Lịch sử Đảng bộ xã Mã Ba (1930 - 2024)**”.*

Nội dung cuốn sách được chia làm 6 chương, biên soạn khoa học, khách quan theo tiến trình lịch sử địa phương, trong mối quan hệ không tách rời lịch sử của huyện, tỉnh và cả nước. Qua đó, tái hiện quá trình xây dựng quê hương của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Mã Ba dưới sự lãnh đạo của Đảng, quá trình xây dựng và trưởng thành của Chi bộ - Đảng bộ xã; góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc, động viên mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tích cực thi đua lao động sản xuất, xây dựng quê hương; để lại bài học kinh nghiệm quý báu cho thế hệ mai sau.

Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mã Ba nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hà Quảng; sự đóng góp nhiệt thành của cán bộ, đảng viên xã qua các thời kỳ và nhân dân địa phương cùng sự tư vấn, biên soạn của Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt.

Mặc dù có nhiều cố gắng song một số tài liệu thành văn thất lạc, vì vậy cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mã Ba rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng chí và bạn đọc.

Trân trọng cảm ơn!

T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA

BÍ THƯ

Hoàng Văn Việt

Mở đầu

MÃ BA - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. Điều kiện tự nhiên và quá trình hình thành

Mã Ba là xã thuộc vùng cao Lục Khu của huyện Hà Quảng. Xã có vị trí địa lý: phía Đông giáp xã Đại Tiến (huyện Hòa An), xã Quang Vinh (huyện Trùng Khánh); phía Tây giáp xã Ngọc Đào; phía Nam giáp xã Nam Tuấn (huyện Hòa An) và phía Bắc giáp xã Hồng Sỹ.

Xã Mã Ba có lịch sử lâu đời, là địa bàn an cư lạc nghiệp của bao thế hệ đồng bào dân tộc Mông, Nùng và Tày. Trải qua các thời kỳ lịch sử của đất nước, xã Mã Ba có nhiều lần thay đổi tên gọi và địa giới hành chính.

Theo sách “Đồng Khánh địa dư chí”, từ thế kỷ XI - XII, dưới triều đại phong kiến nhà Lý - Trần, vùng đất Mã Ba ngày nay thuộc châu Thạch Lâm. Theo sách “Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)”, địa bàn xã Mã Ba hiện nay thuộc thôn Hạ, tổng Hoa Phố¹, châu Thạch Lâm, trấn Cao Bằng. Từ đời Thiệu Trị, tổng Hoa Phố kiêng húy chữ Hoa, đổi thành tổng Trung An gồm 11 xã. Xã Mã Ba thuộc Hạ Thôn gồm 29 xóm: Chấm Ché, Làng Lạp, Cả Poóc,

1. *Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003, tr.659.

Lũng Khon, Lũng Liểng, Thịn Tẳng, Tởng Đá, Lũng Pheo, Phia Deng¹...

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, căn cứ vào tình hình và khu dân cư, thực dân Pháp chia vùng cao châu Hà Quảng thành sáu khu (thường gọi là Lục Khu) bao gồm: khu Hạ, khu Nội, khu Ngoại, khu Thượng, khu Trung và khu Lũng. Theo đó, xã Mã Ba thuộc khu Hạ - Hạ Thôn. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, khu Hạ được đổi tên thành xã Xuân Trường², huyện Hà Quảng, tên xã là để nhân dân các dân tộc trong huyện nói riêng và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng nói chung mãi ghi nhớ tấm gương và công lao của đồng chí Xuân Trường (tức Nông Văn Nhũng)³. Địa bàn xã Mã Ba ngày nay thuộc địa bàn xã Xuân Trường.

Năm 1947, xã Xuân Trường chia tách thành 3 xã, đó là xã Hạ Thôn, xã Quang Vinh và xã Mã Ba⁴. Địa giới hành chính xã Mã Ba ngày nay là khu vực hai xã Hạ Thôn và

1. Vũ Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000, tr.176-177. Tên gọi các xóm trích theo tài liệu đã dẫn.

2. Xuân Trường là tên của liệt sĩ đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam đã anh dũng hy sinh trong trận đánh đồn Đồng Mu (Bảo Lạc) đêm mừng 4 rạng sáng ngày 05/02/1945.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sóc Hà, *Lịch sử Đảng bộ xã Sóc Hà (1930 - 2023)*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2023, tr.49 .

4. Báo cáo số 228/P3 tháng 11/1950 của Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Cao Bằng về công tác năm 1950 có nêu “Ở Hà Quảng bắt 39 tên (thổ phỉ) trong 5 xã Phúc Dính, Mã Ba, Văn Dính, Vĩnh Cường, Quý Hiệu”. Tại bản khai tóm tắt quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Bế Xuân Năm (tức Bế Công Nghĩa) viết: “Năm 1947 - 1948, huyện điều tôi về làm Bí thư Chi bộ ghép 2 xã (xã Vĩnh Cường và xã Mã Ba, Lục Khu, Hà Quảng)”.

xã Mã Ba. Tên gọi xã Mã Ba được đặt theo tên đồng chí Mã Văn Ba, nhân dân địa phương gọi thân mật là đồng chí Mã Ba, quê ở huyện Thạch An, tham gia cách mạng từ sớm. Năm 1942, đồng chí Mã Ba được cử lên hoạt động tại khu Hạ, nhờ sự hoạt động tích cực của đồng chí Mã Ba, phong trào cách mạng ở vùng Lục Khu ngày càng phát triển mạnh, làm cho thực dân Pháp và tay sai lo sợ. Cuối năm 1943, trên đường hoạt động, đồng chí Mã Ba bị giặc phát hiện và giết hại tại xóm Lũng Pheo. Để tưởng nhớ người cán bộ cách mạng kiên trung, lãnh đạo và nhân dân địa phương đã thống nhất lấy tên của đồng chí đặt tên cho xã mới thành lập.

Xã Mã Ba được thành lập với diện tích 20,22km², gồm 12 xóm (Lũng Rản, Lũng Riểng, Thín Tảng, Tổng Đá, Lũng Pheo, Lũng Riềm, Keng Cả, Lũng Pỉnh, Cả Poóc, Lũng Nội, Lũng Niểng, Mạ Rảng). Xã Hạ Thôn với 16,45km² và 8 xóm (xóm Lũng Đảo, Chấm Ché, Rừng Khoen, Tỉnh Hoàn, Lũng Hoài, Kéo Nặm, Cốc Sa, Làng Lạp).

Ngày 01/7/1956, tỉnh Cao Bằng cùng các tỉnh Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, huyện Hữu Lũng của tỉnh Bắc Giang hợp thành Khu tự trị Việt Bắc. Xã Mã Ba và xã Hạ Thôn thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, Khu tự trị Việt Bắc.

Thực hiện Quyết định số 67-CP ngày 07/4/1966 của Hội đồng Chính phủ, huyện Hà Quảng được chia thành 2 huyện: Hà Quảng và Thông Nông. Tại thời điểm này, xã Mã Ba và xã Hạ Thôn thuộc huyện Hà Quảng.

Ngày 27/12/1975, tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa V quyết định bỏ cấp khu trong hệ thống các đơn vị hành chính; hợp nhất tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn thành tỉnh Cao Lạng. Xã Mã Ba và xã Hạ Thôn thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Lạng.

Ngày 29/12/1978, tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa VI ban hành Nghị quyết về Phê chuẩn việc phân lại địa giới một số tỉnh, thành phố, trong đó, chia tỉnh Cao Lạng thành hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn. Theo đó, xã Mã Ba và Hạ Thôn thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện chỉ đạo của tỉnh, năm 2004, xã Mã Ba và xã Hạ Thôn diễn ra quá trình sáp nhập các xóm để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và thuận lợi cho việc quản lý hành chính. Tại xã Mã Ba: xóm Lũng Nọi sáp nhập với xóm Lũng Niểng thành xóm Lũng Niểng; xóm Lũng Pính sáp nhập với xóm Keng Cả thành xóm Keng Cả; xóm Lũng Riềm sáp nhập với xóm Lũng Pheo thành xóm Lũng Pheo, xã Mã Ba có 9 xóm gồm: Lũng Rản, Lũng Riểng, Thín Tảng, Tổng Đá, Lũng Pheo, Keng Cả, Cả Poóc, Lũng Niểng, Mạ Rảng. Tại xã Hạ Thôn việc sáp nhập các xóm như sau: xóm Lũng Đảo sáp nhập với xóm Chấm Ché thành lập xóm Chấm Ché mới, xóm Làng Lạ sáp nhập với xóm Cốc Sa thành xóm Cốc Sa mới, Tỉnh Hoản sáp nhập với Lũng Hoài thành xóm Lũng Hoài mới. Xã Hạ Thôn có 5 xóm hành chính bao gồm: Chấm Ché, Rảng Khoen, Lũng Hoài, Kéo Nặm, Cốc Sa.

Ngày 09/9/2019, Nghị quyết số 27/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành về việc sáp nhập,

đổi tên các xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Nghị quyết nêu rõ, sáp nhập 1.870 xóm, tổ dân phố để thành lập 845 xóm, tổ dân phố mới, trong đó, huyện Hà Quảng sáp nhập 180 xóm, tổ dân phố để thành lập 80 xóm, tổ dân phố mới. Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, xã Mã Ba và xã Hạ Thôn tiến hành sáp nhập. Tại xã Mã Ba: xóm Tổng Đá và xóm Lũng Pheo thành xóm Lũng Pheo tổng 58 hộ; xóm Keng Cả và xóm Cả Poóc thành xóm Cả Poóc tổng 68 hộ; xóm Lũng Niếng và xóm Mạ Rảng thành xóm Lũng Niếng tổng 69 hộ; sáp nhập một phần xóm Lũng Riếng, xóm Lũng Rản và xóm Thín Tảng để thành lập xóm Thành Công tổng 83 hộ. Đối với xã Hạ Thôn tiến hành sáp nhập 24 hộ xóm Lũng Hoài và xóm Chấm Ché thành xóm Lũng Hoài; sáp nhập 19 hộ của xóm Lũng Hoài và xóm Rằng Khoen thành xóm Rằng Khoen và sáp nhập xóm Kéo Nặm và xóm Cốc Sa thành xóm Kéo Nặm.

Trước khi sáp nhập, xã Mã Ba có diện tích 20,22km², dân số là 1.295 người, mật độ dân số đạt 64 người/km², có 4 xóm: Thành Công, Lũng Pheo, Cả Poóc, Lũng Niếng. Xã Hạ Thôn có diện tích 16,45 km², dân số là 898 người, mật độ dân số đạt 55 người/km², có 3 xóm: Lũng Hoài, Rằng Khoen, Kéo Nặm.

Ngày 10/01/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng (nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/02/2020). Theo đó, sáp nhập

toàn bộ diện tích và dân số của xã Hạ Thôn vào xã Mã Ba. Sau khi sáp nhập, xã Mã Ba có diện tích tự nhiên 36,67km² và 2.193 nhân khẩu, gồm 7 xóm: Lũng Hoài, Kéo Nặm, Ràng Khoen, Thành Công, Lũng Pheo, Cả Poóc, và Lũng Niêng.

Là xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, Mã Ba có địa hình phức tạp, mang đặc trưng của vùng cao của huyện. Hệ thống núi đá chiếm phần lớn diện tích của toàn xã, nằm ở độ cao trung bình từ 600 - 900m so với mực nước biển, xen kẽ giữa đồi núi là vực sâu làm cho khu vực sản xuất và sinh hoạt của nhân dân không tập trung, diện tích đất canh tác nông nghiệp, đất phi nông nghiệp bị hạn chế. Hoạt động kiến tạo núi đá vôi cũng tạo nên nhiều hang động to, nhỏ khác nhau.

Trên địa bàn xã có hai hang lớn nhất là hang Tăm Pửn và hang Lũng Dẫy. Hai hang động này gắn bó mật thiết với đời sống sinh hoạt và lao động sản xuất của bà con nhân dân, trước đây 2 hang này còn được bà con sử dụng làm nơi sơ tán trong các cuộc càn quét và hậu cứ đánh giặc.

Xã có diện tích tự nhiên 3.665,78ha, trong đó đất nông nghiệp 3.415,2ha, đất phi nông nghiệp 75,78ha, đất chưa sử dụng 174,71ha. Tuy diện tích đất nông nghiệp lớn nhưng chủ yếu là đất lâm nghiệp, diện tích đất canh tác của xã rất hạn chế với 353ha.

Khí hậu mang đặc trưng nhiệt đới gió mùa, nắng nóng từ tháng 4 đến tháng 10, mùa đông lạnh từ tháng 11 đến tháng 3 dương lịch. Nhiệt độ trung bình từ 28 - 30°C, thời điểm

cao nhất nhiệt độ lên tới 38⁰C, thấp nhất là 4⁰C. Lượng mưa trung bình năm 1.400 - 1.600mm (thường tập trung vào mùa hạ), lượng mưa hằng năm không đồng đều, có năm mưa lớn và liên tục, nhưng có năm thì hạn hán. Các hiện tượng gió lốc, gió bắc, sương muối xảy ra thường xuyên. Hiện tượng sương muối thường xảy ra vào tháng 1 và tháng 2; gió lốc xảy ra từ tháng 5 đến tháng 7 gây thiệt hại tài sản, gia súc, gia cầm và các loại rau màu của nhân dân.

Với địa hình cao, dốc, chủ yếu là núi đá, toàn bộ khu vực xã không có sông, suối, nguồn nước phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất của nhân dân hoàn toàn phụ thuộc vào thiên nhiên. Công cuộc phát triển kinh tế và cải thiện đời sống cho người dân gặp rất nhiều khó khăn. Những yếu tố về tự nhiên ảnh hưởng tới tính chất của đất, cây trồng trên địa bàn chủ yếu là ngô, lạc, đỗ tương... Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, với nguồn vốn từ các Chương trình 135, Nghị quyết 30a, xã được đầu tư xây dựng các công trình trữ nước như hồ địa vãi, lu chứa nước... đảm bảo một phần cho sinh hoạt và sản xuất của người dân. Tuy nhiên, tình trạng thiếu nước ở xã vẫn diễn ra.

Về tài nguyên rừng, tổng diện tích đất lâm nghiệp của xã là 2.661,39ha, rừng trên địa bàn xã phong phú với nhiều loài thực vật và động vật của vùng Đông Bắc Việt Nam như cây, cáo, chồn, họa mi, gà lôi... cùng một số loài bò sát như rắn, tắc kè, tê tê... Hiện nay, công tác quy hoạch và bảo vệ rừng được xã đẩy mạnh, diện tích rừng tự nhiên trên những núi đá vôi được khoanh nuôi tái sinh.

Do địa hình nhiều núi đá nên việc đi lại của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Trước đây, xã chưa có đường lớn, chỉ có các con đường đất nhỏ đi đến các xóm, các xã. Nhận được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đến nay trên địa bàn xã nhiều tuyến đường liên xóm, liên xã được mở rộng, đổ bê tông, trải nhựa. Cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với hoạt động giao thương của nhân dân trong xã.

II. Con người và truyền thống

Đồng bào người Mông và người Nùng cư trú tập trung ở vùng thung lũng nhỏ, hẹp ven chân núi. Hoạt động kinh tế của địa phương mang đặc trưng của vùng thiếu nước, cư dân xã Mã Ba đã thích nghi và hình thành được những kinh nghiệm sản xuất riêng của địa phương, cây trồng chủ yếu là ngô, lạc và các loại cây rau màu. Đồng bào khéo léo bố trí cây trồng, xen canh, gối vụ quanh năm, trong đó canh tác trên vùng đất thấp, đất rẫy là đặc trưng cơ bản, nổi bật. Cùng với trồng trọt, đồng bào các dân tộc trong xã có tập quán chăn nuôi lâu đời. Việc chăn nuôi trâu, bò, lợn, gia cầm hộ nào cũng có. Tuy nhiên, chăn nuôi chỉ là nghề phụ, trong đó chăn nuôi trâu, bò nhằm cung cấp sức kéo và phân bón cho trồng trọt; chăn nuôi gia cầm nhằm tận dụng nguồn thức ăn dư thừa. Chăn nuôi chủ yếu phục vụ đời sống gia đình, phần dư đem trao đổi ngoài thị trường. Trước đây, tập quán chăn nuôi gia súc của đồng bào theo hình thức thả rông. Những năm gần đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, đồng bào các dân tộc đã xây dựng chuồng

trại kiên cố, số lượng đàn gia súc, gia cầm ngày càng phát triển. Trải qua quá trình lâu dài, cùng với sự tiến bộ về mọi mặt, sản xuất nông nghiệp được thay đổi tạo thành động lực thúc đẩy nhân dân đầu tư thâm canh tăng vụ, mở rộng diện tích, ứng dụng các tiến bộ của khoa học kỹ thuật, giống mới để tăng năng suất và hiệu quả kinh tế. Tuy còn khó khăn về nước tưới, thiếu đất sản xuất, song, người dân luôn cần cù, chịu khó; sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các chương trình phát triển sản xuất. Đến nay, trên địa bàn xã bước đầu hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa như: ngô, lạc, đỗ tương, chăn nuôi gà, trâu, bò, lợn đen... Cuộc sống gắn với núi rừng, nên đồng bào có ý thức bảo vệ rừng từ sớm, rừng vừa là sinh kế vừa chứa đựng tín ngưỡng dân tộc.

Đến năm 2024, xã Mã Ba có 2.197 nhân khẩu, trong đó đồng bào dân tộc Mông chiếm 53,7%, đồng bào dân tộc Nùng chiếm 46,3%, dân tộc Tày chiếm 0,3%, còn lại là dân tộc Dao, Kinh. Từ những đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội đã tác động đến nếp sống, phong tục tập quán của đồng bào các dân tộc ở Mã Ba, sắc màu văn hóa có những nét đặc sắc riêng với những dân tộc ở vùng khác. Những nét văn hóa của cư dân Mã Ba được thể hiện trong đời sống, lao động sản xuất, trang phục, kiến trúc, lễ hội...

Đồng bào dân tộc Mông chiếm phần lớn dân số ở xã, thuộc ngành Mông trắng, đời sống văn hóa của người Mông khá phong phú và mang những nét độc đáo riêng. Trong ẩm thực của người Mông, phải kể đến: mèn mèn, rượu ngô.

Từ xưa, khi điều kiện sinh hoạt của các hộ gia đình Mông còn khó khăn, thiếu thốn, mèn mèn là món ăn chính trong mỗi gia đình. Ngày nay, cơm gạo tẻ là chủ đạo trong bữa ăn của đồng bào, nhưng món mèn mèn vẫn là đặc sản trong những dịp thiết đãi khách từ nơi xa đến.

Người Mông giàu lòng hiếu khách, sống tình cảm, giao tiếp chân thành. Đối với gia đình không có điều kiện nhưng khi có khách đến chơi hoặc cúng lễ họ vẫn thịt gà, mổ lợn. Đồng bào có thói quen uống rượu quanh năm, nhất là trong dịp lễ, Tết, cưới hỏi. Khi khách tới nhà, gia chủ vui vẻ lấy rượu ngon ra mời bày tỏ lòng quý trọng, thân tình.

Hàng năm, công việc trồng lanh, bóc vỏ, xe sợi rồi dệt thành vải để may váy áo đều do phụ nữ đảm nhiệm. Để có được bộ trang phục truyền thống, họ phải mất thời gian kéo dài từ 6 - 12 tháng để hoàn thành, lúc nông nhàn, ngay cả khi đi chợ cũng tranh thủ. Trang phục người Mông giàu màu sắc. Về trang phục, người Mông để nguyên vải mộc, vải lanh ánh sắc mượt mà. Trang phục nữ thường gồm áo xẻ ngực, váy xòe xếp ly, xà cạp và khăn đội đầu. Áo có cổ hình chữ V, không có cúc, phía sau là bức thêu hoa hình chữ nhật được trang trí hoa văn hài hòa, váy kín có nhiều nếp gấp, phần cạp váy được khâu xếp lại cho vừa vòng bụng, “lăng” là chiếc thắt lưng quấn ngang bụng nhằm tôn thêm vẻ đẹp của người phụ nữ, “xé” là tấm vải che trước váy và xà cạp quấn chân. Trang phục truyền thống là những gam màu sắc sỡ, nổi bật, riêng váy không nhuộm. Bên ngoài tấm váy là chiếc tạp dề có trang trí hoa văn. Tay áo thường

được thêu hoa văn nổi với vải màu các loại đối xứng, hài hòa, đầu đội khăn xếp vành rộng. Phụ nữ Mông chuộng trang sức bằng bạc, như: vòng cổ, dây chuyền, nhẫn, vòng tay, vòng tai... chạm khắc hoa văn.

Trang phục ở nam giới đơn giản với áo cổ tròn có đóng khuy trước ngực, được may hai lớp. Quần may cạp rộng, đũng quần thấp, ống rộng. Nam giới người Mông dùng khăn vải màu chàm chít lên đầu, nhà có điều kiện thì đeo vòng bạc. Những ngày lễ, Tết, cưới hỏi, tham gia chợ phiên lớn, nam giới còn mang bộ vòng cổ từ 2 đến 7 chiếc, vòng tay và nhẫn.

Về nhà ở, nếp nhà hiện nay của người Mông là nhà trệt 3 gian, dựng trên nền đất. Cột nhà làm bằng gỗ, xung quanh xây tường xi măng chắc chắn. Hai mái lợp bằng ngói máng hoặc tấm lợp. Hướng nhà được chọn là hướng nam hoặc hướng đông. Nhà người Mông có từ 3 đến 5 gian. Tuy nhiên, người Mông không lập bàn thờ, không có bát nhang, không thờ cúng quanh năm trong các ngày lễ, Tết mà thờ cúng tổ tiên rất đơn giản. Gian bên trái, nhìn từ cửa vào là bếp nhỏ thường không để lửa tắt; phía gian bên phải là gian bếp.

Hoạt động đi lại của người Mông cũng gắn với đặc điểm của điều kiện tự nhiên nhằm thích nghi với thiên nhiên để sinh tồn. Họ tạo ra những con đường mòn, bám vào sườn núi đá.

Dân tộc Mông ăn Tết cổ truyền vào tháng 12 âm lịch hằng năm. Ngày Tết, đồng bào thường tổ chức nhiều trò

chơi dân gian truyền thống như múa khèn, đánh cù, ném Pao, ca hát ở những khoảng đất rộng quanh xóm.

Đám cưới của dân tộc Mông trải qua các nghi thức: lễ dạm hỏi, lễ ăn hỏi, lễ cưới. Trước đây, trong đám cưới có nhiều bài hát hay thể hiện rõ 3 mặt: Đối với bố mẹ, hát lên thể hiện tình cảm bố mẹ thủy chung, cuộc sống khá giả, biết chăm lo cho con trai hay con gái được xây dựng gia đình, chúc đôi vợ chồng mới chung thủy, hạnh phúc. Đối với thợ bếp có cơm ngon, canh ngọt nhờ chủ bếp đã dành thời gian đến và biết chế biến thức ăn phục vụ đám cưới. Đối với trai gái, nhờ công ơn của bố mẹ đã tổ chức đám cưới. Ngoài 3 mặt hát trong đám cưới, còn có các bài hát giao duyên bằng nhiều loại hình như hát đối nhau, hát thể hiện tình yêu, thể hiện tính khiêm tốn... Hiện nay, đám cưới người Mông cơ bản vẫn giữ nguyên các thủ tục như trước đây, song có phần đơn giản, tiết kiệm hơn, các bài hát trong đám cưới giảm dần do nhiều nguyên nhân.

Trong đám tang của dân tộc Mông, trước đây người chết không cho vào áo quan, chỉ đan một tấm phen, cuốn người chết dựng đứng buộc vào cột và chôn ngang đôi; đồng thời không tổ chức lễ mãn tang và không tảo mộ. Từ sau hòa bình lập lại đến nay, dân tộc Mông cơ bản đã đưa người chết vào áo quan.

Người Nùng sống quần cư thành từng xóm, mỗi xóm từ 15 đến 20 nóc nhà (có xóm trên 30 nóc nhà), làng xóm là tập hợp của nhiều dòng họ đến định cư như dòng họ: Hoàng, Dương, Nông, Triệu, Trương, Lục, Lưu, Lý, Đặng,

Chung, Mã, Lê, Phan, La, Lương, Sầm, Ngô, Vi, Vương, Trương, Đào... hiện nay người Nùng sinh sống xen kẽ với đồng bào người Mông trên địa bàn xã.

Ngoài sản xuất nông, lâm nghiệp, người Nùng rất coi trọng bảo tồn những nghề truyền thống như: dệt, rèn, đúc nông cụ, đan lát... Phụ nữ Nùng trồng bông, kéo sợi dệt vải. Từ bao đời nay, biết trồng bông dệt vải là thước đo, tiêu chuẩn của người phụ nữ Nùng. Còn đàn ông thì phải biết làm nghề rèn, đan lát, mộc... Nhiều năm trở lại đây, đời sống của người Nùng ngày càng được cải thiện.

Trang phục truyền thống của đồng bào Nùng khá đơn giản, hoa văn không cầu kỳ. Màu sắc chủ yếu là màu chàm, xanh nhạt, xanh thẫm, tím than, xanh đen. Đồng bào tự trồng bông, dệt vải và cắt may trang phục cho mình. Để có trang phục màu chàm đặc trưng, đồng bào phải nhuộm vải rất kỳ công. Đồng bào thường lấy lá và vỏ cây chàm ngâm 2 - 3 ngày, khi nước ngả màu thì vớt lá và vỏ trà ra. Sau đó đổ nước sôi khuấy đều, nước sẽ lắng lại tạo chất nhầy màu đen. Mỗi lần nhuộm vải thì lấy chất đó ngâm với vải khoảng 2 giờ rồi phơi khô vải. Quá trình đó lặp lại nhiều lần mới ra được màu chàm bền, đẹp. Những năm gần đây, ngoài trang phục truyền thống, đồng bào có thêm lựa chọn trang phục may sẵn. Quần, áo, váy, thắt lưng, túi đeo, đôi giày đến chiếc khăn trùm đầu đều được làm bằng vải chàm.

Với nữ giới, chiếc áo chàm thuộc kiểu áo dài xẻ tà, áo ngắn đủ che hông, áo may rộng cả phần thân và tay giúp

cho cử động trong sinh hoạt và lao động được thoải mái. Tóc vấn ngang, bên ngoài trùm khăn vuông mỏ quạ. Trang sức của các bà, các chị thường dùng là bông tai, vòng cổ. Bên hông đeo bộ xà tích và dắt vào dải thắt lưng trước bụng một chiếc khăn tay nhỏ lộ ra bên ngoài khéo léo tôn lên nét nữ tính của mình.

Trang phục truyền thống nam giới người Nùng mặc áo ngắn tứ thân, cổ tròn kiểu đứng, tay bó, có 3 túi, cúc áo làm bằng vải; quần vải chàm ống rộng có thắt dài rút ngang hông, đầu đội khăn xếp. Ngày nay, trang phục nam đã có cải biến, nam giới mặc áo dài ngang hông, tứ thân. Nam nữ người Nùng đều mặc một loại quần cạp to, ống rộng dài. Quần áo trẻ em thường được trang trí cầu kì với những hoa văn, họa tiết đẹp mắt...

Về ẩm thực: Người Nùng thường chế biến các món ăn bằng bột gạo, bột ngô và nhiều món ăn từ thịt lợn như thịt lợn quay. Ngoài ra, bà con còn gác bếp số thịt lợn không dùng hết để tích trữ. Món đậu phụ lá chua độc đáo của bà con người Nùng vẫn được làm vào các dịp cưới hỏi, ma chay. Các bữa ăn hằng ngày của đồng bào được chế biến đơn giản, thiên về xào, rán. Với đặc điểm ở vùng núi, xa chợ, đồng bào thường dùng mỡ lợn để chế biến các món rán, xào. Vào các dịp lễ, Tết, bữa ăn của người Nùng có thêm nhiều món ăn hơn.

Nhà ở người Nùng làm bằng gỗ lợp ngói máng, nhà sàn và nhà đất. Hiện nay, trên địa bàn xã vẫn còn những ngôi nhà sàn truyền thống. Đa số, người dân đã chuyển sang

làm nhà trực tiếp trên nền đất mái ngói âm dương, khá giả hơn thì xây dựng kiên cố, đổ mái, lợp tôn hoặc lợp bằng tấm Fibro xi măng.

Trước đây, nam, nữ dân tộc Nùng đến tuổi kết hôn được tìm hiểu với sự nhất trí của hai bên gia đình. Nghi thức đám cưới gồm lễ dạm hỏi, lễ so lá số, lễ ăn hỏi, nghi lễ siêu tích, lễ hát mừng đám cưới, nghi lễ đón dâu của nhà trai, nghi lễ xuất giá của con dâu và lễ lại mặt. Ngày nay, nam nữ được tự do tìm hiểu và tiến đến hôn nhân; các nghi lễ được tổ chức đơn giản theo phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới.

Khác với dân tộc Mông, từ xưa đến nay, dân tộc Nùng đều đưa người chết vào áo quan. Khi nhập quan đều mời thầy mo, thầy tào xem giờ, xem ngày và làm lễ báo hiếu, sau 3 năm làm giỗ mãn tang.

Trong một năm, đồng bào dân tộc Nùng tổ chức ăn tết Nguyên đán - Tết cổ truyền vào ngày 30/12 âm lịch và ngày mùng 1, 2, 3 tháng Giêng năm sau; tết Đắp nọi (30 tháng Giêng); tết Tảo mộ (03/3 âm lịch); tết 05/5 âm lịch; Rằm tháng Bảy; tết Trung thu (15/8 âm lịch); tết Mừng cơm mới (09/9 âm lịch).

Trải qua biến cố của lịch sử, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, đời sống vật chất của nhân dân được nâng lên, nhân dân các dân tộc trên địa bàn đã đoàn kết, xây dựng nếp sống mới, bài trừ các hủ tục trong các dịp lễ, Tết, việc cưới, việc tang. Cùng với nhân dân các dân tộc huyện Hà

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA _____

Quảng, trên mảnh đất Mã Ba, bao thế hệ con em với lòng yêu nước nồng nàn đã đứng lên chống phi, giặc ngoại xâm, phục vụ chiến đấu và chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc.

Chương I

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO CÁCH MẠNG CỦA QUÂN CHÚNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)

I. Nhân dân xã Mã Ba dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Triều đình nhà Nguyễn tổ chức kháng chiến, nhân dân đứng dưới ngọn cờ của triều đình kháng Pháp. Song do chênh lệch quá lớn về lực lượng và sự đầu hàng từng bước của triều đình, cuộc kháng chiến dần đi đến thất bại. Năm 1884, nhà Nguyễn ký với Pháp Hiệp ước Pa-tơ-nốt. Từ đây, thực dân Pháp đã hoàn thành cơ bản việc thôn tính nước ta.

Sau 28 năm xâm lược Việt Nam, tháng 10/1886, thực dân Pháp đánh chiếm Cao Bằng. Từ đây, tỉnh Cao Bằng nằm dưới sự đô hộ của thực dân Pháp, chúng tiến hành việc xây dựng bộ máy cai trị với nhiều thủ đoạn thâm độc, tiến tới thi hành những chính sách cai trị, đè nén nhân dân rất tàn bạo.

Bộ máy cai trị của chính quyền thực dân ngày càng được hoàn thiện, chúng triệt để dùng chính sách “dùng người Việt trị người Việt”, thực dân Pháp cho duy trì, củng cố bộ máy chính quyền phong kiến cũ từ châu đến tổng, xã. Từ tỉnh trở xuống có 4 cấp gồm: tỉnh, huyện (phủ hoặc châu),

tổng và xã. Đứng đầu tỉnh là Công sứ người Pháp, bên cạnh là tuần phủ người Việt, các cơ quan chuyên môn và một số người giúp việc như: viên Bồi chánh trông coi việc thuế, viên Giám sát trông coi việc tư pháp và Hội đồng kỳ mục. Đứng đầu huyện là tri huyện (hoặc tri phủ, tri châu) và một số thừa phái, lục sự giúp việc. Cấp tổng, đứng đầu là chánh tổng, giúp việc cho chánh tổng là phó tổng và tổng đoàn. Đối với cấp xã (làng), đứng đầu là lý trưởng, giúp việc cho lý trưởng là: phó lý, xã đoàn, trương tuần (phụ trách an ninh, trật tự), chương bạ (phụ trách ruộng đất)...

Ngoài ra, thực dân Pháp còn đặt ra các chức chánh, phó mán ở vùng đồng bào Mông, nhằm tận dụng những người có thể lực, am hiểu tình hình các dân tộc vùng cao để dễ bề cai trị. Các tổ chức chính quyền do Pháp đặt ra đều nhằm đào tạo một đội ngũ tay sai đắc lực, phục vụ cho việc cai trị và bóc lột. Các thành viên trong bộ máy đa số đều những nhiều, đục khoét nhân dân.

Hiểu rõ truyền thống cộng đồng là nguồn gốc tạo nên sức mạnh, nên thực dân Pháp dùng mọi thủ đoạn để chia rẽ tinh thần đoàn kết ấy, tạo ra trong nội bộ xóm những mâu thuẫn không đáng có. Thủ đoạn chia rẽ được tiến hành ở nhiều cấp độ: gây bất hòa giữa dòng họ này với dòng họ khác, giữa xóm này với xóm khác. Chính quyền tay sai nâng đỡ, tạo quyền lực cho một số dòng họ có thể lực thao túng bộ máy ở các xóm, từ đó gây ra mâu thuẫn, xung đột lẫn nhau giữa các dòng họ vốn từ nhiều đời nay đã gắn bó theo quan hệ láng giềng.

Chính quyền thực dân còn đặt ra nhiều thứ thuế, nhiều quy định khắt khe để vơ vét tài sản của nhân dân. Đối với thuế thân (thuế đánh vào đầu người), con trai từ 18 đến 60 tuổi, hằng năm phải đóng thuế đinh (còn gọi là đinh sưu). Thuế này chúng thu rất nặng. Ví dụ, thuế đinh năm 1886, là 2 đồng 7 hào một suất. Ngoài ra, những người trong tuổi đinh còn phải đi phu dịch lao động làm đường và các việc khác, người nào có tiền nộp thì được miễn. Người đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) đều phải đeo thẻ, thẻ đỏ dành cho người chức dịch, thẻ màu vàng dùng cho người có tài, thẻ xanh dùng cho người cùng đinh. Hơn nữa, thực dân Pháp còn áp dụng chính sách độc quyền kinh tế về muối, trong đó, đặt mức thuế muối nặng và kiểm soát chặt chẽ việc mua bán muối nhằm buộc đồng bào các dân tộc lệ thuộc vào, đồng thời sử dụng muối làm công cụ chống phá cách mạng, khiến cho đời sống nhân dân vô cùng khó khăn.

Chăn nuôi, nghề thủ công chủ yếu tự cung tự cấp. Tuy vậy, chăn nuôi chủ yếu là trâu, bò, lợn, gà nhưng chậm lớn, dịch bệnh thường xảy ra. Trao đổi các sản phẩm kinh tế tiểu nông (cân gạo, ống ngô, mớ rau...) mà không thể phát triển thành quan hệ thị trường, ít có tác dụng thúc đẩy sản xuất kinh tế phát triển.

Bên cạnh việc ra sức củng cố bộ máy cai trị, bóc lột về kinh tế, thực dân Pháp còn thực hiện chính sách “ngu dân”, phản động, kìm hãm nhân dân ta trong vòng tối tăm, dốt nát, lạc hậu để dễ bề cai trị. Những năm đầu thế kỷ XX, địa bàn Hà Quảng, thực dân Pháp chỉ mở một trường

học ở Sóc Giang, thời gian sau chúng mở thêm một trường ở Nà Giàng, song người dân được đi học rất ít, chủ yếu là con nhà khá giả, quan lại mới được đi học. Bởi vậy hầu hết nhân dân mù chữ.

Việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân không được quan tâm. Cả châu Hà Quảng chỉ có 1 y tá phục vụ bọn thống trị. Tại địa phương, người ốm đau không có thuốc, dựa vào kinh nghiệm dân gian thậm chí tin vào cúng bái, bói toán, việc sống chết do số mệnh. Chính quyền thực dân, phong kiến còn khuyến khích nhân dân tổ chức ma chay, cưới xin đình đám, cờ bạc rượu chè, khuyến khích hút thuốc phiện... Âm mưu thâm độc này nhằm đầu độc nhân dân ta, nhất là tầng lớp thanh niên, làm cho họ sa ngã, mê muội, quên nỗi nhục mất nước.

Cuối năm 1940, thực dân Pháp và phát xít Nhật đã câu kết với nhau ra sức đàn áp, bóc lột nhân dân ta một cách thậm tệ. Từ đây, nhân dân ta phải chịu sống trong cảnh “một cổ hai tròng” vô cùng cực khổ. Chính sách cai trị tàn bạo, dã man của thực dân Pháp và phát xít Nhật cùng với thiên tai liên tiếp đẩy nhân dân phải sống một cuộc sống tối tăm, nghèo đói, lạc hậu và tù túng.

Địa phương miền núi cuộc sống vốn đã khó khăn, dưới chế độ cai trị của thực dân, phong kiến, nhân dân trên địa bàn phải sống cảnh lầm than, khổ cực dưới các tầng áp bức, bóc lột, mâu thuẫn giữa đồng bào các dân tộc với bọn thực dân Pháp và tay sai ngày càng sâu sắc. Hơn bao giờ hết, nguyện vọng cháy bỏng của người dân là được làm chủ cuộc

sống của mình sẵn sàng đứng lên đấu tranh khi tìm thấy con đường giải phóng, thoát khỏi thân phận nô lệ tủi nhục.

II. Sự hình thành và phát triển phong trào cách mạng tiến tới giành chính quyền năm 1945

Biết được Cao Bằng là vùng đất nhiều tài nguyên khoáng sản, các công ty tư bản của Pháp tại Việt Nam đã lần lượt tìm đến thăm dò, khảo sát rồi thành lập các công ty để khai thác, vơ vét tài nguyên khoáng sản. Đồng thời chúng bắt dân đi phu, đi lính, bóc lột sức lao động nặng nề làm cho cuộc sống của người dân vốn đã khó khăn càng trở nên thiếu thốn đến cùng cực. Không cam chịu thân phận nô lệ, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã đoàn kết đứng lên chống lại áp bức, bóc lột bằng những phong trào kháng chiến chống thực dân Pháp dưới sự lãnh đạo của các hào trưởng địa phương. Mặc dù các phong trào nổi dậy của nhân dân địa phương còn lẻ tẻ nhưng đã gây cho giặc Pháp những tổn thất nhất định và trở thành vùng đất nguy hiểm đối với quân Pháp. Qua các phong trào đã thể hiện tinh thần yêu quê hương, đất nước sâu sắc, sẵn sàng chống chủ nghĩa thực dân xâm lược để đem lại tự do cho nhân dân các dân tộc. Từ những ngày đầu, mặc dù thực dân Pháp không lập đồn bốt tại xã, nhưng chúng đã thành lập các tổ chức ở Sóc Giang, Nậm Nhũng chỉ đạo các tổ chức đó bắt người đi phu, nộp thuế và thực hiện nhiều loại thuế vô lý khác. Thực dân Pháp đã bóc lột nhân dân bằng thuốc phiện, phu phen, tạp dịch... làm cho đời sống nhân dân vô cùng cực khổ, thiếu ăn, thiếu mặc, không

được chăm sóc sức khỏe, khi bệnh tật không được chạy chữa, không được học hành...

Những chính sách bóc lột của chính quyền thực dân đối với nhân dân xã Hạ Thôn¹, đã làm cho mọi tầng lớp, dân tộc trên địa bàn phát huy cao độ tinh thần yêu nước, căm ghét thực dân, nổi lên các cuộc đấu tranh của nhân dân xã như chống đi phu, chống thu thuế... Một số thanh niên trên địa bàn đã gia nhập tổ chức Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội, như ông Nông Thanh Phúc, ông Mạc Quý Giới, bà Hoàng Thị Đạm². Từ đó, gây dựng và đào tạo nên những hạt nhân quan trọng cho quá trình phát triển phong trào đấu tranh và tiến tới hình thành cơ sở cho tổ chức sau này.

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng nước ta, chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về đường lối kéo dài từ khi thực dân Pháp xâm lược. Sau khi ra đời, Đảng ta đã đề ra đường lối cứu nước, giải phóng dân tộc theo lập trường vô sản và khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam. Nhưng đối với khu Hạ - Hạ Thôn, một trong những xã vùng cao bị chế độ thực dân, phong kiến kìm hãm, khống chế mọi mặt, đồn Pháp đóng trên địa bàn đã kiểm soát mọi hoạt động cách mạng của đồng bào các

1. Chúng tôi xin phép được gọi tên xã tương ứng theo giai đoạn lịch sử như đã trình bày từ trang 8 - 11.

2. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng (Quyển I)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2007, tr.174.

dân tộc khu Hạ - Hạ Thôn, cho nên ảnh hưởng của cách mạng còn hạn chế.

Ngày 01/4/1930, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng được thành lập tại Nặm Lìn, xã Hoàng Tung, châu Hòa An. Sự ra đời của Chi bộ Đảng ở Cao Bằng đã đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường đấu tranh giải phóng quê hương, đất nước; có ý nghĩa to lớn đối với phong trào cách mạng của tỉnh, góp phần quan trọng phát triển phong trào cách mạng của cả nước.

Ngày 20/6/1931, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của châu Hà Quảng được thành lập tại hang Phja Nội, xóm Cốc Sâu, xã Sóc Giang gồm ba đồng chí: Hoàng Tô, Đào Đức và Phúc Kiến, do đồng chí Hoàng Tô làm Bí thư¹. Ngay sau khi ra đời, Chi bộ đã coi trọng việc xây dựng và phát triển các cơ sở cách mạng tại các địa phương, tiếp tục từng bước tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng tham gia các tổ chức, nhằm gây dựng hạt nhân cách mạng. Thực hiện phương châm giáo dục quần chúng từng bước, từ thấp đến cao, phù hợp với trình độ nhận thức của đồng bào, các đảng viên và quần chúng tích cực đã vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Từng bước tập hợp quần chúng vào các tổ chức sơ khai như: “Hội tương tế”, “Hội hiếu hỷ”... làm cho cơ sở chính trị, cơ sở cách mạng của Chi bộ được mở rộng dần. Những quần chúng tích cực

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thông Nông, *Lịch sử Đảng bộ huyện Thông Nông (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.19.

xuất hiện, tạo điều kiện để Chi bộ thực hiện công tác phát triển Đảng.

Đến cuối năm 1932, đầu năm 1933, cơ sở cách mạng đã có mặt tại khu Hạ Thôn dưới hình thức tổ chức Hội tương tế, Hội hiếu hỉ... Dưới sự lãnh đạo của các cán bộ tại địa phương, phong trào đấu tranh cách mạng tại vùng Lục Khu trong những năm 1932 - 1936 đã có tác dụng thiết thực trong việc giáo dục, giác ngộ đồng bào khu Hạ. Nhiều người đã hăng hái tham gia vào các tổ chức hội yêu nước.

Tháng 5/1935, thực hiện chỉ thị của cấp trên, những đảng viên Hà Quảng đã tổ chức Hội nghị ở hang Phja Nọi, xóm Cốc Sâu, xã Sóc Giang bàn bạc các biện pháp cần thiết để củng cố các cơ sở vốn có, phát triển tổ chức ở một số địa điểm mới trong châu, tăng cường mối liên hệ với Ban lãnh đạo Đảng ở Long Châu với Châu ủy Hòa An... Hội nghị bầu Ban Chấp hành Đảng bộ châu Hà Quảng đầu tiên gồm 5 đồng chí cán bộ ưu tú là: Hoàng Tô, Phúc Kiến, Đào Đức, Lê Quảng Ba, Quý Quân, đồng chí Hoàng Tô được phân công làm Bí thư. Sự kiện này đã đánh dấu bước trưởng thành nhanh chóng của tổ chức Đảng ở Hà Quảng, phản ánh sự phát triển vững chắc của phong trào cách mạng địa phương góp phần mở rộng cơ sở tổ chức của Đảng. Từ đây, mọi hoạt động của các cơ sở Đảng và phong trào cách mạng của châu Hà Quảng đều dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Châu ủy Hà Quảng.

Mùa thu năm 1937, trước những yêu cầu mới của tình hình, Châu ủy đã họp ở Lũng Rường để bàn các biện pháp

đưa phong trào tiến lên. Hội nghị đặc biệt quan tâm đến vấn đề xây dựng cơ sở cách mạng ở khu vực vùng cao Lục Khu - nơi có vị trí chiến lược quan trọng. Để mở rộng hơn nữa chỗ đứng chân của cách mạng ở vùng địa đầu, theo chủ trương của Tỉnh ủy, Hà Quảng đã bổ sung thêm người và phối hợp với cán bộ của tỉnh, mở đường phát triển theo hai hướng: hướng Tổng Cột, Hạ Thôn - Trà Lĩnh và hướng Pác Bó. Ba đồng chí Hoàng Tô, Hoàng Sâm, Lê Quảng Ba được cử lên vùng biên ải Lục Khu chấp nối, gây dựng cơ sở cách mạng. Thời điểm này, vùng Lục Khu đang là địa bàn hoạt động mạnh của toán phi do Vi Cao Chấn đứng đầu. Được sự tiếp tay và che chở của bọn Quốc dân Đảng Trung Quốc, bọn phi hoành hành ngang ngược khiến đồng bào vô cùng khó khăn. Các cán bộ cách mạng đi đến từng làng bản, vận động đồng bào địa phương tham gia các “Hội phòng phi” để bảo vệ tính mạng, tài sản. Để tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng ở địa bàn quan trọng này, năm 1938, Châu ủy đã quyết định thành lập Chi bộ Đảng ở vùng Biên - Khu (Biên giới - Lục Khu) gồm những cán bộ chủ chốt của Hà Quảng. Vào thời điểm đó “Cách mạng đã làm chủ cả một dải đất từ xã Nà Sác, qua bản Hoong, bản Hoàng lên một số xã ở Lục Khu về giáp Trà Lĩnh”¹. Đồng chí Lê Quảng Ba đã đi từng bản trên vùng đất Lục Khu, vận động đồng bào địa phương tham gia “Hội phòng phi” để bảo vệ tài sản, tính mạng của mình, từ đó tuyên truyền, giác ngộ những quần

1. Nhiều tác giả, *Bác Hồ về nước - Hồi ký cách mạng*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2006, tr.87.

chúng tham gia tích cực để thành lập “Hội đánh Tây”. Sự hoạt động tích cực của các đồng chí cán bộ cách mạng đã góp phần thức tỉnh một số nhân tố tiến bộ trên địa bàn. Ở Hạ Thôn xuất hiện một số hội, nhóm yêu nước nhỏ lẻ dưới danh nghĩa “Hội phòng phi”, “Hội đánh Tây”. Phong trào quần chúng lên cao khiến bọn phi không dám hoạt động mạnh như trước.

Nhằm củng cố hơn nữa phong trào cách mạng trên địa bàn Lục Khu, Tỉnh ủy đã cử đồng chí Kim Dao lên vùng cao Lục Khu vận động đồng bào dân tộc Mông tham gia cách mạng, Châu ủy đã tăng cường thêm lượt cán bộ và phối hợp với cán bộ của tỉnh phát triển theo hai hướng: hướng Tổng Cột, Trà Lĩnh và hướng Pác Bó¹. Nhiều hội viên tích cực sẵn sàng đi đến các địa phương vùng cao Lục Khu để tuyên truyền, vận động xây dựng cơ sở cách mạng và phát triển hội viên mới.

Năm 1939, Chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ. Thực dân Pháp thủ tiêu mọi quyền dân chủ tối thiểu mà nhân dân ta đã giành được trong giai đoạn 1936 - 1939. Năm 1940, phát xít Nhật nhẩy vào Đông Dương, thực dân Pháp - phát xít Nhật câu kết nhau bóc lột nhân dân ta thậm tệ. Tại Hà Quảng, chúng tăng cường lực lượng, bổ sung lính, vũ khí cho các đồn ở Sóc Giang, Nặm Nhũng và thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng, tiến hành khủng bố, truy quét, lùng

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.53.

bắt cán bộ cách mạng ở khắp nơi. Chính sách thuế khóa, bắt phu, bắt lính được thực hiện ráo riết. Mâu thuẫn dân tộc trở nên gay gắt hơn, đòi hỏi phải được giải quyết từng ngày, từng giờ. Với tầm nhìn chiến lược của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Cao Bằng được Bác Hồ chọn làm căn cứ địa cách mạng. Ngày 28/01/1941, Đảng bộ Cao Bằng và đồng bào Pác Bó thay mặt nhân dân cả nước đón lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc để lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đây là niềm vinh dự và tự hào cho Đảng bộ, nhân dân các dân tộc Cao Bằng, là dấu mốc lịch sử quan trọng của tỉnh, cùng với tình cảm của Người dành cho mảnh đất và con người nơi đây, Cao Bằng đã trở thành quê hương thứ hai của Bác.

Dưới sự hướng dẫn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, các cán bộ Hà Quảng đã được huấn luyện ở Nậm Quang¹ phân công đi xây dựng phong trào Việt Minh, theo ba hướng. Trong đó, đồng chí Lê Quảng Ba phụ trách, chịu trách nhiệm tổ chức các hội cứu quốc từ Pác Bó lên Lục Khu. Đồng chí đã phân công và trực tiếp cùng các cán bộ đi sâu xuống các cơ sở, bám sát quần chúng, tổ chức nhiều lớp huấn luyện về chương trình, Điều lệ Việt Minh; phân tích âm mưu chia rẽ các dân tộc của thực dân Pháp; nhấn mạnh chính sách đoàn kết các dân tộc trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau của Mặt trận Việt Minh.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.67.

Từ ngày 10 - 19/5/1941, Trung ương Đảng đã họp Hội nghị lần thứ tám ở Khuổi Nặm, Pác Bó, Hà Quảng dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị Trung ương Đảng đã chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược với cách mạng Việt Nam. Căn cứ vào kết quả xây dựng thí điểm các hội cứu quốc ở Hà Quảng, Hòa An, Nguyên Bình, Hội nghị Trung ương Đảng đã quyết định thành lập Mặt trận “Việt Nam độc lập đồng minh” (gọi tắt là Việt Minh), Cao Bằng trở thành một trong hai trung tâm căn cứ địa cách mạng. Tại Hội nghị, đồng chí Trường Chinh được bầu giữ chức Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Đồng bào các dân tộc xã Hạ Thôn đã được các cán bộ cơ sở và cán bộ về tăng cường giác ngộ cách mạng rất sớm và được rèn luyện qua thực tiễn đấu tranh, nên khi tiếp xúc với Chương trình, Điều lệ Việt Minh, mọi người đã tìm thấy ở đó phương hướng mới, những biện pháp mới đáp ứng nguyện vọng tha thiết, quyền lợi chính đáng của mình và mau chóng tin theo.

Được giác ngộ, đồng bào xã Hạ Thôn hăng hái tham gia các hội cứu quốc, phong trào phát triển. Đến năm 1942, ở đây đã có tổ chức Việt Minh do đồng chí Dương Đại Phong phụ trách. Đội du kích Hạ Thôn được hình thành, trực tiếp tham gia bảo vệ xóm làng và địa phương khỏi bọn phỉ cướp phá những năm 1942 - 1943. Đồng bào được giác ngộ tích cực tham gia Việt Minh và các tổ chức Nông hội, Phụ nữ cứu quốc, Thanh niên cứu quốc... nhanh chóng trở thành phong trào lớn mạnh. Phong trào Việt Minh phát triển

mạnh, trong thời gian này Ban Chấp hành các hội cứu quốc và Ban Việt Minh xã đã được thành lập, các nhóm du kích của xã được thống nhất thành đội tự vệ xã.

Trong 2 năm (1942 - 1943), dưới sự chỉ huy của đồng chí Dương Đại Phong, đồng bào xã Hạ Thôn tham gia phong trào đấu tranh chống phu, chống thuế. Cuộc đấu tranh diễn ra trật tự, lý lẽ danh thép, buộc thực dân Pháp phải chấp nhận miễn phu, miễn thuế cho nhân dân. Thắng lợi này có ý nghĩa to lớn, động viên tinh thần nhân dân sôi nổi đứng lên gia nhập hàng ngũ đấu tranh giành quyền lợi cho bản thân, cho dân tộc. Mặt trận Việt Minh đã có được chỗ đứng vững chắc trong lòng nhân dân các dân tộc xã Hạ Thôn.

Cũng vào đầu năm 1943, hưởng ứng chủ trương của Đảng bộ châu Hà Quảng về phong trào quyên góp ủng hộ Đội du kích Bắc Sơn, các đội quyên góp được thành lập khắp nơi. Tại Hạ Thôn, cán bộ Việt Minh tỏa đi khắp các bản trong xã để vận động quần chúng ủng hộ Bắc Sơn, Cứu quốc quân, nhân dân xã Hạ Thôn dù đời sống còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng vẫn cố gắng góp tiền, góp gạo, ngô, quần áo... nhiều gia đình muốn góp phần thiết thực giúp đỡ cán bộ, đồng bào của mình đang chiến đấu với kẻ thù¹.

Chính trong quá trình chỉ đạo chiến đấu thực tiễn trên địa bàn, tổ chức và cán bộ ở Hạ Thôn đã trưởng thành về cả số lượng và chất lượng. Từ chỗ mới xây dựng được các

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.88.

cơ sở Việt Minh và tổ chức các cuộc đấu tranh, các cán bộ trên địa bàn đã mở rộng phạm vi hoạt động, lãnh đạo nhân dân tham gia các phong trào.

Bước sang năm 1944, chiến tranh thế giới lần thứ hai đã đi vào giai đoạn cuối. Ở Việt Nam, phong trào cách mạng đã phát triển mạnh ở nhiều địa phương. Hồng cứu vãn tình thế, phát xít Nhật - Pháp điên cuồng mở cuộc khủng bố đẫm máu trên vùng căn cứ địa Cao Bằng. Thực dân Pháp đã tăng cường đến mức cao nhất bộ máy kìm kẹp, đàn áp. Hệ thống chính quyền tay sai từ châu xuống tổng, xã được sàng lọc lại, bổ sung thêm những tên phản động, chúng tăng cường hàng ngũ bang tá để kiểm soát, đàn áp dân chúng. Địch đã điều thêm binh lính và vũ khí cho chốt tại xóm Nà Giàng (Ngọc Đào ngày nay), tăng cường tuần tra sang vùng Hạ Thôn và điên cuồng chống phá cách mạng trên địa bàn.

Địch liên tiếp càn quét, đốt phá nhà cửa, cướp đoạt lương thực, trâu bò, bắt bớ, giết hại cán bộ và quần chúng cách mạng. Song song với đó, địch sử dụng các thủ đoạn kinh tế như khống chế gắt gao việc mua bán muối, lương thực; treo biển quảng cáo ở khắp nơi sẽ thưởng một tạ muối và 100 đồng tiền Đông Dương cho những ai nộp đầu hoặc hai bàn tay của một cán bộ cách mạng...

Tháng 5/1944, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa" nhằm thúc đẩy việc chuẩn bị lực lượng cách mạng, tích cực chờ thời cơ nổi dậy giành chính quyền. Tháng 8/1944, Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng đã triệu tập

Hội nghị cán bộ ở Lũng Sa (Hòa An), quyết định phát động cuộc đấu tranh chống khủng bố dưới hình thức chiến tranh du kích trong liên tỉnh¹. Hội nghị đề ra chủ trương kêu gọi đồng bào các dân tộc tích cực chuẩn bị vũ khí, lương thực... Toàn bộ lực lượng tự vệ chiến đấu được lệnh gia nhập vào đội du kích và phải tích cực tập luyện.

Đúng vào lúc này, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, sau một thời gian bị quân Tưởng bắt giam đã trở về². Cuối tháng 9/1944, khi dừng chân gần biên giới, tại Lũng Cát, xã Nà Sác, Người đã nghe báo cáo về chủ trương phát động chiến tranh du kích của liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng. Qua phân tích Người đã tạm hoãn cuộc khởi nghĩa vũ trang của liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng. Người chỉ rõ: “Bây giờ thời kỳ cách mạng hòa bình đã qua, nhưng thời kỳ toàn dân khởi nghĩa chưa tới, nếu bây giờ chúng ta chỉ hoạt động bằng hình thức chính trị thì không thể đẩy mạnh phong trào đi tới. Nhưng phát động vũ trang khởi nghĩa ngay thì địch sẽ tập trung đối phó. Cuộc đấu tranh bây giờ phải từ hình thức chính trị lên hình thức quân sự. Song hiện nay chính trị trọng hơn quân sự, phải tìm một hình thức thích hợp thì mới có thể đẩy phong trào tiến lên³”. Việc lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc kịp thời tạm hoãn cuộc khởi nghĩa vũ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.100.

2. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sang Trung Quốc từ tháng 8/1942 đến cuối tháng 9/1944 thì về nước.

3. Võ Nguyên Giáp, *Từ nhân dân mà ra*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1969, tr.132-134.

trang của liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng sắp nổ ra là một quyết định vô cùng sáng suốt, kịp thời tránh được sự tổn thất hoặc thất bại có thể xảy ra đối với phong trào cách mạng liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng cũng như phong trào cách mạng chung cả nước. Tạo thời gian và điều kiện thuận lợi chuẩn bị tốt hơn để đón thời cơ phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc thắng lợi.

Ngày 09/3/1945, phát xít Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương và ngày 11/3/1945, quân Nhật ở Cao Bằng tấn công quân Pháp. Những thông tin đó được truyền đến Hà Quảng làm cho quân Pháp và tay sai hoang mang, lo sợ.

Trước tình hình thuận lợi đó, ngày 11/3/1945, Châu ủy Hà Quảng họp quyết định tổ chức đánh chiếm lỵ sở của châu Hà Quảng. Được sự chỉ đạo của Châu ủy, Ban Việt Minh xã vận động nhân dân địa phương tham gia cuộc mít tinh lớn vào ngày 13/3/1945, hơn 2.000 đồng bào các dân tộc Hà Quảng đến tham dự cuộc mít tinh lớn tại Lũng Vài, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời châu Hà Quảng, do đồng chí Hoàng Tô làm Chủ tịch. Ủy ban nhân dân lâm thời châu Hà Quảng trình trọng tuyên bố trước toàn thể nhân dân những chủ trương quan trọng: Xóa bỏ chính quyền thực dân, phong kiến trong toàn huyện, mọi công việc hành chính sẽ do Ủy ban nhân dân lâm thời châu điều hành giải quyết và Ủy ban nhân dân lâm thời và Ban Việt Minh chịu trách nhiệm chỉ đạo việc xây dựng chính quyền cách mạng ở các xã.

Nhân dân xã Hạ Thôn đã cùng kề vai sát cánh với nhân dân Lục Khu vừa đấu tranh giành chính quyền song song với đấu tranh chống các toán thổ phỉ do Chánh Thái, Đinh Hòa, Sấn Dừng, Sứ Khi... cầm đầu. Trải qua gian khổ, quyết liệt, lực lượng cách mạng đã bảo vệ nhân dân và thành lập được chính quyền cách mạng lâm thời xã Hạ Thôn do đồng chí Phan Đô Thăng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân lâm thời.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chỉ trong thời gian chưa đầy nửa cuối tháng 8/1945, thắng lợi của Cách mạng tháng Tám có ý nghĩa lịch sử quan trọng, phá tan xiềng xích của phát xít Nhật, thực dân Pháp và lật đổ chế độ cũ, cuộc khởi nghĩa đã giành thắng lợi trên phạm vi toàn quốc. Cùng với cả nước, nhân dân Hạ Thôn đã giành được chính quyền về tay mình, thoát khỏi cuộc đời nô lệ, lầm than trở thành chủ nhân của đất nước, bắt đầu xây dựng cuộc sống mới. Đây là sự kiện vô cùng trọng đại trong lịch sử Việt Nam.

Dưới chế độ mới, toàn thể nhân dân Việt Nam một lòng đi theo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tuy đời sống nhân dân Hạ Thôn còn nhiều khó khăn, vất vả nhưng truyền thống yêu nước, tinh thần đấu tranh quả cảm không bao giờ tắt. Nhân dân địa phương đã góp phần vào thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám. Từ đây, nhân dân Hạ Thôn và nhân dân cả nước tiến hành cuộc đấu tranh nhằm củng cố, bảo vệ thành quả của cách mạng tháng Tám.

Chương II

XÂY DỰNG VÀ Củng cố CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

I. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, chuẩn bị mọi mặt, tích cực kháng chiến góp phần giải phóng Cao Bằng (1945 - 1950)

Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời đã mở ra một trang mới trong lịch sử dân tộc. Tuy nhiên, Nhà nước non trẻ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách: Ngân khố trống rỗng, kinh tế lạc hậu, giặc đói, giặc dốt, cùng lúc đe dọa. Trong khi đó, lợi dụng danh nghĩa phe đồng minh vào tước vũ khí quân đội Nhật, quân đội một số nước kéo vào nước ta. Ở miền Bắc, lấy danh nghĩa quân đồng minh vào giải giáp vũ khí quân đội Nhật, 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch lũ lượt kéo vào, ở miền Nam quân đội Anh (núp sau lưng là quân Pháp) gây hấn nhiều nơi ở Nam Bộ.

Vận mệnh nước nhà lúc này như “ngàn cân treo sợi tóc”. Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch đã lãnh đạo tài tình, đưa con thuyền cách mạng vượt qua nhiều thử thách. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ (ngày 03/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Trung ương nêu ra 6 nhiệm vụ cấp bách trước mắt mà Chính phủ phải

làm ngay. Sau đó, Người bổ sung và khái quát thành 3 nhiệm vụ lớn là: Diệt giặc đói, diệt giặc dốt và diệt giặc ngoại xâm. Ngày 25/11/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đề ra Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” xác định tính chất của cách mạng Việt Nam vẫn là cách mạng giải phóng dân tộc, đề ra nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, từng bước ổn định đời sống nhân dân. Nằm trong bối cảnh chung của đất nước, nhân dân xã Hạ Thôn cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách.

Một toán quân thuộc quân đội Quân Trung Hoa Dân Quốc do tướng Lư Hán cầm đầu hùng hổ kéo quân vào miền Bắc nước ta đã dừng và đóng quân tại địa bàn xã trong nhiều ngày. Trong thời gian này, chúng liên tục chống phá câu kết với bọn phản cách mạng, đòi tước súng của tự vệ, dùng tiền mất giá mua bán (tiền Quan kim), phá giá thị trường, vơ vét, cướp của nhân dân ta một cách trắng trợn.

Mặt khác, thời điểm này toán thổ phỉ do Mã Trần Thành và Triệu Hải Quang cầm đầu có hơn 30 tên, chiếm giữ vùng đất Lục Khu ra sức quấy phá, vào các xóm cướp bóc, kích động, lôi kéo, cưỡng ép đồng bào tham gia vào tổ chức của chúng khiến nhân dân hoang mang, lo sợ, gây rất nhiều khó khăn cho chính quyền cách mạng.

Nắm được âm mưu thâm độc chia rẽ khối đoàn kết dân tộc của địch, chính quyền cách mạng lâm thời đã tích cực tuyên truyền, vận động đoàn kết toàn dân, đề phòng mọi

âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù, để bảo vệ thành quả của cách mạng. Đối với bọn trộm cướp, thổ phỉ, chính quyền cách mạng dùng biện pháp cứng rắn tiến công bằng chính trị. Một mặt, ta kêu gọi, vận động, thuyết phục những người theo phỉ đầu hàng, trở về làm ăn; mặt khác ta tổ chức từng tiểu đội hàng ngày tuần hành thị uy. Với những hình thức đấu tranh như vậy, sau một thời gian ngắn, số thanh niên theo phỉ trở về nhà ngày càng nhiều. Từ tháng 9 đến tháng 11/1945, ta cơ bản dẹp yên bọn phỉ.

Bên cạnh việc phải đối mặt với nhiều kẻ thù một lúc, chính quyền cách mạng còn đứng trước những khó khăn liên tiếp như: Hậu quả của nạn đói đang hoành hành; nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, tài chính trống rỗng; nhân dân hầu hết là mù chữ... Quán triệt chỉ thị của Trung ương Đảng “cứu đói cũng như đánh giặc” và thư gửi đồng bào cả nước ra sức chống giặc đói của Hồ Chủ tịch: “Lúc chúng ta nâng bát cơm ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi đề nghị với đồng bào cả nước và tôi xin thực hành trước: Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”¹, mỗi gia đình đều lập “Hũ gạo cứu đói”. Đồng thời, chính quyền cách mạng tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia lao động, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Chủ trương này được đồng bào hưởng ứng rộng rãi. Mỗi gia đình có một hũ gạo cứu đói.

1. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4 (1945 - 1946)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.33.

Mỗi bữa bớt một nắm gạo để dành, vừa ăn, vừa giúp cho những gia đình thiếu hơn qua nạn đói.

Diện tích đất canh tác của bà con được tận dụng triệt để, từ các nương, rẫy bên triền đá đến khu đất quanh nhà được cải tạo và gieo trồng nhiều loại cây cứu đói như khoai, đỗ... Với tinh thần “sẻ cơm, nhường áo” và tổ chức được hũ gạo tiết kiệm (mỗi hộ dân đóng góp một ống lương thực tương đương 1kg) đã góp phần đảm bảo lương thực trong nhân dân và từng bước đẩy lui được nạn đói đang diễn ra gay gắt. Để giải quyết tình trạng ngân sách trống rỗng, thực hiện chủ trương “Tuần lễ vàng”, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, cán bộ Mặt trận Việt Minh nhân dân xã Hạ Thôn đã cùng đồng bào cả nước đóng góp bạc trắng, đồ trang sức ủng hộ Chính phủ.

Trên mặt trận diệt giặc đói, phong trào bình dân học vụ được chính quyền lâm thời phát động rộng khắp đến từng xóm, thu hút nhiều thành phần tham gia. Nhiều hình thức tuyên truyền, cổ động, như khẩu hiệu, thơ, ca dao... được sử dụng để động viên nhân dân đi học. Phong trào bình dân học vụ lan rộng phát triển mạnh, mặc dù là địa phương có địa hình hiểm trở, nhiều nhóm dân cư thưa thớt nhưng bình dân học vụ đã trở thành một phong trào quần chúng rộng lớn. Với phương châm: Người biết chữ dạy cho người chưa biết chữ, người biết nhiều dạy người biết ít... chỉ trong thời gian ngắn, trên địa bàn xã số người biết đọc, biết viết tăng nhanh.

Đồng thời, hưởng ứng lời kêu gọi xây dựng nếp sống mới của Chính phủ, khắp các xóm đẩy mạnh phong trào bài trừ mê tín dị đoan, xóa bỏ các hủ tục. Chính quyền xã hướng dẫn nhân dân thực hiện một số nếp sống mới như bỏ thách cưới, giảm lễ vật cưới xin, thực hiện nam, nữ bình quyền. Xã còn hướng dẫn nhân dân thực hiện vệ sinh phòng bệnh, hạn chế bói toán, cầu cúng. Từ đó, các tệ nạn xã hội giảm dần.

Sau Cách mạng tháng Tám, xã Hạ Thôn được đổi tên thành xã Xuân Trường. Cuối năm 1945, Chi bộ xã Xuân Trường ra đời, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Hà Quảng, đồng chí Dương Văn Cận¹ (bí danh là Ngọc Thanh) làm Chủ nhiệm Việt Minh huyện Hà Quảng được cử làm Bí thư Chi bộ đầu tiên của xã Xuân Trường. Trong Chi bộ còn có các đồng chí: Đàm Văn Côn (tức Đàm Côn), Mạc Văn Hòa (tức Mạc Quý Giới), Nông Văn Chấn (tức Nông Thanh Phúc), Hoàng Văn Thành (tức Đức Khai). Đây là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành của phong trào cách mạng ở địa phương. Chi bộ nhanh chóng thể hiện được vai trò và sứ mệnh của Đảng tiên phong, lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn ngay những ngày đầu của chính quyền non trẻ.

Sau một quá trình chuẩn bị, ngày 06/01/1946, cử tri xã Xuân Trường cùng cử tri cả nước tham gia tổng tuyển cử bầu Quốc hội. Đây là ngày hội lớn của toàn thể nhân dân

1. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng (Quyển I)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2007, tr.172.

Việt Nam nói chung và nhân dân xã Xuân Trường nói riêng. Lần đầu tiên, người dân từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt giàu, nghèo, không phân biệt giai cấp, tôn giáo... được tự do lựa chọn, bầu ra những đại biểu ưu tú nhất, có đủ tài đức để thay mình quản lý nhà nước. Mọi người ai ai cũng phấn khởi, lần đầu tiên trong cuộc đời được thực hiện quyền tự do, dân chủ, quyền sống, quyền làm người...

Sáng sớm ngày 06/01/1946, lần đầu tiên trong lịch sử, trên 90% cử tri xã Xuân Trường đi bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, để đảm bảo ai cũng được thực hiện quyền và nghĩa vụ lần đầu tiên của mình với đất nước, chính quyền lâm thời đã hướng dẫn những người chưa biết chữ bỏ phiếu bằng hạt ngô, sau khi được nghe và xem hình ảnh của đại biểu mình tin chọn. Sau cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, tháng 3/1946, cử tri xã Xuân Trường tiếp tục tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Hội đồng nhân dân xã Xuân Trường bầu ông Phan Đô Thăng làm Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Tình hình chính trị, quân sự đất nước có nhiều diễn biến phức tạp. Quân Tưởng tràn qua biên giới vào Cao Bằng, các thế lực phản động ở địa phương câu kết với những quan lại chính quyền cũ và thổ phỉ để chống phá cách mạng. Tại Trùng Khánh, tên Chánh Hình cùng các tên Chánh Lan, Nông Văn Nhấu, Giòng Mẻn, Vi Cai Chấn, Mã Trần Thành, Triệu Hải Quáng, Lầu Pạc Phí, Phùng Phí Lùng... tập hợp binh lính thành lực lượng vũ trang riêng và tự xưng là “Tư

lệnh Cao - Bắc - Lạng”¹. Quân Tưởng còn thành lập “Nam Dương Hoa kiều hiệp Hội” đặt trụ sở tỉnh hội tại thị xã Cao Bằng để chỉ đạo thành lập ban chấp hành các phân hội cấp huyện.

Lực lượng quân Tưởng Giới Thạch ở miền Bắc câu kết với bọn Việt Quốc, Việt Cách ra sức chống phá hòng lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ. Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh tiến hành những biện pháp vừa mềm dẻo, vừa cương quyết để phân hóa, cô lập kẻ thù, tạo điều kiện, tranh thủ thời gian để xây dựng lực lượng cách mạng, sẵn sàng đối phó với tình huống khó khăn nhất có thể xảy ra. Chính phủ ta đã ký với Chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ ngày 06/3/1946 và Tạm ước ngày 14/9/1946, đồng ý cho Pháp thay thế quân Tưởng Giới Thạch vào giải giáp quân đội Nhật ở miền Bắc. Tuy nhiên, thực dân Pháp tăng cường khiêu khích, gây hấn ở nhiều địa phương, đặc biệt tại Thủ đô Hà Nội với dã tâm cướp nước ta một lần nữa.

Ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, khẳng định ý chí sắt đá của nhân dân ta: “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với lời kêu gọi “Tăng gia sản xuất để phục vụ kháng chiến” của Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh ngày 17/02/1947, dưới sự chỉ đạo của

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2020, tr.171.

Huyện ủy, chính quyền xã Xuân Trường chỉ đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn giữ vững tinh thần cách mạng, phát huy truyền thống đấu tranh, tin tưởng vào chủ trương, đường lối kháng chiến của Đảng và Chính phủ sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược một lần nữa.

Chỉ sau một thời gian ngắn xây dựng và củng cố chính quyền non trẻ, nhân dân Xuân Trường đã đặt được cơ sở bước đầu cho công cuộc kiến thiết nước nhà và kịp thời chuẩn bị được nguồn lực, cùng với nhân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp.

Thực hiện Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng ngày 12/12/1946 và “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” ngày 19/12/1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính quyền và các đoàn thể ở Xuân Trường làm tốt công tác vận động nhân dân thi đua, nghiêm túc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, xây dựng kế hoạch sẵn sàng chiến đấu. Với phương châm “Toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính”, cán bộ và nhân dân xã đã chủ động nắm bắt và xác định rõ nhiệm vụ, tập trung toàn bộ lực lượng cho cuộc kháng chiến cam go sắp tới.

Chi bộ Đảng, chính quyền và các đoàn thể được củng cố. Qua các phong trào cách mạng, thi đua yêu nước của địa phương, nhiều quần chúng ưu tú được rèn luyện, thử thách, phát huy vai trò, bản lĩnh chính trị và được kết nạp Đảng.

Năm 1947, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên xã Xuân Trường tách thành 3 xã: Mã Ba, Quang Vinh và Hạ Thôn. Đồng chí Nông Đại Quang được phân công làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã Mã Ba; đồng chí Phan Đô Thăng được phân công làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã Hạ Thôn. Việc chia tách địa bàn hành chính là một chủ trương đúng đắn, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Mã Ba, Hạ Thôn chủ động triển khai các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Sau khi chia tách việc trước mắt là củng cố và kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền, Hội Liên Việt và các đoàn thể. Căn cứ theo Điều lệ Đảng và tình hình thực tiễn địa phương, Chi bộ ghép xã Mã Ba - Vĩnh Cường được thành lập, đồng chí Bé Xuân Năm được Huyện ủy chỉ định làm Bí thư Chi bộ ghép hai xã¹. Tuy số lượng đảng viên xã Mã Ba còn ít nhưng sự ra đời của chi bộ ghép là tiền đề cho sự ra đời của chi bộ độc lập xã Mã Ba. Năm 1948, Chi bộ xã Mã Ba được thành lập, đồng chí Dương Văn Cận làm Bí thư Chi bộ.

Năm 1947, Chi bộ xã Hạ Thôn được thành lập. Đồng chí Hoàng Văn Dầu được chỉ định làm Bí thư Chi bộ đầu tiên của xã Hạ Thôn. Chi bộ Hạ Thôn ra đời đánh dấu bước trưởng thành của phong trào cách mạng địa phương được gieo mầm từ những năm 1942 - 1943 là thời kỳ hoạt động

1. Bản khai tóm tắt quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Bé Xuân Năm (tức Bé Công Nghĩa).

của cán bộ Việt Minh huyện về tăng cường. Ngay sau khi ra đời, Chi bộ xã Hạ Thôn đã trực tiếp lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nhiệm vụ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, xây dựng hậu phương vững mạnh.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Mã Ba và Chi bộ xã Hạ Thôn tổ chức tuyên truyền đường lối kháng chiến, chính sách của Đảng và Chính phủ, giáo dục nâng cao nhận thức cho nhân dân về âm mưu và thủ đoạn xâm lược của thực dân Pháp; đồng thời đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm, đảm bảo đời sống nhân dân; ra sức củng cố lực lượng mọi mặt bước vào cuộc kháng chiến.

Chính quyền, Mặt trận vận động nhân dân thực hiện chính sách “3 không”: không làm tay sai cho Pháp, không nói lộ bí mật của Đảng, không nghe địch tuyên truyền. Lực lượng dân quân các xóm được củng cố, tổ chức tuần tra canh gác ngày đêm, khi nghe tiếng máy bay thì gõ mõ báo động kịp thời cho dân tránh, sẵn sàng đối phó kịp thời đối với bọn phản động thổ phỉ cƯỚP bóc gây rối, bảo vệ tài sản nhân dân. Với vai trò là căn cứ cách mạng an toàn, hậu phương vững chắc, nhân dân địa phương đã tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần vào thắng lợi chung của cách mạng. Trong năm 1947, mỗi gia đình xã Hạ Thôn và xã Mã Ba đã đóng góp một ống lương thực, tương đương 1kg gạo để ủng hộ bộ đội¹.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.137.

Về công tác quân sự, Trung ương Đảng quyết định thành lập hệ thống cơ quan quân sự địa phương từ tỉnh đến xã, xây dựng lực lượng bán vũ trang ở địa phương (còn gọi là dân quân, du kích). Công tác xây dựng dân quân, du kích ở Mã Ba, Hạ Thôn được Ủy ban kháng chiến xã chú trọng từ khi thực hiện Thông tư số 33/TT-QP ngày 19/02/1947 của Bộ Quốc phòng về việc tổ chức dân quân Việt Nam, lực lượng tự vệ địa phương chuyển thành du kích. Công tác này được đẩy mạnh hơn nhất là trong tình hình thực dân Pháp liên tiếp có những hành động mở rộng chiến tranh, chỉ trong thời gian ngắn, bộ đội địa phương và dân quân, du kích được tăng cường về cả số lượng và chất lượng. Ngày 15/4/1947, Tỉnh đội bộ dân quân được thành lập; ngay sau đó, Huyện đội bộ dân quân Hà Quảng được thành lập¹; cùng năm, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Chỉ huy Xã đội ở hai xã Mã Ba, Hạ Thôn được thành lập. Tuy nhiên, vũ khí và lương thực cung cấp cho xã đội còn nhiều khó khăn, chủ yếu vẫn dựa vào sự giúp đỡ của nhân dân. Các gia đình mặc dù sống trong hoàn cảnh khó khăn, còn thiếu thốn trăm bề, nhưng rất nhiệt tình ủng hộ dân quân, du kích và bộ đội.

Từ giữa năm 1947, thực dân Pháp tổ chức càn quét, tấn công Việt Bắc hòng tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến của ta. Ngày 09/10/1947, Pháp cho 300 quân nhảy dù xuống thị xã Cao Bằng. Tại hướng Hà Quảng, thực dân Pháp tiến

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.136.

vào càn quét địa bàn xóm Cột Phố, xã Tổng Cột (ngày nay). Quân Pháp đã đốt cháy toàn bộ xóm Cột Phố và sát hại 3 đồng bào. Tội ác của Pháp khiến nhân dân Hà Quảng vô cùng căm phẫn, càng quyết tâm đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến. Thực dân Pháp dùng chiến thuật “vết dầu loang” đánh chiếm ra các vùng xung quanh, lập đồn trại, xây thành lũy, đào hầm, hào giao thông, đồng thời tăng cường mọi thủ đoạn chính trị hòng mua chuộc nhân dân, tổ chức đội ngũ tay sai, liên lạc với thổ phỉ, hòng chống phá cách mạng nước ta.

Thực dân Pháp ra sức xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, Mặt trận Việt Minh, tung tin đồn nhảm nhằm gây hoang mang, hoài nghi trong nhân dân. Chúng và bè lũ tay sai kêu gọi cán bộ Việt Minh, dân quân, du kích ra đầu hàng, lĩnh thưởng, không chống đối lại quân Pháp. Thực dân Pháp và tay sai ra sức tuyên truyền, bao vây kinh tế, bắt nhân dân ra đầu thú, nhận thẻ, trở về sản xuất nhằm nắm dân. Theo chủ trương của cấp trên, chính quyền xã Mã Ba, Hạ Thôn đã tổ chức cho những cán bộ trung kiên về giả đầu thú, nhận thẻ, lập tề theo Pháp, cho thanh niên đi lính cho chúng để làm nội ứng.

Tháng 11/1947, thực hiện chỉ thị của tỉnh, huyện Hà Quảng và các xã đã thành lập “Ủy ban mùa đông kháng chiến” nhằm động viên nhân dân đóng góp quần áo, chăn màn cho bộ đội trong mùa đông. Chỉ trong thời gian ngắn, nhân dân hai xã đã ủng hộ được hàng trăm mét vải cho bộ đội ở tiền tuyến, các chị, các mẹ đã tự tay khâu quần áo, tất

và giày vải gửi tặng các chiến sĩ đang ngày đêm chiến đấu. Qua đó, thể hiện tình cảm và trách nhiệm của hậu phương đối với tiền tuyến, cổ vũ tinh thần chiến đấu của chiến sĩ trên chiến trường. Thực hiện Chỉ thị của Trung ương Đảng ngày 08/11/1947, Tỉnh ủy Cao Bằng họp và quyết định một số phương hướng, nhiệm vụ quan trọng “Đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích trong toàn tỉnh, quyết tâm đẩy lùi cuộc tiến công mùa đông của địch và chuyển dần từ thế bị động sang chủ động đánh địch ở khắp nơi”. Xác định rõ vai trò của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta là hết sức cần thiết, nhất là khi cuộc kháng chiến đang diễn ra quyết liệt. Việc tăng cường công tác xây dựng Đảng cả về tổ chức Đảng và đảng viên lúc này đặt ra yêu cầu hết sức cấp bách. Sau khi Tỉnh ủy tổ chức thành công Đảng bộ tỉnh lần thứ II (tháng 5/1948)¹, đón nhận kết quả Đại hội Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ huyện triển khai công tác xây dựng và phát triển Đảng. Trong giai đoạn này, Chi bộ hai xã chú trọng công tác tuyên truyền, phát triển Đảng nên số đảng viên tăng nhanh, định hướng hoạt động của Chi bộ thời gian tới là lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế, chú trọng công tác xây dựng Đảng, củng cố các đoàn thể cứu quốc, phát triển lực lượng vũ trang; đồng thời thống nhất về chế độ, nguyên tắc sinh hoạt Đảng.

Năm 1947 - 1948, các phong trào của Mặt trận và các đoàn thể hai xã Mã Ba, Hạ Thôn được phát triển mạnh mẽ. Tổ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.143.

chức thanh niên lúc này có tên là “Chi đoàn thanh niên cứu quốc” đưa ra khẩu hiệu “Mỗi đoàn viên, thanh niên là một chiến sĩ du kích đánh giặc giữ nước”. Đoàn viên, thanh niên thường nói chuyện về trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với sự nghiệp cách mạng, với cuộc kháng chiến. Với tinh thần tự nguyện, tự giác, đoàn viên, thanh niên đã xung phong gia nhập lực lượng vũ trang. Chị em phụ nữ đóng góp vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, vận động, quyên góp lập quỹ nuôi quân, quỹ mua sắm vũ khí. Hội Phụ nữ cứu quốc phối hợp với các tổ chức Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc, dân quân tổ chức cày, cấy, chăm bón, thu hoạch giúp dân.

Bên cạnh việc tích cực xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố thế trận chiến tranh nhân dân, việc phát triển kinh tế được coi là vấn đề cốt lõi. Cán bộ Đảng và chính quyền vận động mọi người dân tích cực tăng gia sản xuất để tự túc, tự cấp lương thực, nhân dân dốc sức tận dụng tối đa nguồn tài nguyên đất đai, không bỏ đất hoang, nhờ đó sản lượng ngô tăng hơn so với giai đoạn trước. Mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn, song với tinh thần yêu nước và quyết tâm đóng góp cho cuộc kháng chiến của dân tộc, đồng bào Hạ Thôn không chỉ luôn hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước mà còn có những ủng hộ đáng quý.

Cuối năm 1948, khi Chính phủ phát hành “công phiếu kháng chiến”, “công trái quốc gia” và vận động nhân dân mua công trái để lập quỹ kháng chiến ủng hộ Chính phủ, nhân dân hai xã đã mua công phiếu kháng chiến, trung bình mỗi gia đình mua từ 5 - 10 đồng, có gia đình mua

nhiều nhất là 20 đồng¹. Tinh thần yêu nước, ủng hộ kháng chiến của nhân dân Mã Ba, Hạ Thôn vô cùng mạnh mẽ, góp phần vào việc giải phóng tỉnh Cao Bằng.

Ngày 03/7/1949, Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng được triệu tập tại Nà Giàng (xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng, ngày nay là xã Ngọc Đào) đã đề ra chủ trương: Chuẩn bị mọi mặt để đối phó với tàn quân Tưởng Giới Thạch tràn qua biên giới, đẩy mạnh mọi mặt hoạt động kháng chiến. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ hai xã đã tổ chức giáo dục nhân dân đề cao cảnh giác, kịp thời phát hiện và ngăn chặn không cho tàn quân Tưởng tràn sang nước ta.

Ngày 18/12/1949, tàn quân Tưởng đã tràn qua biên giới vào Cao Bằng từ nhiều phía. Tại Hà Quảng, ngày 09/01/1950, chúng tràn qua cửa khẩu Bình Mãng vào Sóc Hà. Đến Sóc Hà, chúng đã bị nhân dân và bộ đội địa phương cùng một bộ phận của Trung đoàn 174 kiên quyết chặn đánh ngay từ đầu. Vấp phải sự chiến đấu kiên cường của quân và dân Hà Quảng chúng không thể qua được để sang Mỏ Sắt về Nước Hai (Hòa An) và thị xã Cao Bằng - nơi đại bản doanh quân Pháp đang đóng giữ. Sau 19 ngày không thể tiến về thị xã được, số quân địch còn lại rút về cố thủ tại Sóc Hà, rồi tạt ngang lên Lục Khu, qua phố Trà Lĩnh sang Trùng Khánh, Quảng Uyên, Phục Hòa về Đông Khê. Tàn quân Tưởng bị tiêu diệt. Sau khi

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.146.

đánh đuổi tàn quân Tưởng, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân khôi phục sản xuất, đẩy mạnh tăng gia, khai thác triệt để các vùng đất bỏ hoang, mở rộng diện tích để có đủ lương thực, thực phẩm đảm bảo cuộc sống và đóng góp nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Ngày 14/7/1949, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 74/SL quy định về giảm tô, xóa bỏ các loại địa tô phụ. Thi hành Sắc lệnh, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Chi bộ, chính quyền hai xã tiến hành phát động quần chúng đấu tranh buộc các chủ đất có ruộng cho phát canh phải giảm 25% mức tô. Chính sách giảm tô cùng với tạm cấp ruộng đất đã động viên kịp thời người nông dân.

Bước sang năm 1950, Trung ương Đảng mở Chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, mở thông đường giao thông liên lạc giữa liên khu Việt Bắc với các nước xã hội chủ nghĩa, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Chi bộ, chính quyền và nhân dân hai xã tích cực huy động sức người, sức của phục vụ chiến dịch, nhiều người dân hai xã đã tham gia vào đoàn dân công tải đạn, tải lương cho mặt trận biên giới Đông Khê. Cũng trong thời gian này trên địa bàn xã Mã Ba còn một số ít thổ phỉ nội địa cũng bị lực lượng của ta truy quét và bắt được 39 tên trong địa bàn 5 xã Hà Quảng: Phúc Dính, Mã Ba, Vân Dính, Vĩnh Cương, Quý Hiệu¹.

1. Báo cáo số 228/P3 tháng 11/1950 của Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Cao Bằng về công tác năm 1950.

Ngày 16/9/1950, quân ta bắt đầu nổ súng đánh đồn Đông Khê, mở màn chiến dịch Biên giới. Đến ngày 03/10/1950, Cao Bằng được giải phóng hoàn toàn; tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc được khai thông, nối liền cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới. Thắng lợi của Chiến dịch Biên giới năm 1950 là thắng lợi chung của quân dân cả nước, trong đó có nhân dân các dân tộc Hà Quảng và nhân dân các dân tộc hai xã Mã Ba, Hạ Thôn. Toàn xã Mã Ba, Hạ Thôn đã huy động nhân dân đóng góp với khả năng cao nhất của mình về cả sức người, sức của phục vụ cho chiến dịch. Sau chiến dịch, nhân dân đi vào xây dựng cuộc sống mới, tiếp tục xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi hoàn toàn.

II. củng cố hậu phương, đóng góp sức người, sức của tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1950 - 1954)

Sau chiến dịch Biên giới, Cao Bằng được giải phóng, nhân dân xã Mã Ba, Hạ Thôn vui mừng, phấn khởi trước thay đổi của quê hương. Đồng thời, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền cách mạng, đồng bào quyết tâm hơn nữa thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục củng cố, phát triển các tổ chức quần chúng, tăng cường huấn luyện dân quân, luôn nâng cao cảnh giác trước âm mưu và thủ đoạn của địch. Trước sự đổi thay của quê hương, Chi bộ, chính quyền xã đã họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm và đề ra nhiệm vụ trong thời gian tới: Đẩy mạnh

sản xuất, tiếp tục củng cố, phát triển các tổ chức quần chúng, tăng cường huấn luyện dân quân, tiếp tục tuyển quân bổ sung cho các đơn vị chiến đấu, luôn nâng cao cảnh giác trước âm mưu và thủ đoạn của địch.

Sau chiến tranh, do khan hiếm thực phẩm dẫn tới sự tăng giá nhanh chóng của các mặt hàng thiết yếu như gạo, muối, thịt. Tính chung giá thực phẩm trong tháng 01/1951 tăng hơn 40% (giá gạo tăng từ 70 đồng/kg lên 100 đồng/kg, giá thịt tăng từ 350 đồng/kg lên 500 đồng/kg) thậm chí giá muối tăng hơn 300% từ 300 đồng/kg tăng lên 1.000 đồng/kg. Tình hình đó khiến cho đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Trên địa bàn giáp biên như Sóc Giang, Kéo Yên, Lũng Nặm, Nội Thôn, Cần Yên xuất hiện tình trạng vượt biên mang trâu, bò, gạo, bông ra ngoài biên giới bán kiếm lãi cao làm cho tình hình thiếu thốn càng thêm gay gắt¹. Trước tình hình đó, được sự hướng dẫn, giải thích, tuyên truyền, vận động của cán bộ cách mạng, đồng thời, lực lượng dân quân, tự vệ tổ chức canh gác nghiêm ở các ngã đường, trên địa bàn huyện đã hạn chế tình trạng xuất hàng lậu qua biên giới. Giá cả thị trường dần dần được bình ổn, nhân dân yên tâm sinh hoạt và sản xuất.

Ngày 01/5/1951, Chính phủ ban hành Sắc lệnh về thuế nông nghiệp nhằm huy động sự đóng góp của nhân dân vào ngân sách nhà nước, đảm bảo nhu cầu ngày càng cao

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.160.

của kháng chiến. Trong năm 1951, Chi bộ Đảng, chính quyền hai xã đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập nội dung chính sách “Thuế nông nghiệp” do Chính phủ ban hành. Cuối năm 1953, Đảng và Chính phủ phát động quần chúng triệt để giảm tô nhưng đầu tháng 8/1954, Trung ương có lệnh hoãn giảm tô ở Cao Bằng nên địa bàn hai xã Mã Ba, Hạ Thôn không mắc phải sai lầm trong công tác giảm tô, tình hình chính trị, xã hội ổn định, nhờ đó việc sản xuất trên địa bàn hai xã ổn định.

Thực hiện nhiệm vụ tăng gia sản xuất, để cải thiện đời sống nhân dân và phục vụ tiền tuyến, Chi bộ xã Mã Ba, Hạ Thôn đã chỉ đạo nhân dân tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp; động viên nhân dân tích cực gieo trồng giống năng suất cao, tăng cường phân bón cho cây trồng bằng việc tận dụng nguồn phân xanh, làm hố ủ phân. Trong giai đoạn 1950 - 1954, với phương châm “trồng ngô là chính” xã đã đạt được nhiều kết quả đáng kể. Bên cạnh cây ngô, nhân dân cũng chú trọng mở rộng diện tích các loại hoa màu như đỗ tương, lạc... nhằm đảm bảo lương thực cho nhân dân và hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính hai xã còn quan tâm đến sự nghiệp văn hóa - xã hội. Với quan điểm “Văn hóa là một mặt trận”, Chi bộ, chính quyền tiếp tục vận động nhân dân thực hiện nếp sống mới, đời sống mới như “ăn chín, uống sôi”, lược bỏ hủ tục gây tốn kém như ma to, cưới lớn kéo dài nhiều ngày.

Các lớp bình dân học vụ tiếp tục được củng cố nhằm thanh toán nạn mù chữ cho nhân dân. Tuy nhiên, công tác xóa mù chữ trên địa bàn hai xã gặp nhiều khó khăn do cán bộ còn ít, số người biết chữ có thể dạy cho người khác chưa có nhiều. Mặt khác, địa bàn vùng cao, đường núi dốc, từ xóm này sang xóm khác cách xa nhau nên tỷ lệ người dân biết chữ còn thấp.

Về y tế, trong điều kiện còn nhiều khó khăn ở hai xã vẫn chưa có cơ sở y tế. Thời gian này do trình độ chuyên môn và cán bộ y tế huyện còn hạn chế, hơn nữa tình trạng thiếu thuốc men, các bệnh lý, sốt rét vẫn diễn ra ảnh hưởng đến đời sống nhân dân trên địa bàn¹.

Trong giai đoạn 1950 - 1954, sau khi Trung ương có chỉ thị “về việc tạm ngừng kết nạp đảng viên mới” công tác phát triển đảng viên ở hai xã Mã Ba, Hạ Thôn chững lại. Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ hai xã đã tập trung vào việc đẩy mạnh giáo dục nâng cao trình độ chính trị, lý luận và lối sống cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ, đảng viên. Thông qua các lớp chỉnh Đảng, chỉnh huấn, cán bộ, đảng viên nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, tích cực thi đua lao động xây dựng hậu phương, phục vụ tiền tuyến, thực hiện chính sách dân tộc của Đảng.

Bên cạnh xây dựng Đảng, Chi bộ xã chú trọng đến củng cố và kiện toàn chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.166.

Chính quyền hai xã đã có nhiều nỗ lực trong việc điều hành những nhiệm vụ quan trọng của địa phương như nhiệm vụ phát triển sản xuất, làm tốt nghĩa vụ hậu phương; đồng thời tổ chức cho nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Dưới sự vận động của Mặt trận và các đoàn thể, đông đảo nhân dân trên địa bàn hai xã hưởng ứng, tích cực tham gia ủng hộ kháng chiến, ủng hộ mùa đông binh sĩ, Hội nuôi quân...

Ngày 08/9/1952, thực dân Pháp thả dù rải truyền đơn và những ống sắt (bên trong toàn là cát) xuống các xã Hạ Thôn, Bình Lăng, Đa Thông), nhằm gây rối tinh thần nhân dân ở vùng hậu cứ của ta. Trước tình hình trên, ta nhận định: “phỉ đang hoạt động mạnh, nếu không sớm giải quyết chúng có thể trở thành tổ chức phỉ lớn”. Từ đầu tháng 8 đến ngày 21/9/1953, bộ đội của tỉnh phối hợp với dân quân, du kích tiến lên vùng Lục Khu (Hà Quảng) và một số xã thuộc huyện Trấn Biên. Trước sức mạnh ngày càng lớn của quân ta và sự giác ngộ của quần chúng, bọn phỉ bị tấn công bất ngờ đã không kịp chống trả buộc phải bỏ chạy, hàng ngũ phỉ tan rã dần, một số tên đầu sỏ phải ra đầu thú với chính quyền, những tên chạy trốn cũng lần lượt bị quân ta và giải phóng quân Trung Quốc bắt giữ hoặc tiêu diệt. Từ đây, tình hình vùng Lục Khu, trong đó có địa bàn Mã Ba, Hạ Thôn dần được ổn định, giải quyết cơ bản nạn thổ phỉ đã tồn tại từ lâu, phá được ảnh hưởng của chúng đối với nhân dân. Chính quyền cơ sở được củng cố, nhận thức của nhân dân

được nâng lên, thanh niên tình nguyện đi bộ đội, hăng hái đi dân công, thực hiện tốt chính sách thuế nông nghiệp.

Song song với việc phối hợp cùng các lực lượng tiểu phỉ, đồng bào các xóm, bản trên địa bàn xã Mã Ba, Hạ Thôn không ngừng tăng gia sản xuất. Nhận thức được ý nghĩa của cuộc kháng chiến trên mặt trận sản xuất và được thôi thúc bởi chính sách giảm tô, giảm tức năm 1953, mặc dù thường xuyên bị phỉ và bọn phản động quấy phá, nhưng nhân dân đã khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh tăng gia sản xuất. Không chỉ hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ khu căn cứ, với nhiệt tình cách mạng của mình, nhân dân Hạ Thôn, Mã Ba còn phát huy tốt vai trò hậu phương với hàng chục tấn lương thực đóng góp cho kháng chiến. Sau vụ thu hoạch, nhân dân đều nộp thuế đầy đủ, giao cho dân công vận chuyển lên tiền tuyến.

Từ năm 1953 trở đi, cuộc kháng chiến của nhân dân ta chuyển sang giai đoạn mới, lực lượng của ta mạnh lên rất nhiều, giành quyền chủ động chiến lược trên chiến trường, đẩy thực dân Pháp ngày càng lâm vào thế bị động lúng túng.

Trên cơ sở phân tích so sánh lực lượng giữa ta và địch, tháng 9/1953, Trung ương Đảng quyết định mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954, nhằm phân tán kế hoạch Na-va, trong đó tập trung chủ yếu vào cứ điểm Điện Biên Phủ, coi đây là điểm quyết chiến chiến lược với quân Pháp tạo thành một cái tên.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, huyện đã vận động tuyên truyền động viên nhân dân hăng hái thi đua ra tiền tuyến phục vụ chiến dịch. Chi bộ hai xã tập trung huy động nhân lực, vật lực phục vụ chiến dịch. Với tinh thần cấp bách, trong thời gian ngắn, Chi bộ, chính quyền hai xã đã động viên được 4 dân công phục vụ chiến dịch. Dân công đều tự chuẩn bị lương ăn, phương tiện vận chuyển hàng hóa.

Do làm tốt công tác tư tưởng nên mọi người đều thể hiện rõ ý thức trách nhiệm cao, không quản khó khăn, gian khổ, kể cả hy sinh tính mạng để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Để góp phần động viên bộ đội và dân công yên tâm làm nhiệm vụ ngoài tiền tuyến, chi bộ và các đoàn thể hai xã đã vận động đoàn viên, hội viên giúp đỡ những gia đình quân nhân tại ngũ, đi dân công, liệt sĩ, thương binh, thăm hỏi, giúp đỡ những lúc ốm đau, khi có việc vui, chuyện buồn; ngày lễ, Tết viết thư, gửi tặng áo ấm, quà bánh ra chiến trường.

Sau 56 ngày đêm chiến đấu kiên cường, dũng cảm của quân và dân ta, ngày 07/5/1954, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ được coi là “Pháo đài bất khả xâm phạm của Pháp ở Đông Dương” đã hoàn toàn bị tiêu diệt. Đây là thắng lợi quan trọng, góp phần quyết định việc kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ và anh dũng của dân tộc ta. Trải qua những năm tiến hành kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, trong điều kiện hết sức khó khăn, gian khổ, song cán bộ, đảng viên và nhân

dân hai xã luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, không ngừng phấn đấu, đoàn kết thống nhất, bảo vệ và giữ vững thành quả cách mạng, vừa xây dựng và phát triển kinh tế, ổn định đời sống và tích cực đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến.

Bằng niềm tin vào chân lý đó là con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn. Nhân dân xã Mã Ba, Hạ Thôn đã đóng góp đến mức cao nhất về sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Trong kháng chiến chống Pháp, địa bàn xã có 19 người con quê hương xung phong lên đường chiến đấu và phục vụ chiến đấu, trong đó có 1 liệt sĩ. Cán bộ, đảng viên và nhân dân Mã Ba, Hạ Thôn phát huy thành tích đạt được, khắc phục hạn chế, nỗ lực phấn đấu kháng chiến, kiến quốc sau này.

Chương III

CHI BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Tiến hành cải cách dân chủ, cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)

Sau thất bại tại chiến trường Điện Biên Phủ, ngày 21/7/1954, thực dân Pháp buộc phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Thực dân Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Căm-pu-chia. Từ đây, miền Bắc nước ta hoàn toàn được giải phóng. Miền Nam từ chỗ là vùng quân Pháp kiểm soát chờ tổng tuyển cử thống nhất theo Hiệp định, bị đế quốc Mỹ thế chân và dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm. Do đó, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng nước ta sau năm 1954 là khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh ở miền Bắc; ở miền Nam chuyển từ đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị đòi thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ, đoàn kết rộng rãi, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình để đánh đổ chế độ tay sai của Mỹ.

Bước vào giai đoạn lịch sử mới, hai xã có nhiều điều kiện thuận lợi song cũng phải đối mặt với không ít trở ngại.

Hòa bình được lập lại trên toàn miền Bắc, tạo điều kiện cho cấp ủy, chính quyền và nhân dân lao động sản xuất, đưa quê hương thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, từng bước ấm no. Nhân dân vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, ra sức phấn đấu vượt qua những khó khăn, đưa địa phương từng bước tiến lên. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp ở địa phương còn lạc hậu, năng suất và hiệu quả thấp; giai đoạn này, vùng Lục Khu gặp phải thời tiết khắc nghiệt, thiên tai hạn hán đe dọa, đại đa số là đồng bào các dân tộc thiểu số đời sống nhiều khó khăn. Hằng năm, vào thời gian giáp hạt, đồng bào thường bị đói rét, địa phương thường xuyên nhận được sự hỗ trợ kịp thời của huyện, tỉnh lên cứu đói, hướng dẫn nhân dân tiếp cận kịp thời Quỹ Chính phủ cho vay thóc để cứu đói và thóc giống để sản xuất, giải quyết được tình trạng khó khăn trước mắt.

Giải quyết ruộng đất cho người nông dân là một trong 2 nhiệm vụ cơ bản, xuyên suốt trong đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc thù của huyện Hà Quảng là tính giai cấp trong xã hội chưa có sự phân tầng rõ rệt, nhiều địa chủ, phú nông, kỳ hào nắm nhiều ruộng đất chủ yếu là quan lại, chức dịch trong chính quyền cũ. Việc thực hiện thí điểm giảm tô trong huyện đã tạo nên uy thế chính trị trong xã hội. Tại địa phương, những nhà nắm giữ nhiều ruộng, nương đã tự nguyện hiến đất cho chính quyền, chia cho dân nghèo, chưa có ruộng. Từ đó, tình hình sản xuất của các xã dần đi vào ổn định. Trong không khí của buổi đầu thực hiện cách

mạng xã hội chủ nghĩa và có ruộng, đất của chính mình nên bà con nhân dân các dân tộc trên địa bàn phấn khởi tham gia lao động, sản xuất, tiết kiệm, khai phá thêm đất đai để canh tác.

Trong 2 năm (1954 - 1955), Chi bộ, Ủy ban kháng chiến hành chính hai xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tập trung phát triển sản xuất, tiến hành khai khẩn đất hoang, canh tác toàn bộ diện tích không để lãng phí tài nguyên. Giống ngô do huyện cho vay được kết hợp với giống do nhân dân để dành cơ bản đã đáp ứng đủ giống cho bà con canh tác. Phong trào sản xuất diễn ra sôi nổi. Tuy nhiên, trong giai đoạn này thời tiết nắng hạn kéo dài, nhiều ruộng, nương không canh tác được. Năm 1956, trên địa bàn xã xảy ra mưa đá khiến toàn bộ diện tích ngô bị mất trắng; mùa màng thất thu dẫn tới nhiều hộ gia đình rơi vào cảnh đói giáp hạt. Thực hiện phong trào thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm, tích cực chống đói và phòng đói của huyện Hà Quảng, cấp ủy và chính quyền hai xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân ra sức tăng gia sản xuất, đưa ra kế hoạch cụ thể cho từng xóm; nhanh chóng chuyển đổi cây trồng cho đất bị hạn, các loại cây trồng ngắn ngày, chịu được hạn như khoai lang, đỗ tương..., các loại rau màu ngắn ngày nhanh chóng được đưa vào sản xuất; vận động nhân dân tiết kiệm nước và sử dụng nhiều phương thức để trữ nước mưa. Phong trào được đẩy lên mạnh mẽ, từ đó hình thành các tổ, nhóm cùng nhau làm việc, đổi công. Đến năm 1957, tình trạng thiếu lương thực trên địa bàn cơ bản được đẩy lùi, cuộc sống

nhân dân dần đi vào ổn định, người dân yên tâm sản xuất.

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 30/6/1955 của Trung ương “Về vấn đề củng cố và phát triển phong trào đổi công”, trên cơ sở manh nha từ các nhóm làm việc chung của phong trào chống đói và phòng đói, Chi bộ và Ủy ban hành chính hai xã đề nghị cấp trên cử nhiều lượt cán bộ đi học tập, nâng cao trình độ và hiểu biết về tổ chức các tổ đổi công do huyện tổ chức. Từ đó, đội ngũ cán bộ đã tiến hành mở các buổi tuyên truyền, phổ cập và vận động nhân dân hiểu rõ và tự nguyện tham gia vào tổ đổi công; xã tiến hành thành lập Ban sản xuất và các tổ sản xuất, tổ đổi công. Nhân dân trong xã Mã Ba, Hạ Thôn đã cho nhau mượn trâu, bò, nông cụ để sản xuất. Lực lượng nòng cốt của các tổ đổi công là thanh niên với chương trình hành động là: Áp dụng cải tiến kỹ thuật trong nông nghiệp, cải tiến công cụ sản xuất. Các phong trào giúp tăng năng suất cây trồng được đẩy mạnh như khai hoang, làm lu chứa nước mưa. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Chi bộ Đảng và chính quyền, sự quyết tâm của cán bộ và nhân dân hai xã, 100% các xóm trong các xã xây dựng tổ đổi công, các tổ đổi công giúp đỡ nhau trong phát triển sản xuất, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện.

Đầu năm 1958, phần lớn các tổ đổi công của hai xã nói riêng và các xã trên địa bàn huyện đều không hoạt động, gây ảnh hưởng lớn đến thực hiện mức chỉ tiêu kế hoạch sản xuất của toàn huyện. Từ giữa năm 1958, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, cấp ủy và chính quyền xã Mã Ba, Hạ

Thôn đã tổ chức các lớp học tập về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và phương thức thực hiện cho cán bộ, đảng viên trong hai xã; bên cạnh đó, chi ủy hai xã phân công nhiệm vụ trực tiếp cho cán bộ, đảng viên xuống từng xóm để tổ chức cho nhân dân học tập, thảo luận về phương thức hoạt động và củng cố, tổ chức lại các tổ đổi công, đưa phong trào phát triển rầm rộ hầu khắp các xóm của 2 địa phương. Tính đến đầu năm 1960, phong trào xây dựng tổ đổi công đã thực hiện được ở 100% các xóm trên địa bàn hai xã. Ở xã Hạ Thôn đã xây dựng được 8 tổ đổi công trên 8 xóm dân cư (Lũng Đảo, Chấm Ché, Rừng Khoen, Tỉnh Hoản, Lũng Hoài, Kéo Nặm, Cốc Sa, Làng Lạp); xã Mã Ba, xây dựng được 12 tổ đổi công trên 12 xóm dân cư (Lũng Rản, Lũng Riêng, Thín Tảng, Tổng Đá, Lũng Pheo, Lũng Riềm, Keng Cả, Lũng Pỉnh, Cả Poóc, Lũng Nội, Lũng Niêng, Mạ Rảng). Các tổ đổi công giúp đỡ nhau trong phát triển sản xuất và đời sống; thường xuyên bình công chấm điểm, tăng cường sinh hoạt trong tổ để nâng cao tinh thần đoàn kết, đẩy mạnh sản xuất, phấn đấu tăng năng suất.

Phong trào tổ đổi công phát triển mạnh, đi sâu vào đời sống của bà con nhân dân hai xã. Cùng với sự cần cù, vượt khó, dưới sự lãnh đạo của Chi ủy, chính quyền hai xã, đời sống nhân dân dần đi vào ổn định, diện tích canh tác lúa, ngô và một số loại hoa màu không ngừng được mở rộng, phương thức sản xuất được đổi mới. Từ đó, nâng cao sản lượng lương thực, cơ bản đáp ứng được yêu cầu về lương thực của bà con nhân dân.

Ngày 25/8/1959, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 156-CT/TW “Về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi phía Bắc nước ta” với phương châm: Tích cực lãnh đạo, vững bước tiến lên, quy hoạch về mọi mặt, sát với từng vùng; làm tốt, vững và gọn. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy và trên cơ sở sự phát triển của các tổ đổi công của hai xã Hạ Thôn và Mã Ba, Chi ủy và chính quyền hai xã đã tiến hành triển khai cuộc vận động hợp tác hóa phát triển sản xuất kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở địa phương. Chi bộ các xã đã tổ chức học tập về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và phương thức thực hiện cho cán bộ, đảng viên; đồng thời phân công cán bộ, đảng viên xuống từng xóm tổ chức cho nhân dân học tập, thảo luận việc thành lập hợp tác xã nông nghiệp. Hầu hết nhân dân đều tích cực tham gia học tập và hưởng ứng cuộc vận động, nắm được chủ trương của Đảng. Sau khi được học tập, thảo luận đa số nông dân phần khởi hiểu được cách làm ăn tập thể và tin tưởng và chủ trương của Đảng.

Tuy nhiên, công tác đưa nông dân vào làm ăn tập thể trong hợp tác xã ở 2 địa phương gặp nhiều khó khăn, những thành công của phong trào tổ đổi công chưa đáp ứng được yêu cầu của phương thức làm ăn tập thể hợp tác xã nông nghiệp. Trước hết, tập quán làm ăn riêng lẻ đã tồn tại từ bao đời nay, ăn sâu vào tiềm thức, suy nghĩ của người dân; tập quán canh tác của bà con đồng bào các dân tộc ít người còn tình trạng du canh, du cư; đồng bào còn sợ mất

đất canh tác khi làm ăn tập thể. Hơn hết, đây là nhiệm vụ hoàn toàn mới nên cán bộ, đảng viên trong xã chưa có kinh nghiệm tổ chức và tuyên truyền.

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, Ủy ban hành chính huyện, Chi bộ và chính quyền hai xã cử nhiều lượt cán bộ, đảng viên xuống tận các xóm nắm địa bàn, cùng với các trưởng xóm và các bậc cao niên, có uy tín trong đồng bào các dân tộc để vận động, tuyên truyền cho bà con nhân dân hiểu rõ về phương thức làm ăn tập thể trong hợp tác xã nông nghiệp. Từ đó, phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp ở xã phát triển mạnh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của nhân dân. Tất cả tài sản ruộng đất, trâu bò, nông cụ được công hữu hóa, phân chia theo số lao động cụ thể. Sản phẩm lao động được phân phối công khai dân chủ. Nhân dân hăng hái tham gia lao động sản xuất. Tuy nhiên, đối với hợp tác xã thí điểm và các tổ đổi công của hai xã chủ yếu canh tác trên núi đá, sản xuất chỉ dùng công cụ thô sơ.

Đến năm 1960, xã Hạ Thôn thành lập được 1 hợp tác xã thí điểm (Rừng Khoen), ở xã Mã Ba thành lập được hợp tác xã thí điểm Lũng Pheo. Nhận thấy phương thức mới làm ăn tập thể có lợi hơn, đến cuối năm 1960 xã Mã Ba, Hạ Thôn đã thu hút 100% hộ gia đình vào hợp tác xã nông nghiệp. Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp có tác dụng tích cực trong việc đẩy mạnh sản xuất, đẩy mạnh công tác khai hoang, vỡ hóa, làm lu chứa nước, đồng thời củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân. Bước đầu hợp tác

xã đã mang lại những tín hiệu tích cực, năng suất và sản lượng dần đáp ứng được yêu cầu về lương thực của bà con. Chăn nuôi có bước phát triển khá, số lượng gia súc và gia cầm tăng hơn trước, song phương thức chăn nuôi vẫn còn là chăn thả rông, chưa xây dựng chuồng trại và chăm sóc vật nuôi đúng cách lúc gặp bệnh và mùa đông đến.

Về công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, 2 địa phương gặp phải nhiều khó khăn, các tuyến đường lên huyện, liên xã, liên xóm chỉ là đường mòn, đường ngựa thồ, gây khó khăn cho việc đi lại và giao lưu giữa các vùng. Các ngành nghề thủ công truyền thống chưa có sự phát triển về quy mô, chất lượng, chủ yếu dừng lại ở hình thức tự cung, tự cấp trong xóm, trong xã.

Cùng với quá trình ổn định đời sống, phát triển sản xuất cho nhân dân, cấp ủy, chính quyền xã Hạ Thôn và Mã Ba quan tâm chỉ đạo các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội. Giai đoạn 1955 - 1960, dưới sự chỉ đạo và hướng dẫn của huyện, cấp ủy và chính quyền hai xã tập trung phát triển bình dân học vụ. Ở 2 địa phương các lớp bình dân học vụ được triển khai rộng khắp đến hầu hết các xóm, thu hút hàng trăm người ở mọi lứa tuổi theo học, phong trào học tập, xóa mù chữ trong nhân dân phát triển rầm rộ, người dân ý thức được tầm quan trọng của con chữ đối với cuộc sống. Năm 1958, ở xã Mã Ba đã mở được trường học đầu tiên cho trẻ em, lớp học bằng tranh tre, nứa, lá đã được dựng lên, các lớp bổ túc văn hóa được duy trì. Công tác thông tin được chú trọng hơn trước đã kịp thời phổ

biến những tin tức quan trọng của huyện, tỉnh, đất nước. Trong giai đoạn 1954 - 1960, nhân dân trong xã được đọc báo Nhân dân - cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tuy còn nhiều hạn chế do điều kiện địa hình khó khăn, nhân dân địa phương sống; mặt khác trình độ văn hóa của cán bộ, đảng viên và nhân dân còn chưa cao nên tờ báo chưa thực sự phát huy hiệu quả. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ chủ yếu là các hoạt động văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc. Từ năm 1959, phong trào làm ăn tập thể, tham gia hợp tác xã được tuyên truyền rộng rãi, nếp sống mới, con người xã hội chủ nghĩa được lồng ghép tuyên truyền, giáo dục rộng rãi đến toàn thể nhân dân, nếp sống mới dần hình thành trong đời sống của bà con. Các hủ tục mê tín dần được loại trừ.

Mạng lưới y tế được củng cố, mặc dù chưa có trạm xá nhưng mỗi xã có 1 - 2 y tá, bước đầu đảm bảo công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/HQ ngày 22/12/1955 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng về việc chống bệnh, phòng bệnh, chống rét, Chi bộ xã Mã Ba, Hạ Thôn đã lãnh đạo củng cố Ban phòng bệnh xã, xóm; đồng thời vận động nhân dân có ý thức vệ sinh phòng bệnh. Cán bộ y tế đã hướng dẫn nhân dân cách ăn ở hợp vệ sinh, sử dụng đúng thuốc chữa bệnh. Vì vậy, trên địa bàn hai xã Mã Ba, Hạ Thôn không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Công tác quốc phòng, an ninh được chú trọng. Đầu năm 1955, các hoạt động chống phá, quấy rối của bọn phản động từ Trung Quốc sang làm cho tình hình trật tự, an ninh của ta bị gián

đoạn, nhân dân hoang mang, làm giảm uy thế chính quyền, uy hiếp tinh thần quần chúng tại vùng biên giới của tỉnh Cao Bằng, trong đó có vùng Lục Khu - Hà Quảng. Để kịp thời trấn áp bọn phỉ, giữ vững trật tự an ninh và đảm bảo tính mạng, tài sản cho nhân dân, các lực lượng của tỉnh, huyện tổ chức các đoàn công tác “Đoàn sản xuất tiết kiệm” hoạt động “ba cùng” với nhân dân tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống. Đồng thời cấp ủy, chính quyền hai xã tham gia sâu sát cùng với cán bộ của đoàn công tác về tận các xóm để tuyên truyền, giáo dục cho bà con các dân tộc. Cùng với các hoạt động rắn đe, trấn áp của lực lượng từ tỉnh, huyện, xã và sự tin tưởng vào Đảng của nhân dân các dân tộc xã Mã Ba, Hạ Thôn nói riêng và nhân dân các dân tộc trên địa bàn biên giới Cao Bằng nói chung, đến cuối năm 1955, các cá nhân, tổ chức phỉ chống phá trên địa bàn gần như được xóa bỏ và trấn áp thành công. Nhờ đó, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn hai xã được khôi phục, ổn định đảm bảo đời sống nhân dân.

Lực lượng dân quân hai xã được học tập về chính trị và tham gia huấn luyện quân sự nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, lực lượng dân quân, du kích không ngừng được củng cố và phát triển. Tháng 4/1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 11/SL về công bố Luật Nghĩa vụ quân sự, những công dân nam giới tuổi từ 18 đến 45 tuổi, không phân biệt dân tộc, nghề nghiệp, tôn giáo, tín ngưỡng, thành phần xã hội và trình độ văn hóa, đều có nghĩa vụ quân sự. Thực hiện Sắc lệnh số 11/SL, Chi bộ các xã mở đợt tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, nhằm nâng cao

ý thức trách nhiệm của công dân, phát huy truyền thống đấu tranh của dân tộc, từ đó giáo dục nhận thức của công dân với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Qua đó, công tác tuyển quân của xã hằng năm luôn đạt chỉ tiêu cấp trên giao.

Công tác xây dựng Đảng được Chi bộ hai xã đặc biệt quan tâm. Tổ chức cơ sở Đảng được củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên được Chi bộ tăng cường. Chế độ sinh hoạt từng bước cải thiện hơn trước. Các đợt học tập chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy được cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm, từ đó vận dụng vào thực tế địa phương, lãnh đạo nhân dân hoàn thành tốt đường lối cải tạo xã hội chủ nghĩa. Thực hiện Chỉ thị số 169-CT/TW ngày 06/11/1959 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về phát triển đảng viên lớp 6/1” lấy thành tích chào mừng kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng, Chi bộ đẩy mạnh công tác phát triển Đảng. Từ các phong trào thi đua, các quần chúng ưu tú gương mẫu được Chi bộ hai xã lựa chọn làm đối tượng kết nạp Đảng.

Bên cạnh đó, do đặc thù vùng cao, đa số các đồng chí đảng viên trình độ, nhận thức về chính trị còn hạn chế do ít được bồi dưỡng học tập lý luận, một số đảng viên ít hoạt động. Vì vậy, một số chủ trương, đường lối chính sách của cấp ủy cấp trên chưa đi sâu vào trong đời sống nhân dân.

Công tác xây dựng và củng cố chính quyền được Chi bộ các xã quan tâm hơn, Ủy ban hành chính xã Hạ Thôn và Mã Ba hoạt động dần đi vào ổn định. Chính quyền hai xã

củng cố trong phong trào tổ đổi công, vận động bà con làm ăn tập thể, tham gia vào hợp tác xã. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 2 cấp (tỉnh, xã). Năm 1959, đông đảo cử tri hai xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp, bầu đủ số lượng và thành phần đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Hạ Thôn bầu đồng chí Đào Páo Thành giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; ở xã Mã Ba đồng chí Nông Đại Quang được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Chính quyền các xã cơ bản đáp ứng yêu cầu chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ. Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ chính quyền của hai xã trình độ văn hóa vẫn còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm, nên còn lúng túng trong quản lý điều hành sản xuất.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng hai xã Hạ Thôn và Mã Ba hoạt động có hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc hai xã tích cực tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên nhân dân lao động sản xuất, xây dựng nếp sống mới. Hội Phụ nữ hai xã là lực lượng chính trong sản xuất nông nghiệp, tích cực tham gia phong trào làm phân xanh, trồng rau màu ngắn ngày. Đoàn Thanh niên Hạ Thôn và Mã Ba là lực lượng đi đầu trong phong trào bình dân học vụ, thủy lợi, khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

Trong 5 năm thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp (1955 - 1960), Chi bộ và nhân dân xã Hạ Thôn và Mã Ba đã thu được nhiều

kết quả đáng khích lệ. Quan hệ sản xuất mới được xác lập, xóa bỏ cơ bản việc người bóc lột người. Xây dựng thành công loại hình tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp. Các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục bước đầu phát triển. Công tác xây dựng Đảng được chú ý. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng phát huy vai trò nòng cốt trong mọi hoạt động. Tuy nhiên, khi bước vào xây dựng hợp tác xã, Chi bộ, chính quyền và nhân dân Hạ Thôn và Mã Ba còn gặp nhiều khó khăn do quá trình tổ chức, quản lý, điều hành còn nhiều hạn chế. Song những kết quả đạt được đã tạo động lực để cán bộ, đảng viên và nhân dân Hạ Thôn và Mã Ba bước vào thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Tháng 9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã vạch ra đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Đại hội chỉ rõ: “Sau khi cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa giành được thắng lợi có tính chất quyết định, chúng ta cần phải chuyển sang lấy xây dựng chủ nghĩa xã hội làm trọng tâm, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, làm cho nền kinh tế miền Bắc nước ta trở thành nền kinh tế xã hội chủ nghĩa”¹. Đại hội khẳng định

1. *Văn kiện Đại hội, tập II*. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam xuất bản, tháng 9/1960, tr.25-26.

tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc là nhiệm vụ quyết định nhất đối với sự phát triển của toàn bộ cách mạng nước ta, đối với sự nghiệp thống nhất nước nhà.

Tiếp đó, thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ V, căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ địa phương, Huyện ủy Hà Quảng xác định: phải lấy nhiệm vụ xây dựng hợp tác xã sản xuất nông nghiệp làm cơ sở thúc đẩy các nhiệm vụ khác cùng phát triển, xây dựng hậu phương vững mạnh, đưa nhiều sức người, sức của ra tiền tuyến nhanh chóng, kịp thời.

Cuối năm 1960, Chi bộ các xã tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ nhất (nhiệm kỳ 1960 - 1963). Đại hội đánh giá những hạn chế, khó khăn và thành tựu trong quá trình công tác lãnh đạo trong giai đoạn trước. Đại hội của hai xã cũng đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể cho giai đoạn tới trên cơ sở kết quả của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III và những kế hoạch, chương trình của Huyện ủy Hà Quảng đã vạch ra cho giai đoạn mới, với quyết tâm cùng cả nước hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và hoàn thành Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Đại hội Chi bộ các xã bầu Chi ủy. Trong đó, xã Mã Ba, đồng chí Hoàng Đức Khai được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Sầm Văn Sài được bầu giữ chức Phó Bí thư. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Phan Đô Thăng được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Đào Páo Thành được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ. Sau đại hội, Chi bộ hai xã bắt tay vào lãnh đạo chính quyền và nhân dân xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội,

đảm bảo trật tự trị an của địa phương trước nguy cơ chống phá của bọn phỉ. Đây cũng là nhiệm vụ khó khăn và nhiều thách thức đối với tình hình của hai xã tại thời điểm này.

Đối với hai địa phương miền núi khó khăn của huyện Hà Quảng, hoạt động nông - lâm nghiệp chiếm vị trí gần như tuyệt đối trong cơ cấu kinh tế. Tuy nhiên, tập quán và phương thức canh tác của người dân hai xã vẫn lạc hậu, dựa vào tự nhiên, diện tích đất canh tác hạn chế, xen kẽ là núi đá, khiến cho công cuộc phát triển kinh tế, cải thiện đời sống cho nhân dân địa phương của cấp ủy và chính quyền hai xã càng trở nên khó khăn. Vụ đông xuân 1961 - 1962, địa phương gặp phải hạn hán kéo dài dẫn đến mất mùa, trong thời gian giáp hạt phần lớn các hộ gia đình bị thiếu lương thực. Trước tình hình đó, ngày 29/4/1962, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng ra Chỉ thị số 03-CT/HUHQ “về việc điều hòa lương thực nông thôn trong lúc lương thực tạm thời khó khăn”, thực hiện chỉ thị của Huyện ủy, cấp ủy và chính quyền hai xã đã triển khai thu mua lương thực với những hộ trong và ngoài xã có nhiều lương thực để hỗ trợ cho bà con thiếu đói, người dân ý thức được việc cần phải hỗ trợ nhau trong giai đoạn khó khăn, nhiều hộ tự nguyện ủng hộ vào quỹ của hợp tác xã, điều hòa lương thực tại chỗ giúp cho đời sống của nhân dân trên địa bàn hai xã cơ bản được đảm bảo, bà con yên tâm lao động sản xuất cho mùa vụ mới.

Cuối năm 1962, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ở hai xã cũng như một số xã khác trong huyện bắt đầu bộc lộ những hạn chế. Trình độ quản lý của đội ngũ cán bộ

hợp tác xã chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Sự phát triển của lực lượng sản xuất chưa theo kịp với quan hệ sản xuất mới. Cơ sở vật chất - kỹ thuật của hợp tác xã còn nghèo nàn, vận chuyển sản phẩm chủ yếu bằng sức trâu và gửi trên lưng. Ngày 19/02/1963, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 70-NQ/TW về cuộc vận động “cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc”, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, cấp ủy và chính quyền hai xã đẩy mạnh tuyên truyền và vận động các hộ dân cư còn lại tham gia vào hợp tác xã nông nghiệp. Cùng với sự phát triển và thành công bước đầu của những hợp tác xã trên địa bàn huyện và hợp tác xã thí điểm ở xã Mã Ba, Hạ Thôn, đặc biệt là sự kiện Bác Hồ về thăm lại Pác Bó¹, Người cùng trò chuyện với nhân dân trong huyện và động viên nhân dân lao động sản xuất, ra sức cống hiến vào công cuộc kiến thiết đất nước. Nhận được sự động viên của Người, cán bộ và nhân dân hai xã nỗ lực vượt qua những khó khăn, giành được nhiều thành tựu lớn. Đến năm 1965, ở hai xã Mã Ba và Hạ Thôn đã xây dựng được hợp tác xã nông nghiệp ở tất cả các xóm dân cư, xã Mã Ba có 12 hợp tác xã: Lũng Rản, Lũng Riêng, Thín Tảng, Tổng Đá, Lũng Pheo, Lũng Riềm, Keng Cả, Lũng Pỉnh, Cả Poóc, Lũng Nọi, Lũng Niếng, Mạ Rảng; Hạ Thôn có 8 hợp tác xã: Lũng Đảo, Chấm Ché, Ràng Khoen, Tỉnh Hoản, Lũng Hoài, Kéo Nặm, Cốc Sa,

1. Từ ngày 19 - 20/02/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên thăm và làm việc với cán bộ và nhân dân tỉnh Cao Bằng và về thăm lại Pác Bó - nơi Người từng ở, làm việc và đưa ra nhiều quyết định quan trọng đến vận mệnh dân tộc.

Làng Nạp. Các hợp tác xã thiết lập các biện pháp kỹ thuật nhằm tăng năng suất, sản lượng cây trồng; công tác khai hoang được triển khai quyết liệt, hai xã đã khai hoang thêm được hàng trăm mẫu đất, cơ bản đáp ứng được diện tích canh tác của bà con; nhiều giống lương thực chống chịu hạn hán, cho năng suất cao được các hợp tác xã đưa vào trồng trên diện rộng. Các hợp tác xã nông nghiệp đã thể hiện được tính ưu việt của phương thức sản xuất mới, sản lượng lương thực có hạt tăng đều qua từng năm, các hộ đói giảm dần; hằng năm, hai xã luôn đóng đủ nghĩa vụ bằng ngô cho Nhà nước. Sự phát triển và thành công của phương thức làm ăn tập thể làm cho nhân dân các dân tộc ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên vụ mùa năm 1965, tình hình thời tiết diễn biến xấu hạn hán ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng lương thực trên địa bàn, xã Mã Ba thời gian thu vụ ba đã hết nhưng chưa hoàn thành nhiệm vụ huyện giao¹. Trong phong trào hợp tác hóa, phong trào tăng gia sản xuất xã Hạ Thôn đạt nhiều thành tích nổi bật.

Bên cạnh sản xuất lương thực, hoạt động chăn nuôi của Hạ Thôn và Mã Ba giai đoạn 1961 - 1965, cũng đạt được nhiều bước tiến đáng khích lệ. Số lượng gia súc, gia cầm tăng qua mỗi năm. Riêng năm 1962, đồng bào xã Hạ Thôn đã bán được cho Nhà nước 142 con lợn, vượt mức 77 con, riêng nhà đồng chí Phan Văn Cánh - Ủy viên Ủy ban hành

1. Báo cáo số 06BC/HU/HQ ngày 22/10/1965 của Huyện Đảng bộ Hà Quảng về công tác 3 tháng quý III năm 1965, tr.5.

chính xã bán được 6 con¹. Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn nên tình hình kiểm soát dịch bệnh ở gia súc còn hạn chế, trâu bò chưa được che chắn tốt vào mùa đông, hình thức chăn thả là chủ yếu. Về lâm nghiệp, ở hai xã đã tiến hành khoanh nuôi và trồng rừng nhưng diện tích không đáng kể.

Về cơ sở hạ tầng giao thông liên xóm, liên xã của 2 xã chủ yếu là đường mòn hoặc đường ngựa thồ. Do điều kiện giao thông khó khăn, nên việc vận chuyển hàng hóa thiết yếu về địa phương và trao đổi hàng hóa rất vất vả, tốn nhiều thời gian và nhân lực. Trụ sở Ủy ban hành chính, Trạm xá xã, hệ thống lớp học chủ yếu là nhà tranh, phen gỗ còn đơn sơ, thiếu thốn.

Thấm nhuần đường lối của Đảng và tư tưởng “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” của Bác Hồ, cấp ủy và Ủy ban hành chính hai xã Mã Ba, Hạ Thôn tập trung đẩy mạnh công tác văn hóa, văn nghệ quần chúng gắn liền với công cuộc xây dựng con người xã hội chủ nghĩa. Cấp ủy chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể nhân dân ra sức tuyên truyền tới bà con về lối sống, con người xã hội chủ nghĩa; lưu giữ và phát huy những giá trị tốt đẹp của truyền thống văn hóa của các đồng bào; đấu tranh với những hủ tục còn tồn tại. Thời kỳ này, mạng lưới thông tin còn nhiều khó khăn, thông tin đến được với các địa phương còn chậm; cấp ủy và chính quyền gặp khó khăn và lúng túng trong triển khai kế hoạch khi thông tin chỉ đạo thường đến muộn. Các hoạt động thể dục

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, tr.208.

thể thao và văn hóa như tung còn qua vòng, tung còn giao duyên, chọi bò... được tổ chức vào các dịp lễ, Tết.

Trong công tác giáo dục, cấp ủy và Ủy ban hành chính xã Hạ Thôn và Mã Ba quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, các đoàn thể cùng nhà trường tích cực vận động học sinh và nhân dân đến lớp, giáo viên trực tiếp đến nhà kèm cặp học viên. Tháng 10/1961, trong đợt sơ kết công tác diệt giặc dốt vùng cao Lục Khu của đoàn Hòa An cho thấy phong trào diệt giặc dốt có nhiều chuyển biến mạnh mẽ, từ 60% giai đoạn trước năm 1960 lên 80% người đi học. Học sinh của hai xã còn lao động gây quỹ ủng hộ đội diệt giặc dốt¹. Đến năm 1963, xã Mã Ba có các lớp vỡ lòng ở 4 xóm: Cả Poóc, Thín Tằng, Lũng Niểng, Lũng Rản; ở xã Hạ Thôn có 2 lớp ở xóm Lũng Hoài, Cốc Sa. Ngoài ra, các lớp bình dân học vụ tiếp tục được duy trì phát triển, thu hút hàng trăm lượt người ở mọi lứa tuổi tham gia học tập. Cấp ủy hai xã chỉ đạo chính quyền, nhân dân tu sửa các lớp học, đảm bảo cho thầy, cô giáo và con em được yên tâm dạy và học. Địa phương đã dành ra 1 khu đất để dựng nhà đảm bảo cho thầy, cô giáo yên tâm công tác. Nhờ đó, số lượng người biết chữ của hai xã Mã Ba, Hạ Thôn ngày càng tăng, tỷ lệ các em học sinh trong độ tuổi đi học đến trường cũng tăng đều qua từng năm.

Công tác vệ sinh phòng bệnh, chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân được đảm bảo. Dưới sự chỉ đạo của Chi ủy,

1. Kim Hải, “Những bước tiến mới trong phong trào diệt giặc dốt ở vùng cao Hà Quảng”, *Báo Cao Bằng*, 1961, tr.3.

các cán bộ phụ trách y tế địa phương đã tích cực bám bản, vận động, hướng dẫn các hộ gia đình giữ gìn vệ sinh nhà cửa, vệ sinh thân thể nhất là đối với phụ nữ, các cháu nhỏ mới sinh, sử dụng màn chống muỗi khi ngủ... Nhờ vậy, tình hình sức khỏe của người dân đã có những chuyển biến tốt hơn. Tuy nhiên, các hoạt động mê tín vẫn còn phổ biến do điều kiện y tế thời điểm này là chưa đủ để bao phủ được toàn bộ địa bàn cùng với việc trình độ nhận thức của người dân vẫn còn hạn chế. Công tác phòng chống một số bệnh phổ biến về đường tiêu hóa, bệnh bướu cổ, các bệnh ngoài da... đã được triển khai nhưng kết quả đạt được chưa thực sự đáp ứng được kỳ vọng.

Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh luôn được cấp ủy và chính quyền Hạ Thôn và Mã Ba đặc biệt coi trọng. Cấp ủy chú trọng tới giáo dục và tuyên truyền cho nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng làm thất bại âm mưu của kẻ thù. Huyện ủy đã nhanh chóng triển khai quán triệt tinh thần Chỉ thị số 63-CT ngày 28/4/1963 của Tỉnh ủy “Về công tác phòng chống gián điệp biệt kích”, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã cử các đồng chí về nắm tình hình của các xã từ đó xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cho các địa phương. Đến ngày 04/5/1963, các địa bàn trong huyện tổ chức báo động để kiểm tra lực lượng, kiểm tra tinh thần chiến đấu của dân quân; tiến hành tổ chức học tập chính trị, nâng cao cảnh giác trong toàn Đảng, toàn dân. Huyện ủy Hà Quảng thống nhất xác định địa bàn là: Mã Ba, Hạ Thôn, Ngoại Trung, Quang Vinh, Thượng Thôn, Đa

Thông, Ngọc Động, Thanh Long, Bình Lãng, Lương Can, Xuân Hòa. Từ đó, xã Hạ Thôn và Mã Ba chuẩn bị chu đáo kế hoạch phòng gián điệp tập kích, tuyên truyền kết hợp giáo dục đến từng xóm và đồng bào để phối hợp thực hiện một cách toàn diện, hoàn thành phương thức tác chiến. Công tác huấn luyện dân quân tự vệ được cấp ủy và chính quyền chỉ đạo sát sao, không chỉ có lực lượng chuyên trách mà còn có sự tham gia diễn tập của các chị em phụ nữ và một số cụ cao niên trên địa bàn hai xã. Trong giai đoạn 1961 - 1965, xã Hạ Thôn và Mã Ba đã động viên lên đường nhập ngũ được 10 thanh niên ưu tú của địa phương, trong đó, xã Mã Ba có 4 người, Hạ Thôn có 6 người. Công tác hậu phương được quan tâm, cấp ủy hai xã đã thường xuyên quan tâm động viên, ưu tiên các phần hỗ trợ cho thân nhân của bộ đội và liệt sĩ.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ty Công an tỉnh và huyện, cấp ủy hai xã đã chỉ đạo lực lượng công an thực hiện nhiều đợt vận động triển khai phong trào “Bảo vệ trị an”, giáo dục trấn áp những phần tử xấu, nhất là các xóm xa trung tâm xã. Lực lượng công an thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục bà con về luật pháp của Nhà nước trong giai đoạn mới này, để bà con biết về luật, hiểu về luật của đất nước sau nhiều năm giành được thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp. Lực lượng công an phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ tuần tra, bảo vệ trật tự trị an, phòng gián điệp, biệt kích có thể xâm nhập nước ta từ biên giới hoặc nhảy dù. Giai đoạn 1961 - 1965, tình hình

trật tự xã hội trên địa bàn hai xã được giữ vững. Tháng 8/1964, Hội nghị bảo vệ trị an miền núi toàn miền Bắc do Bộ Công an tổ chức, xã Hạ Thôn là một trong 5 xã thuộc tỉnh Cao Bằng vinh dự được Bộ Công an khen thưởng vì có nhiều thành tích trong phong trào bảo vệ trị an ba năm (1962 - 1964)¹.

Công tác xây dựng Đảng được Chi bộ xã Mã Ba, Hạ Thôn coi trọng, xem đây là nhiệm vụ then chốt, có vai trò quyết định đến năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Năm 1964, hai xã đã tổ chức Đại hội Chi bộ ở mỗi xã. Xã Mã Ba, đã tổ chức được Đại hội Chi bộ lần thứ II (nhiệm kỳ 1964 - 1966), đồng chí Nông Thanh Phúc được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; xã Hạ Thôn do đồng chí Phan Đô Thăng được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Qua kỳ đại hội, Chi bộ xã được kiện toàn, qua đó đánh giá và nêu bật được những việc đã và chưa làm được trong nhiệm kỳ trước, từ đó có phương hướng, mục tiêu cụ thể cho giai đoạn mới. Trong giai đoạn 1960 - 1965, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Chi bộ hai xã Hạ Thôn và Mã Ba thực hiện cuộc “Chỉnh huấn mùa Xuân năm 1961” và cuộc “Chỉnh huấn mùa Xuân năm 1965”, Chi ủy hai xã đã tích cực bồi dưỡng và xây dựng tư tưởng mới cho cán bộ, đảng viên và nhân dân lao động, để trên cơ sở đó khắc phục những tư tưởng sai lầm đang cản trở sự nghiệp cách mạng và nâng cao ý chí phấn đấu, ý thức tổ chức và kỷ luật, bồi

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, tr.221.

dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng của giai cấp công nhân, khắc phục những tư tưởng lệch lạc, những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Trong sinh hoạt Đảng, cấp ủy hai xã đảm bảo thực hiện một cách nghiêm túc, dân chủ, đoàn kết, công tác tự phê bình và phê bình của đảng viên, tổ chức Đảng được nêu cao. Qua đó chất lượng đảng viên được nâng lên. Công tác phát triển Đảng chặt chẽ, coi trọng về chất lượng. Thông qua các phong trào thi đua yêu nước, các đoàn thể giới thiệu các quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

Tuy nhiên trong công tác xây dựng và phát triển Đảng ở hai xã vẫn còn một số hạn chế, trong đó có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, một phần do hạn chế dân cư thưa, đời sống nông nghiệp thuần túy, giao thông khó khăn mặt khác số lượng đảng viên ít, trình độ giữa các đảng viên không đồng đều. Vì vậy, một số chủ trương, đường lối và chính sách từ cấp trên chưa thực hiện kịp thời, dẫn tới chưa có sự đột phá trong cách thức lãnh đạo của cấp ủy hai xã.

Trong 5 năm (1961 - 1965), cấp ủy các xã chỉ đạo tổ chức 2 cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (năm 1961 và 1963) và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa III (năm 1964). Cử tri đã lựa chọn những người có uy tín, năng lực, nhiệt tình vào Hội đồng nhân dân xã, đa số là những đảng viên và quần chúng tích cực. Sau các cuộc bầu cử, Ủy ban hành chính xã được kiện toàn một bước, đồng chí Sầm Văn Sài được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Mã

Ba (1961 - 1965); đồng chí Lương Văn Thính giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Hạ Thôn (1961 - 1965). Các đại biểu Hội đồng nhân dân đã đem hết khả năng phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng. Hằng năm, đại biểu Hội đồng nhân dân và thành viên Ủy ban hành chính xã đã được dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do huyện tổ chức, giúp việc thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả hơn.

Mặt trận Tổ quốc tiếp tục vận động nhân dân hăng hái, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước với khẩu hiệu “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, “Miền Bắc thi đua với miền Nam”. Hội Phụ nữ hai xã Hạ Thôn và Mã Ba vận động chị em tích cực tham gia sản xuất, góp phần xứng đáng vào những thắng lợi trong mọi công tác của địa phương như thực hiện chính sách lương thực, chính sách hợp tác hóa, thu mua thực phẩm,... Đoàn Thanh niên hai xã thể hiện là tổ chức của đội ngũ tiên phong, đi đầu trên tất cả các lĩnh vực; vận động thanh niên, đoàn viên thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương như: chống hạn, tham gia xây dựng các công trình trên địa bàn. Hưởng ứng Tết trồng cây, tuổi trẻ các xã ra quân trồng cây gây rừng, xây dựng các đồi cây thanh niên, trong đó tiêu biểu là Chi đoàn Hạ Thôn đã trồng được 192 khóm trúc, chi đoàn được Huyện đoàn biểu dương hoàn thành tốt nhiệm vụ. Bên cạnh đó, lực lượng đoàn viên, thanh niên luôn sẵn sàng để tình nguyện và lên đường khi có giấy gọi nhập ngũ, phát huy tinh thần, ý chí của tuổi trẻ quyết tâm giải phóng đất nước.

Trong giai đoạn 1961 - 1965, kết thúc xây dựng Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, Chi bộ, chính quyền và nhân dân hai xã Hạ Thôn và Mã Ba đã đạt được nhiều thành tích quan trọng. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa bước đầu được thiết lập trên quy mô toàn xã được củng cố, đời sống nhân dân dần được cải thiện, tình trạng đói kéo dài trong thời gian giáp hạt không còn diễn ra. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế có sự chuyển biến tích cực. Tổ chức cơ sở Đảng không ngừng trưởng thành trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Đó là tiền đề và cơ sở vững chắc để cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã bước vào thời kỳ sản xuất, chiến đấu chống cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng hậu phương, tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965 - 1975)

Sau khi dựng lên sự kiện vịnh Bắc Bộ (ngày 05/8/1964), đế quốc Mỹ phát động cuộc chiến tranh đánh phá miền Bắc bằng không quân và hải quân, hòng đè bẹp ý chí chiến đấu của nhân dân Việt Nam. Nắm được mưu đồ của Mỹ chuẩn bị leo thang gây chiến tranh ở miền Bắc, từ ngày 27/3/1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập Hội nghị Chính trị đặc biệt. Tại đây, Người kêu gọi toàn dân, toàn quân nêu cao chí khí chiến đấu, sẵn sàng đập tan mọi hành động khiêu khích và phá hoại của đế quốc Mỹ; sẵn sàng hy sinh vì lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân và sự nghiệp cách mạng nước nhà. Lời kêu gọi của Người biểu thị quyết tâm lớn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kiên quyết đấu

tranh, đưa sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn. Với tinh thần và quyết tâm cao độ của một dân tộc có truyền thống hào hùng chống giặc ngoại xâm, ngay sau lời động viên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các cấp, các ngành, các lực lượng và địa phương, từ công trường, nhà máy đến nông thôn, đô thị đã dấy lên quyết tâm đánh thắng đế quốc Mỹ, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam. Khắp nơi trên miền Bắc, xuất hiện nhiều khẩu hiệu: nông dân “tay cày, tay súng”; công nhân “tay búa, tay súng”; các đơn vị bộ đội có phong trào thi đua sôi nổi, như: “người sẵn sàng, súng sẵn sàng, địch vào là biết, địch đến là diệt”, hoặc “kiên quyết bắn rơi thật nhiều máy bay Mỹ”, “giáng trả chúng những đòn thật đau”.

Trước tình hình mới, huyện Hà Quảng chỉ đạo toàn quân, toàn dân khẩn trương chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Đảng bộ Hà Quảng xác định: Phải góp phần tích cực vào việc xây dựng huyện miền núi biên giới thành căn cứ địa vững chắc và sớm có đủ những điều kiện “khả giả về kinh tế, vững chắc về chính trị, mạnh về quốc phòng”. Để phù hợp hơn với tình hình mới, xuất phát từ đặc điểm là huyện vùng cao biên giới còn nhiều khó khăn, lại là một địa bàn xung yếu về mọi mặt của tỉnh, nhưng do địa bàn của huyện rộng, không thuận lợi cho quản lý chỉ đạo cũng như phát triển kinh tế - xã hội.... Sau khi xem xét đề nghị của huyện, tỉnh và thực tế tình hình về việc chia tách huyện là hợp lý, ngày 07/4/1966, Hội đồng Chính phủ đã ra Nghị quyết số 67-CP về việc chia tách huyện Hà

Quảng thành 2 huyện là huyện Hà Quảng và huyện Thông Nông¹. Theo đó, xã Mã Ba và xã Hạ Thôn thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Trong khí thế cách mạng sôi sục của cả nước, tỉnh và huyện, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, năm 1966², Chi bộ xã Mã Ba và Hạ Thôn đã tiến hành Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1966 - 1968). Đại hội Chi bộ các xã đã đánh giá tình hình, kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước; xuất phát từ tình hình cách mạng chung của cả nước và tình hình cụ thể của địa phương, Đại hội hai xã nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong thời gian tới là: Tích cực sản xuất, làm ra ngày càng nhiều lương thực vừa đảm bảo nhu cầu của nhân dân và vừa đóng góp cho kháng chiến; tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, phấn đấu hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Đại hội các xã bầu Chi ủy khóa mới. Đồng chí Nông Thanh Phúc được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ xã Mã Ba, đồng chí Sầm Văn Nàng được bầu giữ chức Phó Bí thư. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Đào Páo Thàng được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Lục Văn Lương được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Để hoàn thành kế hoạch của Đại hội đề ra, Chi ủy hai xã Mã Ba, Hạ Thôn chỉ đạo chính quyền, lãnh đạo cán bộ,

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, tr.228.

2. Theo Báo cáo số 4-BC/HQ ngày 14/5/1966 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng về tình hình công tác tháng 4/1966, trong tháng 4/1966, các xã đang chuẩn bị các điều kiện để tiến hành đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ và Chi ủy mới.

đảng viên và nhân dân chuyển mọi hoạt động sang thời chiến, trong đó công tác phòng không, chuẩn bị chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết. Trước tình hình đó, Chi bộ hai xã vừa triển khai nhiệm vụ, vừa tăng cường công tác giáo dục chính trị và tư tưởng làm cho nhân dân nhận thức rõ tình hình và nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước. Kết quả công tác giáo dục tư tưởng và thực tiễn có tác dụng nâng cao nhận thức tư tưởng, tăng cường đoàn kết trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, khắc phục những biểu hiện chủ quan, ngại khó khăn, gian khổ, mài sắc ý chí củng cố quyết tâm chống Mỹ, cứu nước. Nhiều đảng viên đã thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu trong sản xuất và sẵn sàng chiến đấu. Đó là cơ sở để đẩy mạnh các phong trào thi đua, thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

Từ giữa năm 1965, trên địa bàn hai xã đẩy lên các hoạt động thi đua sôi nổi mạnh mẽ, tiêu biểu là các phong trào “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”; “Cử người đi đánh Mỹ”; “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Đó là ý chí của nhân dân các dân tộc Hạ Thôn và Mã Ba quyết tâm góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Cấp ủy hai xã chỉ đạo và động viên nhân dân các dân tộc trên địa bàn luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng tham gia đánh trả cuộc kháng chiến của địch. Lực lượng dân quân được củng cố, phát triển trong toàn xã, ngoài lực lượng của xã, mỗi xóm có thêm các tổ dân quân làm công tác tuần tra phòng gian, biệt kích xâm nhập.

Hằng năm, lực lượng dân quân được huấn luyện cả chính trị và quân sự, nhất là huấn luyện binh khí và chiến thuật cá nhân nhằm nâng cao trình độ tác chiến. Công tác động viên tuyển quân được cấp ủy hai xã làm tốt. Hằng năm, con em các dân tộc trên địa bàn đều tự nguyện lên đường nhập ngũ, cống hiến tuổi trẻ cho sự nghiệp thống nhất đất nước.

Song song với công tác quốc phòng, giữ vững trật tự trị an, phòng biệt kích, là nhiệm vụ trở thành hậu phương lớn cho chiến trường miền Nam. Những khó khăn vốn có như thiên tai, dịch bệnh, lại nảy sinh khó khăn mới khi phải đáp ứng yêu cầu chiến đấu trên cả hai miền Nam - Bắc. Chiến tranh đã gây ra nhiều thiệt hại về người và của, hàng trăm thanh niên trẻ khỏe của Mã Ba và Hạ Thôn là lao động chủ chốt được huy động chiến đấu và phục vụ chiến đấu, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Công việc đều dồn lên đôi vai người phụ nữ. Tình trạng thiếu nước sản xuất và sinh hoạt vào mùa khô rất nghiêm trọng. Hệ quả là nhiều vụ, địa phương sản xuất không kịp thời; các yêu cầu kỹ thuật không được bảo đảm, khiến cho năng suất thấp, sản lượng giảm sút, đời sống nhân dân gặp rất nhiều khó khăn.

Trước tình hình mới có nhiều biến chuyển mới, cấp ủy hai xã chỉ đạo củng cố các hợp tác xã, tập trung đẩy mạnh hai ngành sản xuất chính là trồng trọt và chăn nuôi, nhằm giải quyết vấn đề lương thực và thực phẩm để ổn định đời sống của nhân dân và hậu cần tại chỗ cho cuộc chiến đấu ở địa phương. Với phương châm sản xuất “Toàn diện, mạnh

mẽ và vững chắc”, cấp ủy và chính quyền hai xã hướng dẫn nhân dân chuyển từ độc canh cây ngô sang luân canh ngô, khoai và hoa màu... trên cơ sở tăng vụ, tăng diện tích canh tác. Diện tích canh tác nhờ khai hoang tăng lên qua các năm, năng suất cây trồng của hai xã tăng rõ rệt qua từng năm. Cấp ủy hai xã lãnh đạo chung, Ủy ban hành chính chỉ đạo các hợp tác xã hướng dẫn bà con làm lu chứa nước mưa ở gần nhà và gần nơi canh tác, các dụng cụ có diện tích chứa nước tốt cũng được đưa vào sử dụng... mọi phương pháp được áp dụng để đảm bảo có nguồn nước phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt. Bằng những biện pháp cụ thể, quyết liệt, hai xã đã cơ bản đảm bảo được đời sống của nhân dân và đóng góp đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước. Đến năm 1967, năng suất ngô của hai xã đạt mức trung bình của huyện là 11,54 tạ/ha, đưa bình quân lương thực của hai xã Mã Ba, Hạ Thôn đạt mức 22 kg/người/tháng¹. Giai đoạn này, thuế nông nghiệp được đóng trực tiếp bằng ngô.

Cùng với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và sản xuất, các nhiệm vụ về công tác văn hóa - xã hội được cấp ủy quan tâm, chú trọng. Mặc dù, các hoạt động được chuyển sang thời chiến, song chất lượng và nội dung sinh hoạt luôn được nâng cao. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Phụ lão, Hội Mẹ chiến sĩ, Đội Thiếu niên Tiền phong ở Mã Ba và Hạ Thôn cũng thường xuyên được kiện toàn. Các tổ chức này đã góp

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, tr.232.

phần tích cực trong việc tập hợp và động viên nhân dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng và Nhà nước. Đó cũng là những nhân tố quan trọng tạo nên sự vững vàng, ổn định trong sản xuất, chiến đấu ở địa phương.

Bước sang năm 1968, đặc biệt là sau Tết Mậu Thân, quân và dân ta đã mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy trên toàn chiến trường miền Nam giành thắng lợi. Thắng lợi đó của nhân dân ta làm phá sản chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ; buộc chúng phải xuống thang chiến tranh. Ngày 31/3/1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn, tuyên bố chấm dứt ném bom phá hoại miền Bắc Việt Nam từ vĩ tuyến 20 trở ra, đồng thời phải chấp nhận đàm phán với Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Paris.

Trước tình hình đó, Trung ương Đảng xác định nhiệm vụ của miền Bắc là: Ra sức củng cố quốc phòng, đẩy mạnh sản xuất, kiên quyết đánh bại bước leo thang mới của địch, đảm bảo giao thông vận tải, tích cực chi viện cho miền Nam.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, năm 1969, Chi bộ xã Mã Ba và Hạ Thôn tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1969 - 1971). Đại hội kiểm điểm công tác lãnh đạo của nhiệm kỳ trước, xác định nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 1969 - 1971, trong đó ưu tiên nhiệm vụ hàng đầu là đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lãnh đạo ổn định hoạt động của hợp tác xã, nâng cao một bước về hoạt động văn hóa xã hội, củng cố lực lượng vũ trang. Đại hội Chi bộ các xã bầu Chi ủy khóa mới. Trong đó, xã Mã Ba, đồng chí Nông Thanh Phúc được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Sầm Văn Nàng được

bầu làm Phó Bí thư Chi bộ. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Đào Páo Thàng được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Lục Văn Lường được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ.

Tiếp đó, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, năm 1971, Chi bộ xã Hạ Thôn và Mã Ba tiến hành Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 1971 - 1974). Đại hội các Chi bộ kiểm điểm công tác lãnh đạo của nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội các xã bầu Chi ủy khóa mới. Trong đó, xã Mã Ba đồng chí Hoàng Văn Hình được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Sướng được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Phan Văn Cánh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Đào Páo Linh được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ hai xã Hạ Thôn và Mã Ba đề ra, cấp ủy hai xã xác định tiếp tục tập trung củng cố và đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa, xác định đây là nhân tố quan trọng đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Theo đó, cấp ủy hai xã chỉ đạo Ban Quản trị các hợp tác xã chấn chỉnh về tác phong, phương pháp làm việc; khuyến khích các xã viên đưa giống mới vào canh tác, cách thức xen canh gối vụ liên tục, tận dụng nguồn phân bón của gia súc, gia cầm làm phân bón hữu cơ cho cây trồng. Vấn đề nguồn nước cho sản xuất và sinh hoạt vẫn là vấn đề nan giải ở giai đoạn này, cấp ủy các xã chỉ đạo đào thêm hố chứa nước, mua công cụ chứa nước... và sử dụng mái che để tích trữ nước được lâu hơn, đảm bảo cho mùa khô tình trạng thiếu nước không diễn ra trầm trọng. Với tinh thần “Thóc

không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, nhân dân hai xã ra sức thi đua lao động sản xuất đưa sản lượng lương thực đạt mức cao, tình trạng thiếu đói mùa giáp hạt của bà con giảm, các vụ đều đóng sản phẩm cho Nhà nước.

Trong chăn nuôi mô hình tập thể và các hộ gia đình được chú trọng cả về số lượng và chất lượng. Đàn trâu, bò, lợn tập thể được mở rộng chuồng trại để tăng về số lượng. Trong hộ gia đình, quy mô đàn lợn, gà, vịt có sự phát triển tuy nhiên không nhiều. Sản xuất chính là cây ngô và đỗ tương, nhân dân trồng rau màu. Trong quá trình xây dựng và củng cố hợp tác xã trên địa bàn hai xã gặp nhiều khó khăn, sản xuất kém phát triển. Năm 1971 - 1972 thiên tai, hạn hán kéo dài mất mùa, dẫn đến nhiều hợp tác xã tan rã, giảm từ 72% số hộ vào hợp tác xã (năm 1961) xuống còn 29,5%¹.

Đầu năm 1973, vùng cao Lục Khu chỉ còn 44,88% số hộ tham gia hợp tác xã. Có xã vùng cao không còn hợp tác xã như Mã Ba, Hồng Sỹ, Sỹ Hai... các xã Nội Thôn, Yên Lũng... chỉ còn 1 hợp tác xã². Trước tình hình các hợp tác xã lung lay và một số xã không duy trì được, huyện xem xét xác định phương hướng để củng cố lại với quy mô thích hợp.

Năm 1974, Chi bộ xã Mã Ba, Hạ Thôn tổ chức Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1974 - 1977). Đại hội nêu bật những

1. Trích Báo cáo ngày 15/01/1978 tổng kết phong trào hợp tác xã vùng cao huyện Hà Quảng.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, tr.255.

thành tựu cũng như những hạn chế, khuyết điểm trong nhiệm kỳ qua. Trên cơ sở đánh giá những kết quả đã đạt được của nhiệm kỳ 1971 - 1974, Đại hội Chi bộ hai xã đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong 3 năm (1974 - 1977). Đại hội Chi bộ các xã bầu Chi ủy khóa mới. Ở Mã Ba, đồng chí Hoàng Văn Hình được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Sướng được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Nông Thị Păng được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Đào Páo Linh được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Bám sát chủ trương, nghị quyết của Huyện ủy và cụ thể hóa phương hướng, mục tiêu của Đại hội Chi bộ hai xã đề ra, cấp ủy hai xã lãnh đạo nhân dân củng cố phong trào hợp tác hóa. Dựa trên cơ sở xây dựng hợp tác xã làm nền tảng cho sự phát triển, nhân dân hai xã thi đua sản xuất, với mục tiêu cung cấp nhiều hơn nữa cho tiền tuyến, giúp cho bộ đội ăn no đánh thắng quân thù. Bước vào giai đoạn mới, cuộc cải tiến khoa học kỹ thuật được đẩy mạnh, những giống ngô, đỗ tương... có sức chống chịu hạn, bước đầu cho kết quả tốt. Các loại phân bón của bà con giai đoạn này chủ yếu là phân xanh, phân chuồng đã góp phần làm tăng năng suất cho cây trồng. Diện tích canh tác của các hợp tác xã 2 địa phương được mở rộng, kế hoạch khai hoang được Ban Quản trị các hợp tác xã triển khai và phân công cụ thể đến từng xã viên. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lương thực có hạt của bà con hai xã giai đoạn này đã cơ bản đáp ứng đủ yêu cầu của nhân dân. Qua 3 năm (1973 - 1975),

cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân xã Mã Ba, xã Hạ Thôn đã hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, riêng xã Hạ Thôn nhập kho với 2,7 tấn lương thực được đóng góp qua mỗi năm, 10 tấn thịt lợn, 150 con gà, con vịt... qua đó, góp một phần không nhỏ vào chiến thắng của quân và dân ta trên chiến trường.

Dưới sự chỉ đạo của huyện “Phải chú trọng chăn nuôi một cách toàn diện bao gồm: trâu, bò, lợn, dê, gia cầm... một mặt vừa củng cố vừa xây dựng các cơ sở chăn nuôi tập thể vừa chú ý đúng mức phát triển chăn nuôi gia đình xã viên, tạo điều kiện để dần dần đưa chăn nuôi lên thành một ngành chính”¹. Nhận thức sâu sắc chỉ đạo của cấp trên, cấp ủy và chính quyền hai xã ngày càng chú trọng đến chăn nuôi. Trong giai đoạn này chăn nuôi tập thể và cá thể đều có chuyển biến tích cực. Hầu hết các hộ gia đình đều vẫn duy trì hình thức chăn thả rông và nuôi nhốt gia súc dưới gầm sàn nhà. Công tác phòng dịch và tránh rét cho đàn gia súc và gia cầm có nhiều cố gắng, giúp cho gia súc, gia cầm phát triển và hạn chế bị mắc bệnh.

Công tác xây dựng cơ bản được chú trọng, cấp ủy hai xã triển khai mở rộng các lối mòn liên xóm, liên xã từng bước đáp ứng yêu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa... nhưng chủ yếu giai đoạn này việc vận chuyển hàng hóa vẫn sử dụng ngựa thồ là chính. Tại công trường tuyến đường Đôn Chương - Nậm Nhũng - Tổng Cột, hai xã đã huy động được

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, tr.253, 254.

hàng trăm ngày công của nhân dân tham gia mở tuyến đường này, bà con phấn khởi, ra sức góp công vào thực hiện con đường nối Lục Khu với vùng thấp, đánh dấu bước phát triển mới của vùng cao Lục Khu, Hà Quảng.

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất và xây dựng cơ bản thì công tác văn hóa - xã hội được cấp ủy và chính quyền hai xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên nên phong trào văn hóa, giáo dục, y tế phát triển cả về số lượng và chất lượng. Giai đoạn 1968 - 1975, công tác giáo dục của hai xã được duy trì và phát triển về cả số lớp, số học sinh. Các lớp bình dân học vụ, bổ túc văn hóa, thu hút được đông đảo bà con đi học. Lớp học và khu nhà ở cho giáo viên được cấp ủy, chính quyền và nhân dân hai xã tu sửa thường xuyên, đảm bảo cho thầy cô yên tâm giảng dạy. Thời gian này, con em trên địa bàn hai xã theo học cấp II ở xã Phù Ngọc. Tỷ lệ mù chữ ở hai xã đã giảm xuống một cách rõ rệt.

Công tác phòng chống dịch bệnh và công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân ngày càng kịp thời, có chất lượng; tuy chưa có trạm xá xã song cán bộ y tế đảm bảo hoạt động khám, chữa tại gia đình. Cấp ủy, chính quyền hai xã đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, khuyến khích bà con nhân dân ăn chín, uống sôi, để đảm bảo an toàn vệ sinh; hai xã được huyện cấp phát thuốc diệt muỗi. Vì vậy, trên địa bàn hai xã không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Văn hóa huyện, cấp ủy và chính quyền hai xã ra sức vận động, tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân các dân tộc bài trừ mê tín dị đoan,

loại bỏ những hủ tục tập quán cũ lạc hậu như nặng nề về ma chay, cưới hỏi, cúng bái... Bên cạnh đó, hoạt động thông tin, thư báo cũng có sự phát triển trong thời gian này, nhân dân thường xuyên được cán bộ xã về đọc báo, thông tin đến bà con về diễn biến, tình hình trong và ngoài nước, thu hút hàng trăm lượt người tham dự nghe thông tin.

Trong khi nhân dân hai xã cùng các địa phương khác ra sức lao động sản xuất, xây dựng hậu phương lớn miền Bắc, đoàn kết kiến thiết nước nhà... thì được tin Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ kính yêu của Đảng và nhân dân ta từ trần ngày 02/9/1969. Để tỏ lòng thành kính, biết ơn vô hạn đối với Người, Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Mã Ba, Hạ Thôn cùng với nhân dân Hà Quảng đã tổ chức trọng thể lễ truy điệu Bác tại khu di tích Pác Bó. Cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã thấm sâu từng lời Di chúc đầy tâm huyết của Người, đồng thời để tang cùng cả nước theo Nghi thức của Nhà nước quy định. Biến đau thương thành hành động cách mạng, Chi bộ hai xã phát động phong trào thi đua động viên nhân dân đẩy mạnh lao động sản xuất, trở thành hậu phương vững chắc của tiền tuyến. Tiếp đó, Chi bộ hai xã đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 173-CT/TW ngày 29/9/1969 của Bộ Chính trị về mở đợt sinh hoạt chính trị “Học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch”, cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia nhằm nâng cao nhận thức về công lao và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người, nâng cao quyết tâm “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”. Nội dung của cuộc vận động là “Nâng cao đạo

đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân và bồi dưỡng những tấm gương người tốt, việc tốt”. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện cuộc vận động, Chi bộ chỉ rõ: Trên mặt trận sản xuất, chiến đấu và công tác, có nhiều đảng viên trong Chi bộ hai xã đã phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, làm gương cho quần chúng noi theo... Song bên cạnh đó, vẫn còn một bộ phận đảng viên mang nặng chủ nghĩa cá nhân, ngại gian khổ, khó khăn, thậm chí một số ít cán bộ có chức, có quyền còn tham ô, lãng phí, dẫn đến sai lầm, có hại cho lợi ích của nhân dân. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, trước hết mỗi đảng viên phải xứng đáng với lòng tin cậy của nhân dân. Vì vậy, các cấp ủy phải lãnh đạo chặt chẽ, đảng viên phải đi vào thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, cố gắng học tập để nâng cao trình độ mọi mặt.

Trong công tác xây dựng Đảng, cấp ủy hai xã Mã Ba, Hạ Thôn triển khai thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 06/3/1970 của Bộ Chính trị “Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh” và Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng”. Qua học tập, nhìn chung cấp ủy, đảng viên đều nhận thức được mục đích ý nghĩa của Nghị quyết 195 và Chỉ thị 192 là phải làm cho tổ chức Đảng hai xã được trong sạch, vững mạnh, nâng cao sức chiến đấu là một yêu cầu vô cùng cấp thiết và đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng là

một nhiệm vụ rất quan trọng. Trong giai đoạn 1965 - 1972, từ phong trào quần chúng, một số quần chúng ưu tú, hăng hái trong công tác, lập nhiều thành tích được xem xét, bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng, số đảng viên tại Chi bộ xã Mã Ba, Chi bộ xã Hạ Thôn tăng lên.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính hai xã, với chức năng là cơ quan đại diện cho nhân dân các dân tộc Hạ Thôn và Mã Ba, chính quyền lãnh đạo nhân dân vừa thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, vừa tiếp tục kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, góp phần động viên nhân dân phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền hai xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Thực hiện Thông tư số 115-TT/TW ngày 20/10/1965 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về việc lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp”, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, năm 1965, Chi bộ hai xã Mã Ba và Hạ Thôn lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1965 - 1967. Tiếp đó, giai đoạn 1967 - 1975, xã Mã Ba và Hạ Thôn tổ chức các cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 2 cấp (huyện, xã) 1967 - 1969; 1969 - 1971; 1971 - 1973 với trên 95% cử tri đi bỏ phiếu. Các đồng chí Sâm Văn Nàng, Hoàng Văn Sướng lần lượt được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Mã Ba; xã Hạ Thôn các đồng chí Lục Văn Lương và đồng chí Đào Páo Linh lần lượt được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động. Ban công

tác Mặt trận tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân, động viên quần chúng học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đẩy mạnh thi đua lao động sản xuất. Phong trào “Ba sẵn sàng” của Đoàn Thanh niên được đoàn viên, thanh niên hăng hái thực hiện. Tuổi trẻ Hạ Thôn và Mã Ba tích cực đi đầu trong các công việc khó, xung phong lên đường chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Hằng năm, hai xã đều hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân cấp trên giao. Hội Phụ nữ hai xã đảm nhiệm mọi công việc ở hậu phương, động viên chồng con lên đường chiến đấu, phấn đấu “Ba đảm đang”.

Công tác quốc phòng, an ninh được Chi bộ xã Mã Ba, Chi bộ xã Hạ Thôn chú trọng, việc tuyên truyền giáo dục phòng chống gián điệp, biệt kích, bảo mật phòng gian, giữ gìn bí mật Nhà nước, bí mật quân sự được đẩy mạnh, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Công tác tuyển quân, huấn luyện dân quân được thực hiện tốt. Với tinh thần “tiền tuyến cần là hậu phương có”, những người trong độ tuổi nhập ngũ sẵn sàng lên đường khi được gọi nhập ngũ, từ năm 1965 - 1975, xã Mã Ba và Hạ Thôn có nhiều người con ưu tú lên đường nhập ngũ cống hiến thanh xuân cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

Chính sách hậu phương quân đội được cấp ủy, chính quyền hai xã thực hiện tốt. Các gia đình thương binh, liệt sĩ, quân nhân được ưu tiên trong phân công lao động, phân phối sản phẩm của các hợp tác xã. Nhân dân trên địa bàn

hai xã giúp đỡ các hộ gia đình chính sách, cùng nhau khắc phục mọi khó khăn, ổn định đời sống.

Cuộc sống yên bình của các tỉnh miền Bắc kể từ sau cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất duy trì được chưa lâu thì đến ngày 06/4/1972, đế quốc Mỹ đã tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai bằng không quân và hải quân. Cao trào của cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai diễn ra vào cuối tháng 12/1972, Mỹ tiến hành chiến dịch Linebacker II để ném bom vào Hà Nội cùng các tỉnh lân cận. Ta đã đánh bại mọi nỗ lực chiến tranh cuối cùng của đế quốc Mỹ, khiến cho chúng phải chịu thất bại lớn nhất trong lịch sử thế kỷ XX. Nhân dân Cao Bằng cùng nhân dân miền Bắc đã ghi những dấu ấn nhất định vào chiến thắng chung của toàn miền Bắc trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải ký kết Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình tại Việt Nam...

Ngày 27/01/1973, Hiệp định Paris được ký kết, buộc quân đội Mỹ và đồng minh phải rút khỏi miền Nam Việt Nam, thế và lực của cách mạng miền Nam trở nên vững mạnh. Trong tình hình mới, hội nghị của Bộ Chính trị tháng 01/1975 chỉ rõ: Chúng ta thấy chính xác hơn thời cơ lịch sử và khả năng thực tế để quyết chiến những trận cuối cùng, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn. Quyết tâm này của Bộ Chính trị được truyền đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên và quần chúng nhân dân. Phải tiến hành công tác chính trị, tư tưởng

sâu rộng, cổ vũ mạnh mẽ khí thế quyết chiến, quyết thắng¹.

Ngày 26/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử được mở màn với khí thế thần tốc, táo bạo, chắc thắng, tất cả lực lượng tác chiến chiến lược được huy động cho chiến dịch này. Đúng 11h30 ngày 30/4/1975, Tổng thống ngụy quyền Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng, lá cờ giải phóng tung bay trên nóc Dinh Độc lập, miền Nam được giải phóng, đất nước hoàn toàn thống nhất. Trong niềm vui chung của cả nước, cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã phấn khởi bước sang một giai đoạn cách mạng mới - giai đoạn cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trải qua 21 năm (1954 - 1975), cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã đã đoàn kết, sát cánh cùng quân và dân miền Bắc làm nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, bảo vệ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa, tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam, hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Hai xã đã có hàng trăm người con lên đường nhập ngũ, 16 người được công nhận liệt sĩ. Trải qua bao thử thách do chiến tranh ác liệt và thiên tai gây ra, Chi bộ xã không ngừng lớn mạnh trên cả 3 mặt (chính trị, tư tưởng và tổ chức), xứng đáng với vai trò tiên phong và là nhân tố quyết định, tiếp tục lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

1. *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 36, Nxb. Chính trị quốc gia, tháng 12/2004, tr.1-11.

Chương IV

CHI BỘ XÃ MÃ BA, HẠ THÔN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1986)

I. Đẩy mạnh sản xuất, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm và tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (1975 - 1980)

Năm 1975 chứng kiến một dấu mốc vĩ đại của dân tộc ta, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử kết thúc toàn thắng, đất nước hoàn toàn được thống nhất, non sông thu về một mối. Sự kiện vĩ đại này tạo ra một bước ngoặt to lớn cho lịch sử phát triển của đất nước ta thời hiện đại. Từ đây, nhân dân Nam - Bắc sum vầy một nhà, đất nước ta bước vào một giai đoạn phát triển với nhiều thuận lợi song cũng không ít thách thức mới.

Về thuận lợi, quá trình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước ta sau năm 1975 cơ bản có những điểm lớn: hòa bình, thống nhất và độc lập dân tộc đã trọn vẹn; đất nước ta đang tập trung cải tiến mô hình sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn và cả nước phấn đấu đi lên chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ có nhiều môi trường thuận lợi mới. Bên cạnh đó, chiến thắng lịch sử của đất nước năm 1975 đã tiếp thêm tinh thần to lớn cho nhân dân cả nước hăng hái thực hiện một cuộc cách mạng chung xây dựng chủ nghĩa xã hội trên

phạm vi cả nước. Các địa phương không còn phải thực hiện nhiệm vụ làm hậu phương chiến tranh mà tập trung hoàn toàn cho công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, nhiều thách thức mới đã xuất hiện trở thành rào cản cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Ở trong nước, hậu quả của một thời gian dài tập trung toàn lực cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã làm suy giảm đáng kể nhiều nguồn lực ở các địa phương. Phần lớn lao động chính đều tham gia chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu. Quá trình phát triển kinh tế giai đoạn trước tuy đạt được nhiều thành tựu, nhưng phần lớn đều dành để phục vụ công cuộc thống nhất đất nước nên không có dự trữ. Hai xã Mã Ba và Hạ Thôn cũng không nằm ngoài tình hình chung này, xuất phát điểm của xã từ năm 1975 vẫn còn rất khó khăn.

Một nguy cơ khác từ bên ngoài biên giới, mặc dù thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, nhưng Mỹ vẫn tăng cường các biện pháp nhằm phá hoại nước ta. Mỹ đã có nhiều động thái bắt tay, liên kết với Trung Quốc, làm gia tăng thêm mâu thuẫn giữa Trung Quốc với Liên Xô và Việt Nam. Để thực hiện tham vọng vươn lên, kiểm soát khu vực của Trung Quốc, chúng tăng cường hỗ trợ cho lực lượng của Pol Pot - Ieng Sary ở Căm-pu-chia, biến Khơ Me Đỏ trở thành một chế độ diệt chủng đối với nhân dân Căm-pu-chia và nhiều lần gây hấn với Việt Nam tại khu vực biên giới Tây Nam nước ta. Ở khu vực biên giới phía

Bắc, Trung Quốc liên tục gia tăng các hoạt động gây hấn tại các tỉnh biên giới nước ta, trong đó có Cao Bằng, kết hợp với hướng phá hoại từ Căm-pu-chia chúng muốn tạo một thế gọng kìm hòng làm suy yếu Việt Nam. Không ít lần chúng đã gây ra tâm lý bất an cho nhân dân các dân tộc ở Hà Quảng, trong đó có xã Hạ Thôn và Mã Ba.

Ngày 27/12/1975, tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa V quyết nghị bỏ cấp khu trong hệ thống các đơn vị hành chính; hợp nhất tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn thành một tỉnh mới lấy tên là tỉnh Cao Lạng. Hai xã Mã Ba, Hạ Thôn thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Lạng.

Cuối năm 1975, Hội nghị hiệp thương giữa Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với Chính phủ cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam đã thống nhất tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước.

Thực hiện Chỉ thị số 228-CT/TW ngày 03/01/1976 của Bộ Chính trị “Về việc lãnh đạo cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước”, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, ngày 25/4/1976, Chi bộ hai xã Mã Ba, Hạ Thôn lãnh đạo cử tri toàn xã tham gia tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội. Tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI diễn ra từ ngày 24/6 - 03/7/1976, Quốc hội đã quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban hành chính xã đổi thành Ủy ban nhân dân. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mã Ba là đồng chí Hoàng

Văn Sướng; đồng chí Phan Văn Lằm là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hạ Thôn.

Thực hiện chủ trương của cấp trên, cấp ủy các xã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Năm 1977, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Hà Quảng, Chi bộ hai xã Mã Ba, Hạ Thôn tiến hành Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1977 - 1979). Đại hội đã thảo luận góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng. Đại hội hai xã thông qua phương hướng nhiệm vụ của Chi bộ và nhân dân xã Mã Ba, Hạ Thôn trong nhiệm kỳ tới là phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động, nêu cao tinh thần tự lực tự cường, đẩy mạnh cuộc vận động tổ chức lại trong nông nghiệp, ra sức sản xuất lương thực, thực phẩm; phát triển thủ công nghiệp, xây dựng giao thông; nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, y tế; tăng cường công tác xây dựng Đảng ở địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch Nhà nước giai đoạn 1976 - 1980. Đại hội Chi bộ các xã bầu Chi ủy khóa mới. Trong đó, đồng chí Hoàng Văn Hình được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Sướng được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã Mã Ba. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Phan Văn Lằm được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Xua được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã Hạ Thôn.

Sau năm 1975, khi tỉnh phân vùng kinh tế, xã Hạ Thôn và Mã Ba đều nằm trong vùng III - vùng đặc biệt khó khăn, đời sống nhân dân hoàn toàn phụ thuộc vào thiên nhiên, cây trồng chủ yếu là ngô, lạc, đậu tương.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, cấp ủy các xã thực hiện Nghị quyết số 61-CP của Hội đồng Chính phủ về Cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước quản lý nông nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Theo đó, hai xã chỉ đạo tiếp tục củng cố phương thức hợp tác hóa trong nông nghiệp, tập trung đẩy mạnh sản xuất, tận dụng gieo trồng hết diện tích đất nông nghiệp. Tuy nhiên trong năm 1976, tình hình thời tiết diễn biến bất thường, mùa khô kéo dài và mùa đông nhiệt độ xuống thấp, một số xóm không đủ nước để phục vụ sinh hoạt, diện tích lớn ngô bị thiệt hại trong cả 2 vụ. Để khắc phục, hai xã đã chỉ đạo nhân dân hai xã làm lu để tích trữ nước mưa, nguồn nước cho tưới tiêu tuy chưa đáp ứng đủ nhưng góp một phần vào cứu hạn cho cây trồng. Nhân dân hưởng ứng phong trào làm phân xanh và tận dụng phân chuồng để bón cho cây. Chỉ đạo điều hòa lương thực trên địa bàn xã, các hộ thiếu ăn ít san sẻ giúp những hộ thiếu ăn nhiều trên tinh thần “lá rách ít đùm lá rách nhiều” các hộ trên địa bàn giúp nhau vượt qua thời điểm khó khăn, thiếu thốn. Những biện pháp tích cực này đã góp phần hạn chế thiệt hại trong sản xuất nông nghiệp, giúp nhân dân vượt qua khó khăn do thiếu lương thực.

Trong 3 năm (1977 - 1979), các chỉ tiêu trồng trọt của hai xã Mã Ba, Hạ Thôn cơ bản đảm bảo. Yếu tố nguồn nước được ưu tiên hàng đầu, hai xã đã thi công và tu sửa công trình chứa nước. Bên cạnh đó, Chi bộ hai xã đã lãnh đạo nhân dân đi sâu vào vụ mùa, đưa vụ mùa thực sự trở thành vụ chính, kết hợp mở rộng diện tích cây lương thực nên hằng năm đều đạt 90% kế hoạch trở lên. Đáng chú ý là diện tích lúa mùa, ngô hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch, vì vậy tổng sản lượng chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng đều tăng so với năm trước. Năng suất ngô của hai xã đạt 13,07 tạ/ha, sản lượng lương thực có hạt năm 1980 đạt 22,23 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 292 kg/người/năm. Số hộ đói của hai xã giảm. Ngoài cây lương thực, các loại cây như lạc, đỗ tương, rau màu... cũng được chính quyền hai xã khuyến khích bà con đưa vào trồng và cho hiệu quả tốt phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm của hai xã được duy trì, góp phần đảm bảo sức kéo, làm đất và cung cấp một phần đáng kể nhu cầu thực phẩm của đời sống nhân dân. Phong trào thi đua mỗi gia đình nuôi từ 2 - 3 con lợn được nhân dân hưởng ứng tích cực. Đàn gia súc của xã Mã Ba có 300 con, gia cầm có 714 con; xã Hạ Thôn đạt 424 con và 800 con gia cầm.

Công tác trồng, bảo vệ, tu bổ rừng được chú ý hơn. Việc tuyên truyền, học tập pháp lệnh bảo vệ rừng cho nhân dân được tiến hành ở các xóm trọng điểm. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của chiến tranh biên giới phía Bắc, nhiều diện tích

rừng bị cháy, cơ sở vật chất trên địa bàn hai xã bị phá hủy, người dân khai thác gỗ để sửa chữa, làm nhà nên diện tích rừng trên địa bàn hai xã bị giảm.

Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, thay đổi bộ mặt nông thôn, từ năm 1975 - 1980, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, chính quyền huyện, cấp ủy cơ sở và nhân dân hai xã Mã Ba, Hạ Thôn tiếp tục làm mới và sửa chữa các tuyến đường dân sinh liên xóm, liên xã. Hệ thống các cơ quan, trường, lớp được đầu tư sửa chữa... từ đó, đáp ứng yêu cầu lao động sản xuất. Đến năm 1980, trên địa bàn hai xã đã có đầy đủ các công trình trụ sở xã làm việc, trường học, trạm xá.

Các hoạt động văn hóa, thông tin diễn ra sôi nổi, không chỉ kịp thời tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước mà còn cổ vũ nhân dân hai xã thi đua lập nhiều thành tích trên mặt trận sản xuất và chiến đấu. Bên cạnh đó, huyện còn cử các đội tuyên truyền lưu động, đội chiếu phim xuống xã phục vụ nhân dân. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa được nhân dân đồng tình hưởng ứng, vì vậy đã góp phần đẩy lùi các hủ tục. Phong trào văn hóa, văn nghệ được đẩy mạnh, tạo không khí vui tươi, lành mạnh trong xóm dân cư trên địa bàn hai xã.

Giai đoạn 1976 - 1980, sự nghiệp giáo dục, đào tạo được cấp ủy, chính quyền xã Mã Ba và Hạ Thôn quan tâm, chú trọng mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn, đặc biệt là ảnh hưởng của cuộc chiến tranh biên giới nhưng hoạt động văn hóa, giáo dục trên địa bàn hai xã vẫn được giữ vững. Vì

vậy, chất lượng giáo dục thường xuyên được đảm bảo. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp các cấp hàng năm đều tăng. Nhằm đảm bảo cơ sở vật chất cho nhà trường, hai xã đã vận động nhân dân đóng góp công sức, tiền của để xây dựng trường lớp được kiên cố, khang trang. Bên cạnh đó, việc tu sửa nơi ở cho cán bộ, giáo viên được cấp ủy chính quyền và nhân dân hai xã rất mực ủng hộ. Cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể hai xã cùng thầy cô giáo thường xuyên vận động phụ huynh học sinh tạo điều kiện cho con em đến lớp, từ đó, số học sinh đến lớp tăng, sĩ số học sinh đi học ổn định.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền hai xã, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều tiến bộ. Năm 1977, Trạm xá xã Mã Ba được xây dựng kiên cố, khang trang đặt tại xóm Cả Poóc; Trạm xá xã Hạ Thôn đặt tại xóm Lũng Hoài. Trạm xá là nơi thuận tiện đường giao thông và khu dân cư tập trung, phục vụ tốt hơn cho việc khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Cán bộ y tế thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc hướng dẫn nhân dân nếp ăn, ở hợp vệ sinh, không để dịch bệnh xảy ra. Công tác tuyên truyền thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh đã góp phần hạn chế tỷ lệ tăng dân số ở địa phương. Khi chiến sự xảy ra, đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế của hai xã tham gia cùng đội cứu thương huyện thực hiện sơ cứu, vận chuyển thương binh và phục vụ các đơn vị chiến đấu. Từ cuối năm 1979, hoạt động y tế trên địa bàn hai xã trở lại hoạt động như trước khi có chiến sự.

Việc thực hiện chính sách xã hội thời kỳ này được Chi bộ và chính quyền hai xã quan tâm, thực hiện đầy đủ kịp thời. Công tác hậu phương quân đội được chỉ đạo chặt chẽ, có tác động tích cực đến tư tưởng, tình cảm của các chiến sĩ ngoài mặt trận, động viên kịp thời đội ngũ tân binh lên đường nhập ngũ.

Ngày 29/12/1978, tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa VI quyết định tách tỉnh Cao Lạng thành hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn. Theo đó, xã Mã Ba, xã Hạ Thôn huyện Hà Quảng thuộc tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Quyết định số 21-QĐ/TW ngày 17/6/1978 của Bộ Chính trị “Về việc thành lập bộ chỉ huy quân sự thống nhất ở các tỉnh thành phố”, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Hà Quảng, Ban Chỉ huy quân sự xã Mã Ba, xã Hạ Thôn được thành lập, đồng chí Hoàng Văn Hình - Bí thư Đảng ủy xã Mã Ba làm Chính trị viên, đồng chí Nông Văn Dừng - Xã đội trưởng là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã; xã Hạ Thôn đồng chí Phan Văn Lắm - Bí thư Đảng ủy xã làm Chính trị viên, đồng chí Triệu Thanh Sỏi - Xã đội trưởng là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã.

Trong lúc nhân dân ta đang ra sức thi đua lao động sản xuất, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980) thì các thế lực thù địch liên tục có những hành động xâm phạm chủ quyền đất nước ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc. Ở biên giới phía Bắc nước ta, từ cuối năm 1977, đầu năm 1978, tình hình ngày càng phức tạp khi Trung Quốc liên tiếp có những hoạt động khiêu khích quân sự.

Huyện Hà Quảng là địa bàn xung yếu có 9 xã giáp biên giới Việt - Trung. Xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu lúc này của cấp ủy, chính quyền, quân dân hai xã Mã Ba, Hạ Thôn là nêu cao tinh thần cảnh giác, chuẩn bị mọi phương án đề phòng tình huống xảy ra chiến tranh.

Ngày 17/02/1979, Trung Quốc huy động 60 vạn quân ồ ạt tiến đánh vào 6 tỉnh biên giới nước ta. Ở Hà Quảng, chúng tiến sâu vào nội địa gây ra nhiều tổn thất cho nhân dân, chúng bắn phá cơ sở kinh tế, giết hại thường dân và vật nuôi của bà con. Thực hiện chỉ thị của cấp ủy cấp trên, cấp ủy hai xã tổ chức chiến đấu, tổ chức sơ tán nhân dân và các cơ quan hành chính, bộ đội địa phương và dân quân phối hợp chặt chẽ, kiên cường bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Để bảo vệ vững chắc nền độc lập của dân tộc, ngày 05/3/1979, Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng ban hành Lệnh số 29-LCT về “Lệnh công bố lệnh tổng động viên trong cả nước”. Thực hiện chủ trương cấp trên, phong trào xung phong lên đường nhập ngũ tại các xã Mã Ba, Hạ Thôn diễn ra sôi nổi. Bên cạnh đó, nhân dân hai xã còn ra sức ủng hộ lương thực, thực phẩm cho chiến trường... Qua đó, phát huy tinh thần yêu nước và thể hiện đoàn kết, thống nhất khi nước nhà gặp nguy nan. Ngày 05/3/1979, trước sức ép từ dư luận quốc tế và tinh thần chiến đấu kiên cường, mạnh mẽ của quân và dân ta phía Trung Quốc buộc phải rút quân về nước. Tuy nhiên, phía Trung Quốc vẫn có những hành động quấy nhiễu nhằm kích động, gây căng thẳng ở khu vực biên giới.

Sau ngày Trung Quốc rút quân, bà con nhân dân các dân tộc xã Hạ Thôn và Mã Ba nhanh chóng trở về địa phương để khắc phục hậu quả mà quân địch đã gây ra. Ở xã Hạ Thôn 12 ngôi nhà đã bị đốt, xã Mã Ba có 16 ngôi nhà bị phá hủy hoàn toàn và khoảng hơn một trăm con gia súc và gia cầm bị bắn chết... gây thiệt hại về tài sản cho bà con nhân dân.

Phát huy truyền thống cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, cấp ủy đã động viên thanh niên đăng ký lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Trong giai đoạn 1976 - 1980, hai xã có 38 thanh niên nhập ngũ, trong đó Mã Ba có 17 người, Hạ Thôn có 21 người. Nhiều đồng chí đã chiến đấu kiên cường, dũng cảm, lập công xuất sắc để bảo vệ nền độc lập tự do của Tổ quốc, trong đó có 14 người con ưu tú của hai xã Mã Ba và Hạ Thôn anh dũng hy sinh để bảo vệ biên giới đất nước. Là địa bàn bị ảnh hưởng trực tiếp bởi chiến tranh biên giới phía Bắc, cấp ủy và chính quyền xã Mã Ba và Hạ Thôn chú trọng đặc biệt vào công tác xây dựng lực lượng dân quân. Trong thời kỳ này, lực lượng dân quân xã được mở rộng đến từng xóm, luôn sẵn sàng tham gia chiến đấu, thực hiện tải thương, tiếp tế cho tiền tuyến. Chi bộ hai xã xác định đây là thời gian cần nêu cao tinh thần cảnh giác, luôn trong tình trạng sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, tuyên truyền giáo dục cho nhân dân ý thức bảo vệ Tổ quốc, không nghe theo gián điệp. Công tác giữ gìn bảo vệ an ninh trật tự cũng được tăng cường. Lực lượng công an xã tích cực tuần tra bảo vệ trật tự an toàn xóm.

Công tác xây dựng Đảng thời kỳ này có nhiều chuyển biến. Chi bộ xã Hạ Thôn và Mã Ba đã tổ chức việc quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng như Nghị quyết số 240-NQ/TW ngày 25/12/1974 Hội nghị lần thứ 23 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo và nâng cao sức chiến đấu của Đảng; Nghị quyết số 247-NQ/TW ngày 29/9/1975 Hội nghị lần thứ 24 về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới... Trong các đợt học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng, do được cấp ủy các xã chỉ đạo chặt chẽ nên số lượng đảng viên tham gia học tập đạt tỷ lệ từ 90%. Qua học tập, cán bộ, đảng viên đã nâng cao lập trường, quan điểm và bản lĩnh chính trị, từ đó thấy được trách nhiệm của mình đối với các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Năm 1979, tiếp tục thực hiện Chỉ thị 192 của Ban Bí thư đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, Chi bộ đã kiểm điểm nghiêm túc và đưa một số trường hợp vi phạm Điều lệ Đảng ra khỏi tổ chức. Đối với công tác phát triển đảng viên mới, qua các phong trào, một số quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng, số lượng đảng viên tăng lên, tuy nhiên công tác phát triển đảng viên mới còn hạn chế.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Hà Quảng, năm 1979, Đại hội Chi bộ xã Mã Ba và Hạ Thôn lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1979 - 1981), được tổ chức. Đại hội đã kiểm điểm công tác lãnh đạo của Chi bộ trên các lĩnh vực sản xuất, sự nghiệp văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, nhất là công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn

thể quần chúng. Từ những nhận định, đánh giá tình hình, chỉ ra những hạn chế, thiếu sót, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới.

Đại hội các xã bầu Chi ủy khóa mới. Trong đó, đồng chí Hoàng Văn Hái được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Phó Bí thư xã Mã Ba. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Phan Văn Lắm được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Phan Văn Kỳ được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ, cấp ủy hai xã Hạ Thôn và Mã Ba nhanh chóng ổn định tình hình, hỗ trợ, tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân về tính chất xâm lược của quân Trung Quốc. Kêu gọi nhân dân về địa phương, tiếp tục sản xuất và tham gia chiến đấu chống quân xâm lược. Từ đó, đời sống nhân dân từng bước trở lại bình thường.

Về công tác xây dựng chính quyền, từ năm 1976 - 1980, Chi bộ hai xã Mã Ba và Hạ Thôn lãnh đạo tổ chức thành công hai cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 1977 và năm 1979. Cử tri hai xã phấn khởi thực hiện quyền làm chủ về chính trị của mình. Các đồng chí Hoàng Văn Sướng và Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mã Ba; các đồng chí Hoàng Văn Xua và Lục Văn Quán được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hạ Thôn. Chính quyền xã được củng cố và kiện toàn. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã đi vào hoạt động từng bước có nền nếp. Tác phong chỉ đạo sâu sát hơn trước,

đi sâu quản lý kinh tế, tăng cường chỉ đạo kế hoạch, kiểm tra đôn đốc cơ sở và các ngành chặt chẽ hơn, giải quyết nhiều công việc cụ thể có hiệu quả. Do đó, tình hình kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế của hai xã đã có nhiều chuyển biến; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Mặt trận Tổ quốc hai xã thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân, tích cực vận động đồng bào giúp đỡ nhau, thi đua lao động sản xuất, xây dựng nếp sống mới, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội Phụ nữ vận động, tuyên truyền hội viên tích cực hưởng ứng phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Đoàn Thanh niên hăng hái tham gia phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể”, “Tuổi trẻ quyết thắng quân xâm lược”, động viên đoàn viên, thanh niên đi đầu trong phong trào lao động sản xuất, áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp, làm thủy lợi, tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Qua các phong trào, cán bộ, đảng viên hai xã Hạ Thôn và Mã Ba đã thể hiện được vai trò gương mẫu làm nòng cốt trong quần chúng, có tác dụng thu hút quần chúng tham gia thực hiện các phong trào, nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Trong 5 năm (1975 - 1980), Chi bộ hai xã Hạ Thôn và Mã Ba đã lãnh đạo nhân dân khắc phục khó khăn, thi đua sản xuất đạt nhiều kết quả trên tất cả các lĩnh vực. Sản xuất được duy trì; văn hóa - xã hội được tăng cường. Bên cạnh đó, nhân dân trong xã còn hăng hái tham gia chiến

đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc. Hoạt động của Chi bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hai xã cũng có nhiều chuyển biến. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn có những hạn chế như: Năng lực quản lý và cơ sở vật chất vẫn còn lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu. Đội ngũ cán bộ quản lý còn yếu, chưa phát huy được hiệu quả trong việc tập hợp và tổ chức lao động. Đồng thời, việc thực hiện phân chia, phân phối theo hình thức cào bằng cũng đã làm triệt tiêu động lực và tinh thần lao động của xã viên. Tuy còn những hạn chế, khó khăn song Chi bộ và nhân dân xã Hạ Thôn và Mã Ba quyết tâm vượt qua, phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới.

II. Ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1985)

Tình hình biên giới và vùng Lục Khu giai đoạn sau chiến sự ngày 17/02/1979 hết sức phức tạp, chiến sự vẫn xảy ra dọc tuyến biên giới phía Bắc. Sau tiền tuyến, bọn phản động lợi dụng các mối quan hệ giao lưu lâu đời của đồng bào các dân tộc để tuyên truyền chiến tranh tâm lý, dùng hàng hóa, vật chất để móc nối, lôi kéo, tác động làm phức tạp thêm tình hình ở vùng biên giới, thực hiện âm mưu phá hoại ta về nhiều mặt. Mặt khác, sự mất cân đối trong nền kinh tế trong nước còn trầm trọng, thu nhập chưa đảm bảo được nhu cầu tiêu dùng của xã hội, thị trường không ổn định, tài chính lạm phát, vật tư, nguyên liệu trong tình trạng thiếu trầm trọng. Bên cạnh đó, Chi bộ và nhân dân

Mã Ba, Hạ Thôn lại gặp phải thiên tai, hạn hán, mất mùa liên tiếp.

Từ những thực tế trên, Đảng bộ huyện Hà Quảng đã xác định: Để thúc đẩy phong trào quần chúng lớn mạnh, không chỉ đơn thuần dùng biện pháp chính quyền và biện pháp nghiệp vụ, mà cần tập trung phát động phong trào rộng rãi trong quần chúng, coi quần chúng là lực lượng tiên quyết. Quá trình thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các lực lượng nghiệp vụ, Ban Chỉ huy quân sự huyện trực tiếp và Tiểu đoàn bộ đội địa phương (D106), các ngành liên quan đều đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy các cấp để thống nhất tổ chức, chỉ đạo¹.

Công tác Đảng luôn được chú trọng, để kiện toàn công tác Đảng, năm 1981, đồng chí Phan Văn Kỳ được chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ xã Hạ Thôn thay đồng chí Phan Văn Lâm.

Từ sự chỉ đạo của Huyện ủy Hà Quảng và sự nhận thức sâu sắc về tình hình hiện nay của địa phương, năm 1982, Đại hội Chi bộ lần thứ IX (nhiệm kỳ 1982 - 1984) của hai xã Hạ Thôn và Mã Ba được tổ chức. Đại hội đánh giá: Trong những năm 1979 - 1981, hai xã Mã Ba và Hạ Thôn phải đối diện với rất nhiều khó khăn nhưng Chi bộ hai xã đã lãnh đạo nhân dân vượt qua thử thách, thực hiện các nhiệm vụ vừa sản xuất và xây dựng quê hương, vừa cảnh

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, tr.287.

giác, sẵn sàng chiến đấu. Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Đại hội hai xã đề ra phương hướng, nhiệm vụ phấn đấu cho các năm 1982 - 1984: Tiếp tục củng cố các hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, các đoàn thể quần chúng. Đại hội Chi bộ các xã bầu Chi ủy khóa mới. Trong đó, xã Mã Ba, đồng chí Hoàng Văn Hái được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ; Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Lục Văn Quán được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Hoàng Trung Thông được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Nhiệm vụ xây dựng và củng cố Đảng trong giai đoạn này đặc biệt được cấp ủy hai xã chú trọng. Từ năm 1981 đến năm 1986, Chi bộ hai xã đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị để nghiên cứu Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và liên hệ, kiểm điểm, vận dụng cụ thể vào địa phương. Chi bộ còn tổ chức cho quần chúng học tập nhằm biến chủ trương, nghị quyết của Đảng thành hành động cách mạng của quần chúng. Nhờ làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, đa số cán bộ, đảng viên đã khắc phục khó khăn của gia đình, thực hiện tốt công việc được giao; cấp ủy, chính quyền hai xã tự giải quyết được công việc, khắc phục tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự giúp đỡ của huyện. Cấp ủy hai xã đã thể hiện vai trò lãnh đạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để đưa địa phương vượt lên những khó khăn, thách thức.

Công tác phát triển Đảng tiếp tục được quan tâm. Những quần chúng ưu tú, có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt được tạo điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng do Huyện ủy tổ chức; được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Nhà nước ở địa phương, trong những năm 1981 - 1986, Chi bộ hai xã đã tập trung chỉ đạo chính quyền tổ chức thành công 2 cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã và huyện vào năm 1981 và 1984; 2 cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh vào năm 1981, 1985 và bầu cử đại biểu Quốc hội năm 1981. Bộ máy chính quyền ở địa phương được kiện toàn thêm một bước. Giai đoạn này, đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mã Ba; đồng chí Hoàng Trung Thông được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hạ Thôn.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, xã hội trong giai đoạn 1981 - 1986, Chi bộ hai xã Mã Ba, Hạ Thôn có nhiều biện pháp chăm lo xây dựng và phát huy sức mạnh tổng hợp của các đoàn thể quần chúng. Mặt trận Tổ quốc hai xã luôn tích cực vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình, tăng cường sự đoàn kết giữa các dân tộc, động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái lao động sản xuất, mua công trái và gửi tiền tiết kiệm; tích cực tham gia bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp để lựa chọn người có đủ uy tín, năng lực, phẩm chất đạo đức vào các cương vị lãnh đạo. Đoàn Thanh niên xã Hạ Thôn và Mã

Ba với phong trào “Ba xung kích” đã khơi dậy trong tuổi trẻ tinh thần dám nghĩ, dám làm; không ngừng phát huy sáng kiến, đi đầu trong các lĩnh vực, thúc đẩy sản xuất phát triển, huấn luyện quân sự và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; giới thiệu cho Đảng xem xét và kết nạp vào Đảng những đoàn viên ưu tú. Với phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, Hội Phụ nữ hai xã đã động viên chị em khắc phục khó khăn, hăng hái tham gia lao động sản xuất, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình hòa thuận...

Trong những năm 1981 - 1986, phía Trung Quốc vẫn tiếp tục có những hành động vũ trang ảnh hưởng tới sự bình yên của vùng biên giới nước ta. Trước tình hình đó, nhiệm vụ giữ vững trị an và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc tiếp tục được đặt lên hàng đầu, Chi bộ, chính quyền và nhân dân các xã luôn nêu cao ý thức cảnh giác cách mạng, đập tan mọi hành động khiêu khích, chiến tranh tâm lý của địch, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ hai xã đã lãnh đạo tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự đến tất cả thanh niên. Thanh niên Mã Ba, Hạ Thôn đến tuổi đều đăng ký tham gia nghĩa vụ quân sự. Những thanh niên ngoài đối tượng tuyển chọn tham gia dân quân, làm nòng cốt trong mọi hoạt động ở địa phương. Đối với công tác trị an, công an xã đã tăng cường điều tra, nắm tình hình về số người buôn lậu, cờ bạc, nghiện hút, hành nghề tào bự để có chủ trương, biện pháp giáo dục, xử lý nhằm làm giảm bớt những tiêu cực trong

xã hội. Quán triệt thực hiện tốt Nghị quyết 02 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết số 58/HU/HQ ngày 25/5/1983 của Huyện ủy Hà Quảng về việc toàn dân, toàn quân kiên quyết chống kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, nhân dân hai xã Mã Ba, Hạ Thôn được tuyên truyền sâu rộng, phong trào quần chúng đấu tranh phát triển làm thất bại cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch đạt 100%¹.

Bên cạnh đó, lực lượng an ninh trên địa bàn hai xã phối hợp thực hiện tuần tra đảm bảo an ninh xóm, đấu tranh chống bọn phản động xâm nhập gây mất an ninh trật tự vùng hậu phương gần tiền tuyến.

Bên cạnh nhiệm vụ xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội được Chi bộ xã Mã Ba và Chi bộ xã Hạ Thôn chú trọng, đặc biệt là nhiệm vụ sản xuất lương thực để đảm bảo đời sống cho nhân dân và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về “Cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” (gọi tắt là Khoán 100). Mục đích của Đảng trong việc mở rộng khoán sản phẩm là bảo đảm phát triển sản xuất, củng cố và tăng cường quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn nhằm nâng cao thu nhập và đời sống xã viên,

1. Báo cáo số 116/HU/HQ ngày 02/5/1984 về sơ kết một năm thực hiện Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị, tr.2.

tăng tích lũy của hợp tác xã, tạo ra động lực mới thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.

Bám sát chỉ đạo của cấp trên, một mặt, cấp ủy các xã quán triệt sâu sắc nội dung của Chỉ thị Khoán 100 tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân các xã; mặt khác, các xã thành lập Ban Chỉ đạo, phân công từng hội viên hướng dẫn các đội sản xuất tiến hành phân hạng ruộng đất, định mức sản lượng, lập phiếu khoán, mặt khác, tiến hành điều chỉnh quy mô hợp tác xã... Sau một thời gian khẩn trương triển khai, công tác khoán ở hai xã cơ bản hoàn thành. Đến cuối năm 1982, toàn bộ diện tích canh tác, đàn trâu, bò, công cụ sản xuất cũng được hợp tác xã giao cho nhóm và hộ gia đình theo số diện tích nhận khoán.

Hiệu quả mà Khoán 100 mang lại rõ rệt đã thúc đẩy phát triển sản xuất của các xã đi lên. Bên cạnh đó, nguồn nước được cấp ủy hai xã chỉ đạo phải xây dựng bổ sung lu để chứa nước, các lu có mái che... từ đó, lượng nước cơ bản đáp ứng được sinh hoạt và sản xuất. Tuy nhiên, quá trình sản xuất nông nghiệp của hai xã gặp nhiều khó khăn, việc áp dụng khoa học kỹ thuật còn hạn chế, sản lượng lương thực có tăng nhưng không cao. Năm 1983 - 1985, sản lượng lương thực có hạt của hai xã đạt 23,4 tấn, bình quân đầu người đạt 287 kg/người/năm.

Bên cạnh trồng trọt, để thúc đẩy sản xuất, cấp ủy hai xã chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi. Tập trung công tác chỉ đạo về phòng trừ dịch bệnh, chọn các giống vật nuôi khỏe mạnh và chịu được khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương. Đàn

trâu, bò, ngựa của xã ổn định về số lượng. Gia cầm vẫn được nuôi chủ yếu theo hộ gia đình, quy mô nhỏ không tập trung, lối chăn nuôi vẫn chủ yếu là thả tự nhiên, chưa áp dụng được nhiều kỹ thuật chăn nuôi tiến bộ. Đàn gia súc của xã Hạ Thôn có 424 con và đàn gia cầm có 800 con. Các hợp tác xã còn hoạt động ở địa phương đều chăm lo đến lợi ích chung của người lao động. Hợp tác xã Thín Tảng (Mã Ba) và Rừng Khoen (Hạ Thôn) là những đơn vị mẫu mực của huyện trong việc khoán sản phẩm¹. Áp lực khoán đối với các xã viên được giảm nhẹ, tạo tinh thần phấn khởi, yêu lao động trong nhân dân. Nông nghiệp trên địa bàn hai xã được phục hồi và phát triển, đời sống vật chất của nhân dân địa phương được nâng lên một bước.

Sự phát triển của kinh tế nông nghiệp có được một phần nhờ sự hỗ trợ kịp thời bởi các ngành tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là việc sản xuất công cụ lao động như nghề rèn.

Trong lâm nghiệp, thực hiện Quyết định số 184-HĐBT ngày 06/11/1982 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng “Về việc đẩy mạnh giao đất, giao rừng cho tập thể và nhân dân trồng cây, gây rừng”, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, sự hướng dẫn của Phòng Lâm nghiệp huyện, cấp ủy, chính quyền hai xã lãnh đạo công tác tiến hành kiểm kê diện tích đất đồi rừng, chấn chỉnh lại công tác quản lý, giao đất, giao rừng cho các hộ xã viên chăm sóc, bảo vệ, khai thác theo kế hoạch; cấm đốt phá và khai thác rừng bừa bãi.

1. Báo cáo của Huyện ủy Hà Quảng ngày 27/01/1986 tổng kết năm 1985, tr.6

Được giao khoán rừng nên ý thức bảo vệ rừng của người dân được nâng cao.

Bên cạnh việc phát triển sản xuất, xã Mã Ba và xã Hạ Thôn đã chú trọng đẩy mạnh phát triển giao thông nông thôn. Các tuyến đường liên xóm, đường liên xã được tu sửa và mở rộng, góp phần giải phóng đôi vai cho người lao động, tạo động lực mở rộng phát triển sản xuất. Hệ thống cơ sở vật chất được xây dựng và tu bổ, đảm bảo phục vụ công tác và tiếp đón nhân dân. Đây là những cố gắng lớn của Chi bộ, chính quyền và nhân dân hai xã.

Năm 1984, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Mã Ba, Chi bộ xã Hạ Thôn tiến hành Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 1984 - 1986). Đại hội Chi bộ các xã bầu Chi ủy khóa mới, cụ thể: tại xã Mã Ba, đồng chí Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ; xã Hạ Thôn, đồng chí Lục Văn Quán được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Trung Thông được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ X, Chi bộ hai xã tập trung lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, tập trung sản xuất. Đến năm 1985, khó khăn vì cơ chế, công tác quản lý kinh tế không khoa học cộng với điều kiện thời tiết không thuận lợi dẫn đến mất mùa, sản lượng lương thực giảm mạnh, khiến hai xã phải trông chờ vào sự hỗ trợ của huyện, tỉnh.

Công tác giáo dục vẫn được duy trì và tiếp tục phát triển, chất lượng giáo dục có tiến bộ. Cơ sở vật chất trường, lớp được đầu tư xây dựng với đầy đủ phòng học, lớp học, khu nhà ở cho giáo viên. Với sự nhiệt huyết trách nhiệm của các thầy cô giáo và sự nỗ lực của các em học sinh, hoạt động giáo dục của địa phương vẫn được duy trì và đạt kết quả nhất định, tỷ lệ học sinh năm sau tăng hơn năm trước. Tuy nhiên, vào mùa vụ tình trạng học sinh nghỉ học vẫn diễn ra.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường. Hằng năm, Trạm xá các xã khám và điều trị bệnh ban đầu cho hàng trăm lượt người dân, tỷ lệ mắc bệnh giảm. Công tác phòng chống dịch bệnh tốt nên địa bàn hai xã không xảy ra các dịch bệnh lớn, sức khỏe của người dân được đảm bảo.

Cùng với việc chú trọng phát triển kinh tế, công tác văn hóa - xã hội và chăm lo đời sống tinh thần cho nhân dân cũng được cấp ủy, chính quyền hai xã quan tâm. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 214-CT/TW ngày 15/01/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội”, hiện tượng tào, bụt giảm so với trước, việc cưới, việc tang được tổ chức tiết kiệm nhưng vẫn trang trọng. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thường xuyên diễn ra, tạo không khí vui tươi ở khắp các xóm trên địa bàn hai xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng như: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên thường xuyên tăng

cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho hội viên, đoàn viên và phát động phong trào thi đua với nhiều hình thức phong phú. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thực sự là một tổ chức tập hợp mọi tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách đại đoàn kết, tôn trọng tự do tín ngưỡng để góp phần xây dựng đất nước, nâng cao ý thức cách mạng. Trước những khó khăn về kinh tế - xã hội, các tổ chức chính trị đã vận động hội viên của mình tích cực mua công trái, gửi tiền tiết kiệm, tự túc, tự cấp góp phần giải quyết những khó khăn của đất nước. Hội Phụ nữ đã tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương chỉ đạo làm tốt công tác bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và trẻ em. Vận động chị em thực hiện chính sách gia đình, đăng ký xây dựng gia đình văn hóa.

Giai đoạn 1981 - 1985, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ hai xã, diện mạo hai xã đã có những chuyển biến tích cực mọi mặt. Đời sống nhân dân đã có sự cải thiện cả về vật chất lẫn tinh thần. Phong trào hợp tác hóa cũng như sản xuất nông nghiệp đã từng bước vượt qua khó khăn và đạt kết quả khả quan. Hoạt động văn hóa - xã hội duy trì, an ninh trật tự cơ bản ổn định; có những đóng góp nhất định cho công tác quân sự, quốc phòng. Vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ngày càng được phát huy. Những kết quả đó góp phần tạo tiền đề để cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Hạ Thôn và Mã Ba bước vào giai đoạn cùng cả nước thực hiện sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA VÀ ĐẢNG BỘ XÃ HẠ THÔN LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 2005)

I. Bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1990)

Sau 10 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ khi đất nước thống nhất (1976 -1985), toàn Đảng, toàn dân ta đã đạt được những thành tựu nhất định. Đảng ta đã có những bước đổi mới về tư duy kinh tế, mở ra hướng đi mới cho kinh tế nước nhà. Tuy nhiên, cuộc điều chỉnh giá - lương - tiền tháng 9/1985 tác động lớn đến đời sống kinh tế - xã hội. Đất nước ta lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội. Trước tình hình đó, để sớm đưa đất nước thoát khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu, cần phải xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, tìm ra hướng đi mới trở thành nhiệm vụ cấp bách hàng đầu của Đảng. Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Trên cơ sở đánh giá tình hình đất nước, Đại hội nghiêm túc chỉ ra những sai lầm và khẳng định: “Chúng ta phải kiên quyết xóa bỏ tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế”. Đại hội VI đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tạo ra bước đột phá mới và toàn diện.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng và Nghị quyết Đại hội huyện Hà Quảng, Chi bộ xã Mã Ba và Hạ Thôn đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công cuộc đổi mới, trước hết là đổi mới tư duy kinh tế, khắc phục khó khăn, phát triển sản xuất.

Năm 1986, thực hiện sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Hà Quảng, Chi bộ các xã tổ chức thành công Đại hội Chi bộ lần thứ XI (nhiệm kỳ 1986 - 1989). Chi bộ xã Mã Ba và Chi bộ xã Hạ Thôn tập trung thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ Huyện ủy đề ra trong giai đoạn 1986 - 1989: Ổn định sản xuất, phấn đấu đảm bảo an toàn về lương thực, đáp ứng nhu cầu của người dân; hạn chế tình trạng du canh, du cư, xóa bỏ tệ nạn xã hội; nâng cao đời sống văn hóa, xóa nạn mù chữ trong thanh, thiếu niên; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế địa phương; vận dụng cơ chế quản lý mới đồng thời giữ nguyên tắc tập trung dân chủ; củng cố quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế.

Đại hội Chi bộ lần thứ XI các xã bầu Chi ủy khóa mới. Trong đó, đồng chí Hoàng Văn Hình được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã Mã Ba. Tại xã Hạ Thôn đồng chí Hoàng Trung Thông được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Đào A Khìn được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Bước sang giai đoạn mới, Chi bộ Đảng và chính quyền hai xã tập trung giải quyết những vấn đề then chốt, tạo

tiền đề cho phát triển trước mắt cũng như lâu dài. Trước hết vấn đề lương thực, đẩy mạnh sản xuất lương thực theo hướng thâm canh tăng vụ; mạnh dạn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và đưa vào sản xuất một số giống ngô mới ngoài giống địa phương thuần chủng như giống KT5, VM1. Tuy nhiên, tình hình thời tiết giai đoạn này diễn biến thất thường, ảnh hưởng đến sự phát triển của cây trồng. Năm 1987, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, năm 1988 thời tiết còn khắc nghiệt hơn. Đầu năm 1988 hạn hán kéo dài, đến giữa vụ khi ngô đang trổ cờ thì nắng nóng gió lốc, nhiều diện tích ngô ở hai xã bị đổ và chết làm giảm năng suất và chất lượng các loại cây trồng. Trước tình hình đó, cấp ủy Đảng, chính quyền hai xã chỉ đạo kịp thời hỗ trợ nhân dân khẩn trương khắc phục hậu quả thiên tai, đẩy mạnh sản xuất. Sản xuất nông nghiệp thời kỳ này phát triển chưa bền vững.

Nhờ đổi mới trong nông nghiệp, nhân dân đưa những giống cây trồng mới đem lại năng suất cao, sản lượng của vụ mùa các năm giai đoạn 1986 - 1990 so với các năm trước đều tăng. Cụ thể, tổng sản lượng của vụ ngô giai đoạn 1986 - 1990 của nhân dân xã Mã Ba là 442 tấn, xã Hạ Thôn là 220 tấn. Nhân dân hai xã trồng thêm các loại cây như đỗ tương, lạc. Qua đó, năng suất lương thực hằng năm của nhân dân toàn xã được nâng lên.

Trong chăn nuôi, Chi bộ, chính quyền xã Mã Ba và xã Hạ Thôn ưu tiên phát triển chăn nuôi khu vực hộ gia đình. Do được người dân chăm sóc cẩn thận nên đàn trâu, bò,

lợn phát triển tốt, không bị mắc các dịch bệnh. Vì vậy, số lượng đàn trâu, bò, ngựa trong nhân dân tăng lên qua từng năm. Năm 1990, xã Mã Ba có khoảng 80 con trâu; 110 con bò; 120 con ngựa. Xã Hạ Thôn có khoảng 20 con trâu; 150 con bò; 150 con ngựa.

Trong lĩnh vực lâm nghiệp, Chi bộ, chính quyền hai xã chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể chính trị thực hiện việc tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức của nhân dân, tiếp tục đẩy mạnh việc giao đất, giao rừng cho tập thể và nhân dân trồng cây, phong trào trồng cây gây rừng, không đốt rừng làm nương rẫy, nâng cao ý thức trong bảo vệ rừng. Tuy nhiên, do ý thức của một bộ phận người dân chưa cao nên nhiều khu vực rừng bị khai thác quá mức¹.

Trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tập trung hỗ trợ nhân dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, Chi bộ hai xã đã tranh thủ sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, cấp trên trong việc giúp xã phát triển hơn về mọi mặt. Trong đó, công tác đầu tư, nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng giao thông nhằm giúp nhân dân đi lại thuận tiện hơn. Trường cấp II xã Hạ Thôn được thành lập năm 1987, đặt tại xóm Lũng Hoài, với 1 lớp học nhỏ hơn 20 học sinh. Quãng đường đến trường được rút ngắn, nâng bước các em đến trường. Thực hiện chương trình cải cách giáo dục, các nhà trường từng bước đổi mới

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, tr.306.

phương pháp và nâng cao chất lượng dạy học. Tỷ lệ học sinh lên lớp tăng lên. Chất lượng giáo dục được nâng lên. Năm học 1986 - 1987, bình quân cứ 4,7 người dân thì có 1 người đi học.

Công tác y tế được quan tâm đúng mức, mặc dù điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng Chi bộ hai xã luôn chú trọng việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Năm 1986, xã Hạ Thôn có 3 sinh viên đi học lớp y tế theo chương trình đào tạo ngắn hạn, sau khi trở về địa phương làm cộng tác viên y tế xóm. Năm 1988, trạm xá có nữ hộ sinh. Trạm xá có vườn thuốc nam kết hợp Đông y và Tây y chữa các bệnh thông thường cho nhân dân. Trạm xá hai xã bước đầu triển khai sâu rộng trong toàn xã chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ gia tăng dân số.

Chi bộ Đảng các xã chỉ đạo các hoạt động văn hóa thông tin, tuyên truyền xây dựng nếp sống văn hóa mới. Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao góp phần nâng cao dân trí, làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân, động viên người dân hăng hái thi đua lao động sản xuất. Thông tin báo chí được các đơn vị tại hai xã tiến hành theo hình thức giao nhận qua trạm trung chuyển, giúp nhân dân cập nhật thông tin kịp thời. Các trạm truyền thanh tại hai xã phát huy được tác dụng trong việc tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân địa phương.

Trong công tác quốc phòng, an ninh, Chi bộ Đảng, chính quyền hai xã đặc biệt chú trọng. Chi bộ Đảng, chính quyền

hai xã tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 135-CT/HĐBT ngày 14/5/1989 của Hội đồng Bộ trưởng về “Công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới”, Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 23/3/1988 về “Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành tốt chính sách hậu phương quân đội” và Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 22/9/1989 về “Tăng cường lãnh đạo xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ trong tình hình mới”. Lực lượng dân quân các xã được tập luyện thường xuyên, luôn sẵn sàng làm nhiệm vụ, phối hợp với lực lượng công xã đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

Năm 1989, Chi bộ Đảng xã Mã Ba và Chi bộ Đảng xã Hạ Thôn tổ chức Đại hội lần thứ XII (nhiệm kỳ 1989 - 1991). Đại hội Chi bộ hai xã đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, đồng thời nhìn nhận những hạn chế, khuyết điểm. Qua đó, Chi bộ hai xã xác định cần tập trung phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục vận động nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, phát triển văn hóa, quốc phòng, an ninh.

Đại hội Chi bộ các xã bầu Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã Mã Ba. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Hoàng Trung Thông được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Triệu Văn Dậu được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ Đảng hai xã Mã Ba, xã Hạ Thôn xác định nhiệm vụ trọng tâm trong giai

đoạn 1986 - 1990 là xây dựng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Chi bộ Đảng các xã triển khai thực hiện cuộc vận động “Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các mối quan hệ xã hội” theo Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 12/9/1987 của Bộ Chính trị, tạo sự thống nhất về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn hai xã. Chi bộ Đảng hai xã triển khai Nghị quyết số 08B-NQ/TW ngày 27/3/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”, Chỉ thị 70, 75, 80, đặc biệt là Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về việc tổ chức đợt tự phê bình và phê bình chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và đại hội các cấp” được tổ chức học tập hiệu quả, đem lại những kết quả bước đầu quan trọng về nhiều mặt, tạo sự tin tưởng trong nhân dân.

Nhằm đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao kiến thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, Chi ủy hai xã Mã Ba và Hạ Thôn đã đề nghị Huyện ủy tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận, trình độ văn hóa... Bằng nhiều hình thức và biện pháp giáo dục, đội ngũ cán bộ chủ chốt của hai xã về cơ bản năng lực lãnh đạo được nâng lên. Bên cạnh đó, Chi ủy hai xã duy trì công tác kiểm tra nhằm thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng. Thông qua

hoạt động kiểm tra, chất lượng sinh hoạt Chi bộ cũng như ý thức kỷ luật trong Đảng của đảng viên được nâng lên.

Bên cạnh đó, công tác phát triển đảng viên được Chi bộ xã Mã Ba và Chi bộ xã Hạ Thôn quan tâm. Qua các phong trào, nhiều cá nhân ưu tú tại hai xã được lựa chọn tham gia vào các lớp cảm tình Đảng và được kết nạp Đảng. Năm 1990, Chi bộ xã Mã Ba có 21 đảng viên, Chi bộ xã Hạ Thôn có 18 đảng viên.

Hội đồng nhân dân xã có nhiều đổi mới trong việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của chính quyền và bám sát những yêu cầu chính đáng của cử tri. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã được chú trọng và tăng cường, từng bước thực hiện công khai hóa và dân chủ hóa trong các kỳ họp của Hội đồng nhân dân. Trong 2 năm 1987 và 1989, đông đảo cử tri hai xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân bầu các chức danh chủ chốt vào Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Hoàng Vũ Ngọc và đồng chí Hoàng Văn Ngán lần lượt giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mã Ba; đồng chí Đào A Khìn và đồng chí Triệu Văn Dậu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hạ Thôn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng luôn đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới. Mặt trận Tổ quốc ngày càng mở rộng và phát huy vai trò trong việc củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, hướng quần chúng vào thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương. Hội

Phụ nữ phát động các phong trào “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”, “Thi đua phát triển sản xuất”... Đoàn Thanh niên hai xã với nhiều hoạt động thiết thực, tiếp tục thực hiện phong trào “Thanh niên tình nguyện xung kích trên mặt trận quốc phòng, an ninh”, “Thanh niên sản xuất giỏi”... do Trung ương Đoàn phát động.

Sau 5 năm (1986 - 1990) thực hiện đường lối đổi mới do Trung ương Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Chi bộ Đảng hai xã Mã Ba và Hạ Thôn từng bước xóa bỏ cơ chế bao cấp, chuyển sang cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Sản xuất từng bước phát triển. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống của các tầng lớp nhân dân từng bước được cải thiện. Những kết quả đó càng khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là hoàn toàn đúng đắn. Đây chính là cơ sở nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tiếp tục phấn đấu giành kết quả cao hơn trong giai đoạn tiếp theo.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, từng bước ổn định đời sống nhân dân (1991 - 1996)

Bước sang những năm 90 của thế kỷ XX, tình hình thế giới và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Sự khủng hoảng và sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu đã tác động mạnh mẽ đến Việt Nam, gây tư tưởng hoang mang, dao động trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong nước, sau 5 năm thực hiện đổi mới (1986 - 1990), tuy chưa tạo ra nhiều sự chuyển biến

lớn trong phát triển kinh tế nhưng cơ bản nhịp độ sản xuất vẫn được giữ vững.

Từ ngày 24 đến ngày 27/6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội đã thảo luận, thông qua “Chương trình xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”. Đại hội xác định nhiệm vụ quan trọng lúc này là phải xây dựng nền kinh tế thị trường hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước.

Tháng 11/1991, Đảng bộ huyện Hà Quảng tổ chức Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1991 - 1995). Sau Đại hội, Đảng bộ huyện tập trung giải quyết những vướng mắc, hạn chế của Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1989 - 1991), chuyển biến tích cực trên mọi lĩnh vực; thực hiện phương hướng và tư tưởng chỉ đạo là: tập trung sự lãnh đạo, tăng cường công tác vận động quần chúng nhân dân, thực hiện các mục tiêu kinh tế, văn hóa - xã hội và an ninh, quốc phòng¹.

Thực hiện tốt sự chỉ đạo của Huyện ủy Hà Quảng, trong năm 1991, hai xã tổ chức thành công Đại hội Chi bộ Đảng xã Mã Ba và xã Hạ Thôn lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1991 - 1994). Đại hội thông qua báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng lần thứ XII, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.131.

nhiệm kỳ mới. Đại hội Chi bộ các xã bầu Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã Mã Ba. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Hoàng Trung Thông được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Hải được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Sau khi ổn định bộ máy tổ chức, Chi bộ Đảng hai xã Mã Ba và Hạ Thôn tăng cường công tác chính trị tư tưởng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên vào sự lãnh đạo của Đảng, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực. Cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã Mã Ba, Hạ Thôn đã thực hiện tốt các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng lần thứ XIII đề ra và đạt nhiều kết quả trong phát triển kinh tế.

Chi bộ Đảng hai xã xác định cần đẩy mạnh sản xuất lương thực, đảm bảo giải quyết nhu cầu tại chỗ; phát triển chăn nuôi đại gia súc, coi trọng hiệu quả sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình. Để đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống, Chi ủy đã lãnh đạo nhân dân tập trung phát triển sản xuất, kịp thời diệt trừ sâu bệnh, cán bộ khuyến nông hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật. Nhờ vậy, vụ mùa năm 1992 - 1993, xã Mã Ba năng suất ngô đạt 1,3 tấn/ha; xã Hạ Thôn năng suất ngô đạt 1,2 tấn/ha. Bên cạnh cây lương thực chính là ngô, hai xã đều đẩy mạnh diện tích trồng hoa màu, cụ thể xã Mã Ba sản lượng khoai lang đạt 20 tấn, khoai sọ đạt 2 tấn, đỗ các loại 7 tấn; ở Hạ Thôn sản lượng khoai lang đạt 40 tấn, khoai

sợ 2 tấn, đỗ các loại đạt 9 tấn¹. Kết quả, năm 1993 hai xã Mã Ba và Hạ Thôn hoàn thành nghĩa vụ thuế nông nghiệp về huyện².

Trên cơ sở ổn định và tăng trưởng trồng trọt, hoạt động chăn nuôi trên địa bàn hai xã cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Chi bộ Đảng hai xã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. Công tác tiêm phòng dịch bệnh được chú trọng, trên địa bàn hai xã không xảy ra dịch bệnh.

Chi bộ Đảng, chính quyền hai xã chú trọng đến các công trình xây dựng cơ bản nhằm tăng cường cơ sở vật chất phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội. Từ nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, giao thông được đầu tư, tuyến đường ô tô Phù Ngọc - Mã Ba được khai thông dài 2km; ngoài ra các tuyến đường liên xóm; tu sửa và nâng cấp các tuyến đường đảm bảo phương tiện đi lại đến từng xóm. Hai xã được đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng các trường cấp I; bổ sung và trang bị mới các phương tiện của Trạm xá nhằm phục vụ khám, chữa bệnh cho người dân. Tuyến đường từ Nà Giàng lên Hạ Thôn, Mã Ba, được đưa vào sử dụng, ngoài ra công trình mương bậc thang được xây dựng từng bước đáp ứng nhu cầu cuộc sống và sản xuất của nhân dân

1. Dự án phát triển nông nghiệp toàn diện và xây dựng nông thôn mới huyện Hà Quảng - tỉnh Cao Bằng, tr.45-47.

2. Thông báo số 402/TB-UB ngày 20/12/1993 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng về Kết quả thu thuế nông nghiệp năm 1993 và những biện pháp xử lý các đối tượng chống thuế, tr.1

địa phương¹. Từ nguồn vốn tài trợ của ICCO, 794 bể nước cho các gia đình tại hai xã Mã Ba và Hạ Thôn được xây dựng và bàn giao cho các hộ gia đình sử dụng².

Cấp ủy, chính quyền hai xã chú trọng phát triển công tác văn hóa - xã hội, xác định giáo dục là nhiệm vụ hàng đầu. Các trường tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”. Xã đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các trường học. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, công tác xóa mù chữ luôn được coi trọng và thực hiện đạt hiệu quả. Năm 1995, chất lượng xóa mù chữ ở hai xã đạt 100%. Tại xã Mã Ba, năm 1995 có 357 học sinh bao gồm cả các cháu lớp mẫu giáo, học sinh cấp I và cấp II. Tuy nhiên, hiện tượng học sinh bỏ học vẫn còn xảy ra.

Trong công tác y tế, Chi bộ Đảng hai xã chú trọng, cán bộ y tế hai xã luôn quan tâm, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân địa phương. Các chương trình tiêm chủng mở rộng, công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt, trên địa bàn hai xã không có dịch bệnh. Tuy nhiên, chất lượng khám chữa bệnh ở Trạm y tế hai xã vẫn còn hạn chế.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục phát triển. Tích cực tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết

1. Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng, Kiểm điểm nhiệm kỳ UBND huyện khóa 14 năm 1990 - 1994, tr.5. Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Hà Quảng.

2. Báo cáo số 120TL/BC ngày 28/11/1994 của Sở Thủy lợi tỉnh Cao Bằng về “Quá trình xây dựng bể nước ăn vùng cao 1991 đến hết 1993”, tr.3-5.

của Đảng đến sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Xã xây dựng đời sống văn hóa mới trong việc cưới, việc tang, đảm bảo phong tục, tập quán nhưng tiết kiệm. Các đội văn nghệ luôn bám sát và phản ánh những nhiệm vụ chính trị, phục vụ tốt các kỳ Đại hội Chi bộ Đảng, bầu cử Hội đồng nhân dân và các ngày lễ kỷ niệm lớn của huyện, tỉnh, đất nước.

Phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, Chi bộ Đảng, chính quyền hai xã tích cực vận động sự đóng góp của người dân để sửa chữa, xây dựng nhà tình nghĩa. Bên cạnh việc chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định, hai xã còn thường xuyên thăm hỏi tặng quà, động viên kịp thời các gia đình thương binh liệt sĩ; tạo điều kiện cho con em gia đình liệt sĩ, thương binh học nghề, có việc làm, đảm bảo ổn định cuộc sống.

Công tác xóa đói giảm nghèo luôn được Chi bộ Đảng hai xã Mã Ba và Hạ Thôn quan tâm, trở thành nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ Đảng và chính quyền hai xã. Hằng năm, xã Mã Ba, Hạ Thôn hỗ trợ các hộ có hoàn cảnh khó khăn, những trường hợp neo đơn không nơi nương tựa lúc giáp hạt. Những hộ gia đình nghèo được ưu tiên vay vốn để làm ăn, sử dụng đúng mục đích. Tính đến năm 1995, trên địa bàn hai xã đời sống nhân dân có tiến bộ, song tỷ lệ hộ nghèo cao.

Để đảm bảo an ninh xã hội trên địa bàn xã, Chi bộ Đảng hai xã thường xuyên chú trọng chỉ đạo công tác quốc phòng, an ninh, coi giữ gìn trật tự an toàn xã hội và sự đoàn kết rộng rãi trong nhân dân là điều kiện quan trọng để cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng

phát huy tinh thần lao động, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, kế hoạch trên mọi lĩnh vực. Lực lượng dân quân xã được củng cố, nâng cao khả năng chiến đấu trong mọi trường hợp. Công tác tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường nhập ngũ, khám tuyển nghĩa vụ quân sự đảm bảo đúng luật và đủ chỉ tiêu. Lực lượng an ninh ở các xã được kiện toàn, góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc có bước phát triển mới với những nội dung, hình thức và biện pháp phong phú. Tinh thần cảnh giác, chống “Diễn biến hòa bình” trong lực lượng vũ trang và nhân dân xã được nâng cao.

Trong giai đoạn 1991 - 1995, trước tình hình thế giới có nhiều biến động, Chi bộ Đảng hai xã tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chính trị quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, tăng cường bồi dưỡng lý luận chính trị, đánh giá phẩm chất đạo đức nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Tháng 6/1992, Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII đề ra Nghị quyết về “Một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng”. Nghị quyết nêu rõ: Đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Mục tiêu đổi mới và chỉnh đốn Đảng là nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng để phù hợp với yêu cầu khách quan của cách mạng trong tình hình mới, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, bảo đảm thực hiện có kết quả các nhiệm vụ chính trị Đại hội Đảng khóa VII đề ra.

Thực hiện chỉnh đốn, đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, Chi ủy các xã tăng cường đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, chấp hành nghiêm túc Điều lệ Đảng, gương mẫu đi đầu thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Ý thức tổ chức, kỷ luật của đảng viên có tiến bộ, nhiều đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Số đảng viên giác ngộ chính trị thấp được bồi dưỡng, số quần chúng tích cực được tổ chức Đảng giúp đỡ bồi dưỡng đối tượng Đảng. Số lượng đảng viên trong Chi bộ hai xã tăng về số lượng và chất lượng. Nhờ đó niềm tin của quần chúng đối với Đảng ngày càng tăng.

Tháng 4/1994, Chi bộ xã Mã Ba tổ chức thành công Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1994 - 1996). Đại hội bầu Chi ủy gồm 3 đồng chí, đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Chi bộ xã Hạ Thôn tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1994 - 1996). Đại hội bầu Chi ủy gồm 3 đồng chí, đồng chí Lương Văn Lện được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Đào Xuân Thính được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Tháng 5/1995, để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trên mọi mặt tại địa phương, Huyện ủy Hà Quảng đã ra Quyết định chuẩn y Chi bộ xã Hạ Thôn thành Đảng bộ xã Hạ Thôn do đồng chí Lương Văn Lện được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Sần làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Đào Xuân Thính làm Phó Bí thư

Đảng ủy. Đảng bộ xã Hạ Thôn được chuẩn y gồm có 4 chi bộ trực thuộc với 38 đảng viên.

Chi bộ Lũng Hoài có 9 đảng viên do đồng chí Phan Văn Bình làm Bí thư Chi bộ.

Chi bộ Lũng Dào - Chấm Ché có 7 đảng viên do đồng chí Hoàng Văn Tài làm Bí thư Chi bộ.

Chi bộ Rừng Khoen - Tỉnh Hoàn có 13 đảng viên do đồng chí Đào Văn Xúa làm Bí thư Chi bộ.

Chi bộ Kéo Nặm - Cốc Sa có 9 đảng viên, do đồng chí Lục Văn Mão làm Bí thư Chi bộ.

Sự kiện thành lập Đảng bộ xã Hạ Thôn có ý nghĩa quan trọng, quyết định sự ổn định và phát triển của địa phương trong các chặng đường tiếp theo. Từ đây, các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của xã được Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện về mọi mặt theo chủ trương của Huyện ủy và vận dụng phù hợp vào tình hình thực tế của địa phương.

Với sự thống nhất trong toàn Đảng, Chi bộ - Đảng bộ hai xã đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Xác định phát triển kinh tế làm trọng tâm, đi liền với phát triển văn hóa - xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của người dân nâng lên một bước; củng cố công tác xây dựng Đảng, hiệu quả tổ chức của chính quyền và vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Công tác chính quyền thường xuyên được củng cố, từng bước nâng cao năng lực quản lý, điều hành việc thể chế hóa các nghị quyết, chủ trương của các cấp. Trong 5 năm (1991 - 1996), chính quyền hai xã đã tổ chức thành công đại biểu Quốc hội khóa IX (tháng 7/1992) và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999. Năm 1994, đông đảo cử tri hai xã Mã Ba và Hạ Thôn tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã đã bầu các chức danh chủ chốt trong Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, đối với xã Mã Ba, đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Sâm Hồng Lèn được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã¹; đồng chí Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mã Ba. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Lương Văn Lện được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hoàng Văn Sần được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đào Xuân Thính được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết số 8B-NQ/TW ngày 27/3/1990 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) “Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hai xã từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Mặt trận Tổ quốc hai xã là lực lượng nòng cốt

1. Quyết định số 14/HĐ-QĐ ngày 20/01/1995 của Hội đồng nhân dân huyện Hà Quảng về việc chuẩn y chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐND các xã.

đóng vai trò tham mưu cho cấp ủy hai xã và chính quyền địa phương đưa ra các chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Mặt trận Tổ quốc hai xã đã thực hiện tốt vai trò giới thiệu hiệp thương bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri, giám sát và phối hợp cùng chính quyền quản lý kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc hai xã tiếp tục triển khai và thực hiện tốt các nghị quyết về công tác quần chúng và Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 24/8/1989 của Bộ Chính trị về “Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay”, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đoàn Thanh niên hai xã tiếp tục được củng cố, duy trì nền nếp sinh hoạt, phát động các phong trào gắn liền với các chủ trương, nghị quyết của Đảng. Hầu hết các xóm đều có tổ chức chi đoàn, số lượng đoàn viên xã tăng lên. Đoàn Thanh niên xã phát động các phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể”, “Tuổi trẻ giữ nước” thu hút đoàn viên, thanh niên tham gia. Thông qua các phong trào, đoàn viên, thanh niên nhận thức sâu sắc về lý tưởng cộng sản, về đạo đức cách mạng, đoàn viên ưu tú trải qua quá trình rèn luyện được lựa chọn để được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Hội Phụ nữ hai xã thường tổ chức cho hội viên học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng và Trung ương Hội. Hội đã phát huy vai trò trong việc hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật giúp hội viên và nhân dân nâng cao năng suất

lương thực. Các phong trào “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”, “Giáo dục kiến thức làm mẹ” nhằm giúp chị em hội viên tích cực thực hiện cuộc vận động dân số và kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Năm 1995, thực hiện Nghị quyết số 100-QĐ/TW, ngày 03/02/1990 của Ban Bí thư về việc thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Cựu chiến binh các xã được thành lập theo Hướng dẫn của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Hội Cựu chiến binh hai xã Mã Ba và Hạ Thôn phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, đẩy mạnh xây dựng cơ sở thông qua các phong trào “Hội Cựu chiến binh gương mẫu” và “Gia đình Hội Cựu chiến binh tiên bộ”. Hội đã bám sát các nhiệm vụ chính trị địa phương để định hướng hoạt động, động viên hội viên phát triển kinh tế, vận động thanh niên nhập ngũ, thăm hỏi các gia đình chính sách...

Trong giai đoạn 1991 - 1995, với quyết tâm của Chi bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn cùng nhân dân hai xã đã nỗ lực vượt qua khó khăn trong việc thực hiện đổi mới, phát triển kinh tế, những kết quả đạt được là động lực lớn để Chi bộ - Đảng bộ và nhân dân hai xã tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Mặc dù Chi bộ xã Mã Ba, Đảng bộ xã Hạ Thôn còn một số hạn chế, cần tập trung sức mạnh của toàn dân trong việc thúc đẩy kinh tế - xã hội. Sự phối hợp chặt chẽ, hoạt động hiệu quả hơn của Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức đoàn thể. Tranh thủ sự hỗ trợ của huyện, tỉnh, trung ương để đời sống nhân dân các dân tộc xã Mã Ba và Hạ Thôn từng bước ổn định và cải thiện.

III. Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện những năm cuối thế kỷ XX (1996 - 2000)

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đất nước ta đã đạt những thành tựu to lớn trên nhiều lĩnh vực. Tuy còn một số mặt yếu kém, phát triển chưa bền vững song Việt Nam đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, thế và lực đã có những chuyển biến rõ rệt về chất, tạo tiền đề bước sang thời kỳ mới. Trong bối cảnh đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng diễn ra vào tháng 6/1996 đã chỉ ra nhiệm vụ trung tâm của cả nước là tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước: "...tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa..."¹.

Năm 1996, thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 09/3/1995 của Ban Bí thư (khóa VII) về việc tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, dưới sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Hà Quảng, tháng 01/1996, Chi bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn tổ chức Đại hội lần thứ XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000). Đại hội đã tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ 1994 - 1996, Chi bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn nhìn nhận những ưu, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ trước và đề ra mục tiêu, phương hướng trong nhiệm kỳ 1996 - 2000.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (1996)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.80.

Đại hội Chi bộ xã Mã Ba bầu Chi ủy khóa mới gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Đại hội Đảng bộ xã Hạ Thôn bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV gồm 9 đồng chí, trong đó, đồng chí Lương Văn Lện được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Sần được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Đào Xuân Thính được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Tháng 8/1996, qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, Chi bộ Đảng xã Mã Ba ngày càng được củng cố. Căn cứ Điều lệ Đảng, số lượng đảng viên ở địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng đã ra Quyết định chuẩn y Chi bộ Đảng xã Mã Ba thành Đảng bộ xã Mã Ba. Sự kiện này đánh dấu bước trưởng thành về mọi mặt của tổ chức Đảng xã Mã Ba. Tại thời điểm thành lập, Đảng bộ có trên 30 đảng viên, sinh hoạt trong 4 chi bộ. Đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy lâm thời, đồng chí Hoàng Văn Ngán giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Chi bộ Lũng Niểng - Mạ Rảng, đồng chí Hoàng Văn Sưởng được bầu làm Bí thư Chi bộ.

Chi bộ Cả Poóc - Keng Cả, đồng chí Hoàng Văn Sinh được bầu làm Bí thư Chi bộ.

Chi bộ Lũng Pheo - Tổng Đá, đồng chí La Văn Lùng làm Bí thư Chi bộ.

Chi bộ Thín Tăng - Lũng Rản - Lũng Riểng¹.

Sự kiện thành lập Đảng bộ xã Mã Ba có ý nghĩa quan trọng, đây là bước phát triển vượt bậc trong công tác xây dựng Đảng, có tác dụng động viên, khích lệ rất lớn đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Từ đây, các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của xã được Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện theo chủ trương của Huyện ủy và vận dụng phù hợp vào thực tế của địa phương.

Năm 1996, tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn hai xã gặp khó khăn, do hạn hán nghiêm trọng từ tháng 8/1995 đến tháng 02/1996 mới có mưa. Tiếp đó, tháng 9/1998 đến tháng 02/1999 mới có mưa, tuy nhiên lượng mưa không đáng kể, nhân dân trên địa bàn xã Hạ Thôn phải đi gánh nước từ Chấm Ché, Kéo Nặm; xã Mã Ba gánh nước từ Bó Khon (xã Quang Vinh), phải bơm nước lên mới lấy được nước, nhân dân trong xã gánh nước suốt 2 tháng để có nước cho sinh hoạt và chăn nuôi gia súc. Nhiều diện tích ngô, đậu tương và hoa màu trên địa bàn không sinh trưởng được. Cấp ủy Đảng, chính quyền hai xã đã hỗ trợ nhân dân khắc phục tình hình khó khăn, nhờ đó, cuộc sống của người dân dần được ổn định.

Đảng bộ các xã lãnh đạo chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Nghị định số 02/CP ngày 15/01/1994 của Chính phủ về việc

1. Do công tác lưu trữ còn hạn chế, chúng tôi chưa sưu tầm được Quyết định chuẩn y thành lập Đảng bộ xã Mã Ba và đồng chí Bí thư Chi bộ Thín Tăng - Lũng Rản - Lũng Riểng.

giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp cho từng hộ quản lý, bảo vệ. Phong trào trồng cây gây rừng, bảo vệ rừng phát triển sâu rộng, được quần chúng nhân dân hưởng ứng. Để phát triển hơn nữa kinh tế vườn rừng, nhân dân trong xã đã đề xuất cấp trên cung ứng các giống cây phù hợp với chất đất ở địa phương. Tính đến năm 2000, nhân dân xã Hạ Thôn trồng được 97,8ha rừng. Trên địa bàn hai xã không xảy ra tình trạng cháy rừng, tình trạng phá rừng đã giảm. Từ đó, độ che phủ rừng tại hai xã được nâng lên rõ rệt xã Mã Ba đạt 19%, xã Hạ Thôn đạt 40%.

Chính quyền xã Mã Ba, Hạ Thôn vận động các hộ gia đình phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung. Các hộ nông dân thực hiện công tác tiêm phòng bệnh dịch ở gia súc thường xuyên. Hằng năm, nhiều hộ gia đình tại hai xã nhận được những chính sách hỗ trợ vay vốn tái đàn. Tỷ lệ các hộ tăng đàn gia súc, gia cầm đạt 6%. Nhân dân hai xã nắm bắt được kỹ thuật chăn nuôi mới, áp dụng trong chăn nuôi gia súc, gia cầm. Vì vậy, trên địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh lớn hay xuất hiện ổ dịch.

Cấp ủy Đảng, chính quyền hai xã luôn quan tâm phát triển cơ sở hạ tầng trên địa bàn. Tuyến đường Nà Giàng - Hạ Thôn được khai thông từ lâu nên cũng xuống cấp, nhân dân đi lại gặp nhiều khó khăn. Đồng thời hạn chế sự phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa địa phương. Vì vậy, việc mở mang, phát triển đường giao thông trên địa bàn xã rất cần thiết. Cấp ủy Đảng, chính quyền hai xã đề nghị cấp

ủy cấp trên đầu tư cơ sở hạ tầng từ Chương trình 135 xây dựng công trình đường Nhà Giàng - Hạ Thôn với chiều dài 4km; đường xóm thường xuyên được phát quang, chiều rộng 1 - 2m, đảm bảo đường thông suốt giữa các xóm. Các đoạn đường liên xóm rộng từ 1,5 - 3m đảm bảo cho nhân dân đi lại. Đường từ ngã ba Cốc Đũa vào xã Mã Ba thi công từ năm 1998 - 1999 giúp thông đường đến Trụ sở xã Mã Ba. Tuy nhiên, công tác này còn một số hạn chế: Việc quản lý vật liệu xây dựng để kiến thiết cơ sở hạ tầng trong xã chưa tốt, dẫn đến thất thoát. Năm 1996, tại xã Mã Ba, lớp mẫu giáo đầu tiên được xây dựng; xã Hạ Thôn năm 1997, trường lớp được xây dựng khang trang, kiên cố từ nguồn vốn của Chương trình 135, mặt bằng 2.400m², trường học có chỗ ở bán trú cho học sinh.

Đảng bộ hai xã quan tâm chăm lo thường xuyên đến công tác đền ơn đáp nghĩa. Thực hiện tốt việc chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng thương binh, thân nhân liệt sĩ, người có công, người được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội kịp thời; phối hợp tích cực với cơ quan chuyên môn cấp trên giải quyết chế độ đối với người có công trong kháng chiến; vận động nhân dân tham gia ủng hộ các loại quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, “Vì người nghèo”; tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, hộ nghèo, gia đình khó khăn vào các dịp giáp hạt, lễ, Tết.

Thực hiện Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg ngày 31/7/1998 của Chính phủ (còn gọi là Chương trình 135) về việc phê duyệt chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc

biệt khó khăn miền núi và vùng sâu vùng xa, dưới sự hướng dẫn sát sao của Huyện ủy Hà Quảng, Đảng bộ hai xã nghiêm túc triển khai, phổ biến sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Từ năm 1996 - 2000, cấp ủy Đảng, chính quyền hai xã chỉ đạo các đơn vị liên quan nắm bắt thực tế địa phương. Hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo vay vốn phát triển sản xuất. Nhờ đó, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên.

Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị về việc “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” Đảng bộ hai xã đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, khơi dậy những giá trị văn hóa truyền thống. Nếp sống lành mạnh trong việc cưới, việc tang, gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc nhưng tiết kiệm, tránh lãng phí; xóa bỏ hủ tục được thực hiện. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, phong trào thể dục thể thao ngày càng có nhiều khởi sắc. Quần chúng nhân dân thường xuyên luyện tập các môn thể thao lành mạnh.

Đảng bộ hai xã chú trọng đến công tác giáo dục nhằm bồi dưỡng mầm non của đất nước. Sự nghiệp giáo dục của hai xã bước đầu có chuyển biến tích cực. Về bậc học mầm non, tỷ lệ trẻ trong độ tuổi đến lớp đạt 90%. Về bậc tiểu học, số học sinh đi học đều đã tăng lên, số học sinh bỏ học giảm dần. Trường Tiểu học tiếp tục thực hiện phổ cập

chương trình giáo dục tiểu học và chống mù chữ, đạt kết quả tốt. Đến năm 1999, hai xã hoàn thành phổ cập giáo dục Tiểu học. Trường Trung học cơ sở ngày càng hoàn thiện về cơ sở vật chất, tạo điều kiện học tập thuận lợi cho các em học sinh.

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ hai xã quan tâm. Trạm y tế xã được biên chế 2 y sĩ, một nữ hộ sinh. Đội ngũ cán bộ y tế tại trạm và y tế cộng đồng tại các thôn bản được củng cố về số lượng, chuyên môn, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân địa phương. Trạm y tế hai xã tích cực kết hợp Đông - Tây y trong khám chữa bệnh; triển khai các chương trình y tế quốc gia, phòng chống dịch bệnh trong nhân dân, đặc biệt là bệnh bướu cổ, lao... 100% trẻ trong độ tuổi được tiêm chủng vắc-xin. Chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chỉ đạo, tỷ lệ sinh con thứ ba ở hai xã giảm đáng kể.

Trong công tác quốc phòng, an ninh, Đảng bộ các xã lãnh đạo nhân dân không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Lực lượng công an viên hai xã thường xuyên được tập huấn nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn để vận dụng vào thực tiễn. Lực lượng dân quân nghiêm túc thực hiện chế độ trực ban, sẵn sàng chiến đấu. Trong công tác tuyển quân, hai xã đạt chỉ tiêu 100% kế hoạch huyện giao. Công tác an ninh xóm được đảm bảo, lực lượng dân quân xã thường xuyên tham gia các cuộc diễn tập phòng

thủ, chống gây rối, bạo loạn theo các phương án tác chiến của Ban Chỉ huy quân sự huyện. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc cùng thể trận an ninh nhân dân tiếp tục được xây dựng và củng cố. Công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy được đẩy mạnh. Thực hiện tốt việc tổ chức diễn tập cụm các xã gồm Hồng Sỹ, Sỹ Hai, Mã Ba, Hạ Thôn đạt kết quả tốt.

Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt của toàn Đảng bộ, vì vậy cần làm tốt trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ hai xã xác định công tác giáo dục chính trị, tư tưởng phải đi trước một bước. Hằng năm, Đảng ủy hai xã cử các cán bộ, đảng viên theo học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức; thường xuyên chăm lo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân thông qua triển khai, nghiên cứu học tập và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Thông qua đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ hai xã nhận thức đúng đắn về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng ở địa phương.

Bên cạnh công tác chính trị, tư tưởng, Đảng bộ hai xã còn chú trọng đến công tác xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh. Những cán bộ, quần chúng có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Năm 2000, Đảng bộ xã Mã Ba có 7 chi bộ trực thuộc với 57 đảng viên; Đảng bộ xã Hạ Thôn có 5 chi bộ (Rừng

Khoen - Tỉnh Hoàn, Chấm Ché, Cốc Sa - Kéo Nậm, Lũng Hoài, Nhà trường - Y tế).

Công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành thường xuyên. Đảng ủy hai xã chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tăng cường kiểm tra đảng viên, các chi bộ trực thuộc. Qua các lượt kiểm tra, các chi bộ trực thuộc, đảng viên trong Đảng bộ đều chấp hành nghiêm túc Điều lệ Đảng.

Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hai xã không ngừng củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động. Hội đồng nhân dân xã cụ thể hóa những chủ trương của Đảng bằng những nghị quyết sát với tình hình thực tế của địa phương. Ủy ban nhân dân xã làm tốt chức năng quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đều tổ chức đúng luật. Năm 1999, cử tri hai xã hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. Qua bầu cử, những đại biểu đủ đức, đủ tài, có năng lực được lựa chọn vào Hội đồng nhân dân. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Mã Ba đã bầu đồng chí Hoàng Vũ Ngọc giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Hoàng Văn Ngán giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Tại xã Hạ Thôn, đồng chí Hoàng Văn Sần giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đào Xuân Thính giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hai xã được củng cố, kiện toàn về tổ chức. Để phù hợp với tình hình mới, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hai xã tiếp tục

đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Tích cực tham gia xây dựng chính quyền, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, chống các tệ nạn xã hội; phối hợp với các đoàn thể vận động xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ các gia đình chính sách. Đoàn Thanh niên hai xã Mã Ba và Hạ Thôn phát huy vai trò là lực lượng xung kích trên mọi lĩnh vực, mọi mặt trận. Các phong trào do Đoàn cấp trên phát động đều thu hút đoàn viên, thanh niên trong xã tham gia, phong trào “Tuổi trẻ giữ nước - Thanh niên lập nghiệp”, “Thanh niên với công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình”. Phong trào hỗ trợ nhau vươn lên trong cuộc sống, quyết tâm xóa đói giảm nghèo được Đoàn Thanh niên tích cực triển khai. Hội Phụ nữ hai xã Mã Ba và Hạ Thôn tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, tuyên truyền hội viên giúp đỡ nhau phát triển kinh tế như “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế”, “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”, “Bảo vệ sức khỏe - dân số, kế hoạch hóa gia đình”. Hội Nông dân hai xã tích cực vận động nhân dân lao động sản xuất, vươn lên làm giàu, thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo; tuyên truyền cho hội viên và bà con nhân dân chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hỗ trợ nhân dân tiếp cận khoa học kỹ thuật mới. Hội Cựu chiến binh luôn nêu gương sáng “Bộ đội Cụ Hồ” đi đầu trong việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn trật tự trên địa

bàn, giúp đỡ hội viên phát triển kinh tế hộ gia đình. Hội thường xuyên động viên, thăm hỏi gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng. Với nhiều hoạt động thiết thực, số lượng hội viên tăng lên, hoạt động chất lượng và hiệu quả hơn.

Sau 5 năm thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nền kinh tế nước ta có nhiều khởi sắc. Đảng bộ hai xã lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn, tình hình kinh tế - xã hội tuy chưa phát triển song cũng có bước tiến mới, góp phần cải thiện đời sống nhân dân các dân tộc về vật chất và tinh thần. Quần chúng nhân dân đoàn kết, chung tay giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn hai xã. Tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền cùng các tổ chức chính trị - xã hội của hai xã được củng cố. Đảng bộ hai xã lãnh đạo nhân dân hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Trên cơ sở đó, Đảng bộ hai xã thấy được những mặt hạn chế cần khắc phục sớm và những khó khăn về vị trí địa lý, thổ nhưỡng, khí hậu. Đảng bộ hai xã xác định cần đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng, củng cố bộ máy chính quyền, tiếp tục đề ra những giải pháp cụ thể trong việc đưa đời sống nhân dân nâng lên; đội ngũ cán bộ, đảng viên cần gần dân, sát dân nhằm kịp thời lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân trong lao động sản xuất cũng như đời sống, tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, huyện đồng thời phát huy nội lực của toàn xã Mã Ba và Hạ Thôn thực hiện tốt nhiệm vụ được cấp trên giao phó.

IV. Tập trung nguồn lực phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh - quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị (2000 - 2005)

Bước vào thiên niên kỷ mới, trải qua 15 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng lãnh đạo, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân hai xã có những thuận lợi và khó khăn đan xen, đòi hỏi cán bộ, đảng viên và nhân dân phải đoàn kết vượt qua khó khăn, giành thắng lợi mới trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị “Về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng”, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Hà Quảng, tháng 9/2000, Đảng bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn tổ chức Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005), Đại hội nghiêm túc đánh giá thành tựu và hạn chế trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000). Đại hội rút ra kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong 5 năm tới.

Đại hội Đảng bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, đều nhấn mạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, tập trung vào các chương trình xóa đói giảm nghèo; tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, giữ vững quốc

phòng, an ninh; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đại hội Đảng bộ xã Mã Ba bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Vũ Ngọc được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Sam được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Ngán được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đại hội Đảng bộ xã Hạ Thôn bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Sắn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Tu được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Đào Xuân Thính được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong giai đoạn 2000 - 2005, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân hai xã đã quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, trong sản xuất nông nghiệp Đảng ủy, Ủy ban nhân dân hai xã chủ trương đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tu sửa các bể chứa nước công cộng đảm bảo cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất của bà con. Tùy vào từng đặc điểm thổ nhưỡng, điều kiện của từng xóm, người dân tiến hành canh tác các loại giống cây trồng phù hợp và đẩy mạnh áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất. Đảng bộ, chính quyền xã nhận được sự hỗ trợ của Nhà nước nhằm nâng cấp cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu cơ bản cho việc sản xuất của nhân dân. Bước đầu tiến hành thí điểm giống ngô PAC1PIC:963 thu được kết quả tốt.

Năm 2005, tổng diện tích gieo trồng của xã Hạ Thôn 198,3ha, tổng sản lượng lương thực đạt 330,24 tấn, năng suất đạt 1,66 tấn/ha, diện tích trồng ngô là 108ha, năng suất đạt 2,5 tấn/ha¹; tổng diện tích gieo trồng xã Mã Ba đạt 437,6ha, tổng sản lượng lương thực đạt 1.552,8 tấn, năng suất đạt 3,5 tấn/ha, diện tích trồng ngô đạt 260,4ha, năng suất đạt 2,85 tấn/ha². Năm 2005 thời tiết hạn hán kéo dài ảnh hưởng đến sự phát triển của cây trồng dẫn đến năng suất và sản lượng giảm.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi trở thành ngành chính trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp. Người dân địa phương đã mạnh dạn đầu tư, mở rộng chuồng trại, tăng số lượng đàn vật nuôi, chú trọng chất lượng giống. Tuy nhiên, vẫn còn một số hộ chăn nuôi chưa di dời chuồng trại cách xa nơi ở. Chăn nuôi phát triển và trở thành ngành thu nhập chính. Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc được thực hiện tốt nên trên địa bàn hai xã không xảy ra dịch bệnh. Năm 2005, số đàn trâu của xã Mã Ba là 159 con, đàn bò 554 con, đàn lợn 717 con, đàn ngựa 117 con, tổng đàn gia cầm là 3.719 con. Xã Hạ Thôn có 26 con trâu, đàn bò có 601 con, đàn lợn có 532 con, đàn ngựa có 55 con, tổng đàn gia cầm có 3.215 con.

1. Báo cáo số 05BC-UB ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân xã Hạ Thôn về công tác thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2005, phương hướng, nhiệm vụ năm 2006.

2. Báo cáo tháng 12/2004 của Ủy ban nhân dân xã Mã Ba về kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng năm 2004; phương hướng - nhiệm vụ năm 2005.

Trong sản xuất lâm nghiệp, cấp ủy hai xã chỉ đạo chặt chẽ công tác quản lý và bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng. Nhân dân hai xã tích cực chăm sóc, bảo vệ, phòng chống cháy rừng. Trong nhiệm kỳ, trên địa bàn xã Mã Ba không xảy ra cháy rừng, chặt phá rừng; địa bàn xã Hạ Thôn xảy ra vụ cháy nhỏ ở thôn Lũng Hoài. Đến năm 2005, xã Mã Ba trồng được 18ha; xã Hạ Thôn trồng được 97,8ha, độ che phủ rừng ngày càng tăng lên, xã Mã Ba đạt 18%, xã Hạ Thôn tăng lên 47%.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng của hai xã tập trung vào sửa chữa, phát quang tuyến đường từ trung tâm huyện đến Nà Giàng - Hạ Thôn, Cốc Đúa - trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mã Ba. Tuyến đường liên thôn xóm được đầu tư, phát quang, huy động lực lượng lao động công ích được 2.580 công. Công trình trường cấp II và nhà hội đồng cấp I xã Mã Ba được hoàn thành và đưa vào sử dụng tạo điều kiện cho thầy và trò giảng dạy và học tập tốt hơn. Năm 2005, Công trình Bưu điện văn hóa xã Hạ Thôn được hoàn thành đưa vào sử dụng phục vụ nhu cầu thông tin của cán bộ, nhân dân địa phương.

Công tác giáo dục đã có nhiều cố gắng và đạt được những kết quả khả quan. Được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước và sự nỗ lực của nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của 3 cấp học ở hai xã Mã Ba, Hạ Thôn từng bước được đảm bảo. Chất lượng giáo viên được nâng lên, nhiều giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện. Số học sinh đạt khá, giỏi năm sau cao hơn năm trước, kết quả thi tốt nghiệp, lên

lớp đạt 100%. Trường Trung học cơ sở xã Hạ Thôn có 5 lớp học với 140 học sinh, trường Tiểu học có một trường chính và một phân trường tại xóm Ràng Khoen với 144 học sinh, tổng 2 trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở có 13 lớp với 276 học sinh, lớp mẫu giáo có 23 học sinh; xã Mã Ba có một trường chính, 3 điểm trường cụm tại 3 xóm, từ lớp 1 đến lớp 9 với 17 lớp và 334 học sinh¹.

Công tác khám chữa bệnh ban đầu và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều cố gắng. Trạm y tế hai xã được biên chế 3 cán bộ, nâng cao chất lượng chuyên môn, ở các thôn đều có 1 bác sỹ, 1 điều dưỡng và 1 hộ sinh. Riêng năm 2005, Trạm y tế xã Hạ Thôn đã khám cho 550 lượt người. Giai đoạn này, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được đẩy mạnh có sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số. Tuy nhiên, tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cao chiếm 34,2%.

Chế độ chính sách đối với gia đình liệt sỹ, thương binh, gia đình chính sách, người nghèo cô đơn, trẻ em tàn tật được Đảng bộ hai xã quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. Việc chi trả chế độ đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch. Đảng ủy hai xã thường xuyên chỉ đạo thực hiện phong trào đền ơn đáp nghĩa. Thông qua Dự án vay vốn 120, các tổ chức đoàn thể như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến

1. Báo cáo chính trị tại Đại hội đảng viên xã Mã Ba và Đại hội đảng viên xã Hạ Thôn nhiệm kỳ 2000 - 2005 trình Đại hội Đảng viên Đảng bộ xã Mã Ba, xã Hạ Thôn lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010).

binh, Đoàn Thanh niên đứng ra tín chấp cho đoàn viên, hội viên vay vốn phát triển sản xuất. Nhờ có nguồn vốn cho vay đã tạo việc làm cho người dân sử dụng đúng mục đích. Được sự hỗ trợ của tỉnh và Trung ương từ Chương trình 133, 135, hai xã đã xóa được nhiều nhà tạm dột nát. Tuy nhiên, thu nhập của người dân chưa được cải thiện nhiều.

Công tác quốc phòng, an ninh có nhiều tiến bộ. Đảng ủy xã Mã Ba, Đảng ủy xã Hạ Thôn tập trung lãnh đạo công tác xây dựng, củng cố chất lượng, lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên; tổ chức quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác quốc phòng, tập trung thực hiện nghị quyết của Đảng về công tác quốc phòng, tập trung thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; thực hiện tốt công tác Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự phối hợp với các đoàn thể tham mưu; các đợt diễn tập theo chỉ đạo của cấp trên đều hoàn thành và đạt khá; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn giữ vững ổn định, Ban Công an xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn; phối hợp với các đoàn thể tổ chức nhiều đợt tấn công các loại tội phạm, tích cực phòng chống ma túy. Tuy nhiên, trên địa bàn xã vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ gây bất ổn như: Việc truyền đạo trái pháp luật trong một số bộ phận đồng bào Mông vẫn còn âm ỉ, diễn biến phức tạp; nạn di cư tự do vẫn còn xảy ra trên địa bàn hai xã.

Xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ hai xã luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng về cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ hai xã đặc biệt quan tâm đến việc tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong việc gương mẫu chấp hành đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tổ chức học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp, thực hiện các nội dung Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, Nghị quyết Trung ương 4 khóa IX và Quy định 76 của Bộ Chính trị, xây dựng chương trình hành động, cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng sát thực với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thông qua các buổi sinh hoạt chính trị, cán bộ, đảng viên hai xã hiểu rõ đường lối, quan điểm của Đảng, giữ vững bản lĩnh, lập trường tư tưởng, không vi phạm đạo đức, lối sống.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ về việc xóa xóm trắng đảng viên, từ năm 2000, Đảng ủy hai xã có nhiều cố gắng, làm tốt công tác bồi dưỡng cho các đối tượng, kết hợp với Trung tâm Bồi dưỡng chính trị của huyện mở lớp cảm tình Đảng. Kết quả, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã Mã Ba kết nạp 11 quần chúng ưu tú; xã Hạ Thôn kết nạp 18 quần chúng ưu tú vào Đảng. Được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên, năm 2002, Đảng ủy xã Hạ Thôn thành lập Chi bộ 4 xóm Chấm Ché - Lũng Dào do đồng chí Nông Việt Giới làm Bí

thư Chi bộ lâm thời với 5 đảng viên¹, được tách từ Chi bộ 1 Lũng Hoài; Chi bộ 1 Lũng Hoài có 9 đảng viên, đồng chí Lục Thị Tiên làm Bí thư Chi bộ, Đảng bộ xã Hạ Thôn có 5 chi bộ trực thuộc. Năm 2005, Đảng bộ xã Mã Ba có 7 chi bộ trực thuộc, “xóa” 2 xóm trắng chi bộ, Chi bộ xóm Tổng Đá được thành lập, đồng chí La Văn Lùng làm Bí thư Chi bộ; Chi bộ xóm Keng Cả được thành lập do đồng chí Hoàng Văn Tình làm Bí thư Chi bộ. Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 17/10/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về việc đổi thẻ đảng viên”, Đảng bộ hai xã tổ chức đổi thẻ, phát thẻ cho đảng viên qua 2 đợt đạt tỷ lệ cao.

Công tác kiểm tra Đảng được đặc biệt coi trọng. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, sự chỉ đạo sát sao của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng kế hoạch hoạt động và tham mưu cho cấp ủy hai xã tiến hành kiểm tra nhiều lĩnh vực nhằm thúc đẩy kiểm tra việc thực hiện nghị quyết Đảng các cấp, hạn chế những sai phạm trong công tác lãnh đạo. Ủy ban Kiểm tra lập kế hoạch kiểm tra theo định kỳ và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định. Kết quả, qua kiểm tra Đảng ủy xã Mã Ba và Đảng ủy xã Hạ Thôn không có đảng viên vi phạm, sức chiến đấu của cơ sở Đảng ngày càng tăng cường.

Công tác dân vận được Đảng ủy hai xã quan tâm chỉ đạo. Khối Dân vận tập trung bám sát các xóm, nhất là những

1. Quyết định của Đảng ủy xã Hạ Thôn ngày 25/5/2002 về việc thành lập Chi bộ nhỏ dưới Đảng ủy xã Hạ Thôn.

xóm gặp nhiều khó khăn, thường xuyên tìm hiểu, nắm bắt tâm tư của nhân dân. Thông qua hoạt động của các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng chí Ngô Văn Sam làm Trưởng Khối Dân vận xã Mã Ba; đồng chí Dương Văn Tu làm Trưởng Khối Dân vận xã Hạ Thôn. Trong nhiệm kỳ, Khối Dân vận đã tham mưu cho cấp ủy thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo ở địa phương; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, tích cực lao động sản xuất, góp phần ổn định đời sống, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân hai xã trong nhiệm kỳ có nhiều chuyển biến tích cực. Hội đồng nhân dân thực hiện giám sát các hoạt động của Ủy ban nhân dân trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội. Các đại biểu Hội đồng nhân dân có nhiều tiến bộ, giữ mối quan hệ giữa nhân dân với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương. Hội đồng nhân dân luôn giữ vững tinh thần đoàn kết, thống nhất cao trong giám sát và thực hiện các nhiệm vụ, có sự phân công trách nhiệm, xây dựng quy chế làm việc cụ thể, qua đó từng đồng chí đã thể hiện năng lực của mình trong công tác.

Ủy ban nhân dân hai xã đã triển khai kịp thời việc tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chủ động xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Hằng tháng,

Ủy ban nhân dân duy trì chế độ giao ban, nắm bắt tình hình, rút kinh nghiệm để xây dựng kế hoạch có hiệu quả; tham mưu cho cấp ủy đề ra những biện pháp phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể giải quyết tốt các công việc theo đúng thẩm quyền, chức năng, từng bước tạo điều kiện nhằm nâng cao đời sống nhân dân về mọi mặt.

Năm 2004, cử tri hai xã phấn khởi tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (nhiệm kỳ 2004 - 2009)¹ đạt kết quả tốt. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã Mã Ba đã bầu các chức danh chủ chốt, đồng chí Ngô Văn Sam được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Sầm Văn Chài được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Tại xã Hạ Thôn, do đồng chí Dương Văn Tu được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Đào Xuân Thính được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Trong giai đoạn 2000 - 2005, Mặt trận Tổ quốc hai xã không ngừng được củng cố và hoạt động có hiệu quả trong các phong trào thi đua, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương. Trong nhiệm kỳ Mặt trận Tổ quốc tuyên truyền cuộc vận động bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đạt kết quả

1. Ngày 14/11/2008, Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 4, đã thông qua Nghị quyết số 25/2008/QH12 về việc kéo dài kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp đến năm 2011, để thống nhất bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp vào cùng 1 ngày.

tốt; tích cực vận động nhân dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng xóm văn hóa, tổ chức ngày hội đại đoàn kết toàn dân; vận động nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX) về công tác dân tộc, tôn giáo; phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

Đoàn Thanh niên hai xã luôn là lực lượng xung kích trong mọi nhiệm vụ của địa phương. Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên thường xuyên được củng cố và hoạt động tốt, thành lập chi đoàn ở các xóm, thu hút được số lượng thanh niên dân tộc Mông, Nùng cùng tham gia. Đoàn Thanh niên tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự; tích cực tham gia các tổ xung kích an ninh, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; làm tốt công tác từ thiện và thanh thiếu nhi trong các dịp hè, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng nếp sống mới, gương mẫu trong học tập và lao động. Đến năm 2005, xã Mã Ba có 84 đoàn viên, xã Hạ Thôn có 101 đoàn viên.

Hội Phụ nữ hai xã ngày càng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Ban Chấp hành thường xuyên quan tâm, tổ chức thực hiện các phong trào của Hội. Hội tổ chức tuyên truyền, vận động chị em tham gia các phong trào “Phụ nữ tích cực học tập lao động sáng tạo, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước”, sinh đẻ có kế hoạch. Nhiều chị em phụ nữ tích cực học tập, phấn đấu rèn luyện để trở thành hội viên ưu tú, được giới thiệu tham

gia lớp cảm tình Đảng và được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Đến năm 2005, Hội Phụ nữ xã Mã Ba có 103 hội viên, xã Hạ Thôn có 136 hội viên.

Hội Cựu chiến binh hai xã thường xuyên được củng cố và phát triển. Hội tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 08/01/2004 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Cựu chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới”, tới 100% hội viên, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, đóng góp tích cực vào phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Hội Nông dân hai xã tiếp tục được củng cố và hoạt động có hiệu quả. Hội luôn duy trì tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho hội viên, tích cực phát động phong trào thi đua sản xuất, giúp nhau xóa đói giảm nghèo. Hội đã đứng ra thế chấp vay vốn, tìm các mô hình kinh tế cho hội viên; lập tổ vay vốn phát triển sản xuất, tạo điều kiện cho hội viên phát triển kinh tế hộ gia đình.

Giai đoạn 2000 - 2005, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Mã Ba và Hạ Thôn có nhiều cố gắng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đề ra, tạo được nhiều phong trào thi đua nhằm phát triển và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, chính quyền và các đoàn thể hai xã hoạt động có nhiều khởi sắc. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng kinh tế - xã hội của xã vẫn còn chậm, cơ sở hạ tầng còn hạn chế; sản xuất nông nghiệp

là chủ yếu; người lao động còn thiếu việc làm, gây sức ép đối với xã hội. Những kết quả đạt được trong giai đoạn này là tiền đề để Đảng bộ hai xã lãnh đạo nhân dân đạt được những kết quả mới trong giai đoạn tiếp theo.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA VÀ ĐẢNG BỘ XÃ HẠ THÔN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005 - 2024)

I. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh - quốc phòng, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị (2005 - 2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Hà Quảng, ngày 28/7/2005, Đại hội Đảng bộ xã Mã Ba lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010), Đảng bộ xã Hạ Thôn tiến hành Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010).

Đại hội đã tổng kết, đánh giá những thành tựu và hạn chế trong 5 năm (2000 - 2005) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, với những kết quả đáng khích lệ trong các lĩnh vực. Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới (2005 - 2010), Đảng bộ, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân các dân tộc xã Mã Ba và Hạ Thôn nỗ lực phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, tranh thủ nguồn lực của cấp trên, vượt qua khó khăn phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân. Từng bước xóa đói giảm nghèo, nâng cao

thu nhập cho người dân. Tập trung khai thác tiềm năng sẵn có của địa phương, đồng thời xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, điện lưới thấp sáng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương. Góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ X của Đảng.

Đại hội đã bầu ra 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mã Ba khóa mới. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ngô Văn Sam được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Lý giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Sầm Văn Chài được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đại hội Đảng bộ xã Hạ Thôn bầu ra Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Sần được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Tu được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Đào Xuân Thính được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Từ ngày 18 đến ngày 25/4/2006, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội xác định “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển”; đồng thời thảo luận và thông qua các văn kiện quan trọng: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; phương hướng, nhiệm vụ phát

triển kinh tế - xã hội 5 năm (2005 - 2010); về công tác xây dựng Đảng và Điều lệ Đảng (bổ sung, sửa đổi). Trên cơ sở đó, Đại hội tổng kết sâu sắc về lý luận và thực tiễn sau 20 năm đổi mới để tiếp tục hoàn thiện và phát triển đường lối của Đảng một cách toàn diện hơn.

Ngay sau Đại hội Đảng bộ, các xã tiến hành thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII trong hoàn cảnh đất nước và địa phương có nhiều điều kiện thuận lợi: Công cuộc đổi mới của Đảng đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đời sống nhân dân được cải thiện, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp ngày càng được chú trọng; đội ngũ cán bộ của Đảng, chính quyền và các đoàn thể hai xã được rèn luyện và trưởng thành qua thử thách. Đảng bộ các xã được sự quan tâm, lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng; được Nhà nước đầu tư, hỗ trợ xây dựng về kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện cho kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương phát triển, quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các nghị quyết của Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã gặp không ít khó khăn: Địa bàn vùng cao thuần nông, dựa vào tự nhiên, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm; đội ngũ cán bộ còn thiếu kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế. Song Đảng bộ và nhân

dân các dân tộc ở hai xã đã đoàn kết, phát huy những truyền thống quý báu của quê hương, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, thực hiện thành công nghị quyết của Đảng và đạt được nhiều thành tựu đáng kể.

Xác định sản xuất nông nghiệp có vị trí quan trọng trong cơ cấu kinh tế, Đảng bộ các xã quán triệt và nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn”, Nghị quyết Đại hội XVI của tỉnh, Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII huyện Hà Quảng. Xã xác định cơ cấu cây trồng, vật nuôi chính là phát triển cây ngô hàng hóa cùng lạc L14 và chăn nuôi bò. Dù còn nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể tích cực tăng cường chỉ đạo công tác khuyến nông, tập huấn và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đưa giống ngô, lạc mới có năng suất cao, chất lượng tốt vào gieo trồng nhằm nâng cao sản lượng lương thực hằng năm. Tại xã Mã Ba, diện tích ngô lai được đưa vào gieo trồng tăng từ 7,9ha năm 2008 lên 40ha năm 2009; diện tích trồng lạc L14 từ 23ha năm 2007 lên 38ha năm 2009; xã Hạ Thôn, diện tích ngô rẫy hằng năm được tăng cường đầu tư các loại phân hóa học với diện tích 103ha, đỗ tương 48ha và lạc 37ha. Ngoài ra, nhân dân các dân tộc trên địa bàn hai xã còn đưa vào trồng các cây rau màu ngắn ngày như đậu, đỗ và các cây hoa màu khác. Chương trình đầu tư hỗ trợ cày bừa, giống ngô, máy thái thức ăn, máy té ngô, máy nghiền... đã giúp nhân dân hai xã phát triển nông nghiệp. Năm 2010, tổng sản lượng lương thực của xã Mã Ba đạt 687,6 tấn, bình quân

lượng thực đạt 355 kg/người/năm; xã Hạ Thôn đạt 285,6 tấn, bình quân lượng thực đạt 302 kg/người/năm. Một số gia đình nhờ chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi đã tăng thu nhập từ 25 - 30 triệu đồng/năm.

Về chăn nuôi, Đảng ủy các xã lãnh đạo, chính quyền xã chỉ đạo nhân dân thực hiện chăn nuôi đại gia súc, đảm bảo sức kéo, phân bón phục vụ sản xuất; nhiều hộ chăn nuôi bò từng bước vươn lên thoát nghèo. Chương trình hỗ trợ bò sinh sản, xây dựng chuồng trại hỗ trợ bà con hai xã phát triển kinh tế. Công tác phòng trừ dịch bệnh cho vật nuôi được thực hiện tốt, hằng năm trên 80% đàn gia súc, gia cầm được tiêm phòng, trên địa bàn hai xã không có dịch bệnh lớn xảy ra. Để khuyến khích phát triển chăn nuôi bò, “Hội thi bò xuân” do huyện tổ chức được cấp ủy hai xã lãnh đạo triển khai sâu rộng tới bà con nhân dân, những người chăn nuôi bò giỏi được tặng thưởng đã tiếp thêm động lực giúp bà con hai xã hăng hái thi đua phát triển đàn bò.

Về lâm nghiệp, Đảng bộ và chính quyền hai xã chỉ đạo nhân dân tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất lâm nghiệp, giúp duy trì bảo vệ khoanh nuôi rừng hiện có. Phong trào toàn dân bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô phát triển. Trong nhiệm kỳ, trên địa bàn hai xã không để xảy ra cháy rừng, tỷ lệ độ che phủ rừng tăng, xã Mã Ba đạt 19,7%, xã Hạ Thôn đạt 50,7%.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng được sự quan tâm của Nhà nước với các chương trình 134, 135, 167 và các hạng

mục công trình đầu tư qua kênh khác, cùng với sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân hai xã trong công tác vận động bà con hiến đất giải phóng mặt bằng làm đường, bể chứa nước được thực hiện tốt, góp phần hoàn thành nhiều hạng mục xây dựng. Tại xã Mã Ba công trình bể chứa nước tập trung được xây dựng ở 2 xóm Cả Poóc và xóm Lũng Niềng; đường giao thông liên xóm từ xóm Cả Poóc đi xóm Lũng Niềng với kinh phí 1,3 tỷ đồng, công trình đường giao thông từ ngã ba Lũng Rản đến Trụ sở Ủy ban nhân dân xã dần hoàn thiện, công trình hồ chứa nước tại 3 xóm Keng Cả, Lũng Pheo, Tổng Đá hoàn thiện. Trường học được xây dựng kiên cố, gồm 1 trường chính và 2 phân trường. Tại xã Hạ Thôn hoàn thành việc xây dựng bể chứa nước uống tập trung ở xóm Ràng Khoen và Cốc Sa được 360m³ với kinh phí 688,2 triệu đồng; trạm bơm Chấm Ché với kinh phí 981 triệu đồng; công trình đường giao thông nông thôn từ Trụ sở xã đến phân trường Làng Lạ vào Ràng Khoen dài 4,3km, công trình Trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã được xây dựng 2 tầng, công trình trường Tiểu học với 8 phòng học, 8 phòng công vụ dành cho giáo viên trường Trung học cơ sở. Các công trình đều phát huy được tính hiệu quả khi đưa vào sử dụng.

Hệ thống các bể nước công cộng trên địa bàn hai xã thường xuyên được tu sửa, xây mới tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu của nhân dân, đặc biệt là khi thời tiết mùa khô kéo dài; hệ thống điện được đầu tư xây dựng về từng thôn xóm, đến năm 2010, 100% hộ dân ở xã Mã Ba, 98,8%

số hộ ở xã Hạ Thôn được sử dụng điện lưới quốc gia, đáp ứng nhu cầu cơ bản của nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Về công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được quan tâm, cùng với việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, Trạm y tế hai xã thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, tổ chức khám chữa bệnh định kỳ cho người có thể bảo hiểm y tế và các đối tượng chính sách. Trạm y tế hai xã đều có vườn thuốc nam, cung cấp nguồn dược liệu quý sẵn có tại địa phương. Cán bộ y tế thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn, không ngừng nâng cao thái độ phục vụ người bệnh, củng cố, kiện toàn mạng lưới y tế đến từng xóm bằng việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho cán bộ y tế xóm.

Đảng bộ và chính quyền hai xã chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình đến từng xóm, nhất là đồng bào dân tộc Mông. Công tác kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm từ 25% năm 2005 xuống còn 20% năm 2010 ở xã Mã Ba; xã Hạ Thôn tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống mức 10%, tỷ lệ gia tăng dân số của xã còn 0,5%; 100% trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được chăm sóc, khai sinh đúng quy định của pháp luật.

Hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục được Đảng ủy các xã quan tâm chỉ đạo, nhằm mục tiêu phát triển bền vững. Với

quan điểm “Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển”, Đảng bộ hai xã quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục như: Tăng cường mối quan hệ nhà trường - gia đình - địa phương, đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật. Các nhà trường thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”. Trường lớp được kiên cố, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học ngày càng được nâng cao. Tỷ lệ giáo viên khá, giỏi cấp trường đạt từ 30%, đội ngũ giáo viên luôn yêu nghề, nỗ lực nâng cao chất lượng dạy học. Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, Chương trình 186/CP và Quyết định số 122/CP của Chính phủ về hỗ trợ cho học sinh vùng cao đặc biệt khó khăn, những suất ăn bán trú, nhà ở là nguồn động viên không nhỏ cho các em học sinh địa bàn hai xã vượt qua khó khăn vươn lên trong học tập. Năm 2010, xã Mã Ba có tỷ lệ học sinh lên lớp của các cấp học đạt 100%, phổ cập Trung học cơ sở từ năm 2006; xã Hạ Thôn tỷ lệ học sinh lên lớp hằng năm đạt từ 95% trở lên, phổ cập trung học cơ sở năm 2008.

Công tác xóa đói giảm nghèo của Đảng bộ và chính quyền hai xã Mã Ba, Hạ Thôn luôn chú trọng. Các hộ nghèo được tạo điều kiện để vươn lên thoát nghèo bền vững. Đến năm 2010, xã Mã Ba có 37 hộ, xã Hạ Thôn có 33 hộ vươn lên thoát nghèo. Chương trình về xóa nhà tạm, nhà dột nát riêng xã Mã Ba đã hỗ trợ làm mới và sửa chữa 48 căn nhà với kinh phí 313,2 triệu đồng, xã Hạ Thôn đã hỗ trợ xây dựng được 45 nhà với kinh phí 277 triệu đồng.

Phong trào văn hóa, văn nghệ tại hai xã Mã Ba, Hạ Thôn không ngừng phát triển, thông qua các dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước. Các đội văn nghệ quần chúng hằng năm đều tham gia các cuộc thi ở xã, huyện đạt nhiều thành tích. Đảng ủy các xã tập trung thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, số hộ gia đình văn hóa và làng văn hóa đều tăng: Xã Mã Ba từ 34,27% số hộ đạt gia đình văn hóa (năm 2005) lên 59% số hộ đạt gia đình văn hóa (năm 2010); số làng văn hóa từ 1 làng năm 2005 lên 3 làng văn hóa (đạt 30%); xã Hạ Thôn có 62% số hộ đạt gia đình văn hóa và có 3 làng văn hóa (đạt 60%).

Cấp ủy Đảng hai xã lãnh đạo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về người có công, người nghèo, người già, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt chế độ chính sách, chế độ thăm hỏi thân nhân gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh; hỗ trợ tu sửa nhà cho các gia đình chính sách góp phần quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề an sinh xã hội trên địa bàn.

Trong công tác quốc phòng, an ninh, cấp ủy, chính quyền hai xã thường xuyên chăm lo công tác tổ chức kiện toàn lực lượng dân quân và dự bị động viên đủ số lượng theo biên chế, đảm bảo chất lượng; công tác tuyển quân và chính sách hậu phương quân đội được thực hiện tốt. Xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, làm thất bại mọi âm mưu chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn hai xã, không để xảy ra điểm nóng, ngăn chặn kịp thời các tệ nạn xã hội như cờ bạc, ma túy... Tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong quần chúng nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Lực lượng công an các xã được xây dựng vững mạnh và hoạt động hiệu quả. Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, tạo ra sức mạnh tổng hợp trong phong trào “Bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội”, Ban an ninh trật tự, tổ an toàn trật tự, hội đồng an ninh trật tự và tổ liên gia tự quản được thành lập.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xã Mã Ba và Đảng ủy xã Hạ Thôn nhận thức sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Trung ương “Xây dựng Đảng là then chốt”, vì vậy luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thường xuyên sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng lãnh đạo, năng lực tổ chức, thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy, tạo ra những chuyển biến tích cực.

Đảng ủy các xã tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hà Quảng, số lượng cán bộ, đảng viên tham gia học tập luôn đạt tỷ lệ cao. Đảng ủy hai xã chú trọng triển khai Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính

trị “Về tổ chức cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trong 3 năm, cấp ủy hai xã lãnh đạo, tổ chức tốt việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo các chuyên đề từ năm 2007 đến năm 2009 gắn với kỷ niệm 40 năm thực hiện “Di chúc” của Bác Hồ, làm chuyển biến nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã Mã Ba và Hạ Thôn. Qua học tập, tính kỷ luật trong đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao, tác phong, lề lối làm việc và trách nhiệm được nâng cao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Ban Chỉ đạo cuộc vận động được thành lập, đồng chí Ngô Văn Sam làm Trưởng ban; xã Hạ Thôn, đồng chí Hoàng Văn Sần làm Trưởng ban. Các chi bộ trực thuộc đã đưa nội dung cuộc vận động vào nội dung sinh hoạt Đảng thường kỳ của chi bộ góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân. Việc tổ chức và tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng cho đội ngũ cấp ủy được thực hiện thường xuyên. Hội thi Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được Huyện ủy tổ chức, Đảng bộ hai xã đã lựa chọn các đồng chí tham gia, hội thi có tác dụng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng, củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân vào Đảng, Bác Hồ, tạo sự đoàn kết, thống nhất và tinh thần phấn khởi thi đua hoàn thành nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Qua 3 năm thực hiện cuộc vận động (2007 - 2009) xã Mã Ba có 1 cá nhân đạt thành tích xuất sắc.

Thực hiện tốt việc đánh giá, phân tích chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên luôn thực hiện đúng hướng dẫn của cấp trên và tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII). Nêu cao tính tự phê bình và phê bình, thẳng thắn đánh giá những ưu điểm, chỉ ra khuyết điểm để khắc phục, sửa chữa. Kịp thời khen thưởng những chi bộ, đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm. Các đợt kiểm tra, giám sát, xã Mã Ba có 1 đồng chí bị thi hành kỷ luật xóa tên khỏi danh sách đảng viên; xã Hạ Thôn không có đảng viên nào bị kỷ luật.

Công tác phát triển Đảng được Đảng ủy các xã quan tâm, chú trọng. Trong 5 năm, Đảng bộ xã Mã Ba đã kết nạp mới 18 đảng viên, nâng tổng số đảng viên toàn xã lên 59 đảng viên (12 đồng chí chuyển sinh hoạt); Đảng bộ xã Hạ Thôn kết nạp mới 22 đảng viên, nâng số đảng viên toàn xã lên 73 đảng viên. Cùng với việc chú trọng phát triển đảng viên, đội ngũ cán bộ ở hai xã thường xuyên được bồi dưỡng để đảm bảo nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

Một số xóm trên địa bàn hai xã chưa có chi bộ trực tiếp lãnh đạo. Vì vậy, nhiệm vụ của Đảng bộ các xã trong giai đoạn này là xóa xóm “trắng” chi bộ, thành lập thêm chi bộ cơ quan để đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng. Đảng ủy xã Mã Ba đã thành lập thêm 3 chi bộ, nâng từ 7 chi bộ lên 10 chi bộ (trong đó có 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ nhà trường và 8 chi bộ nông thôn), 1 xóm chưa có chi bộ; Đảng bộ xã Hạ Thôn từ 5 chi bộ, thành lập thêm 2 chi bộ nâng lên 7 chi bộ (trong đó 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ

nhà trường và 5 chi bộ nông thôn). Các năm 2005, 2007, 2009, Đảng bộ xã Mã Ba là đơn vị Đảng bộ trong sạch vững mạnh; Đảng bộ xã Hạ Thôn giữ vững 5 năm liền là đơn vị Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Công tác dân vận của Đảng thực hiện nghiêm túc theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX “Về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” và Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, vì vậy phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn hai xã có nhiều chuyển biến. Hoạt động tôn giáo được thực hiện theo đúng pháp luật của Nhà nước, đồng bào các dân tộc giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc mình, lòng tin giữa Đảng và nhân dân được củng cố.

Hoạt động của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng thường xuyên được đổi mới, phù hợp với tình hình thực tế. Hội đồng nhân dân xã phát huy được vai trò của cơ quan quyền lực tại địa phương, thường xuyên củng cố hoạt động, từng bước đổi mới phương thức hoạt động cả về chất và lượng trong các kỳ họp. Hội đồng nhân dân bám sát Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương; thực hiện tốt chức năng giám sát, chú trọng giám sát theo chuyên đề có trọng tâm, trọng điểm; phối hợp với Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc trong việc tiếp xúc cử tri. Vai trò “Người đại biểu” của Hội đồng nhân dân xã được thể hiện rõ.

Ủy ban nhân dân các xã luôn bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của các cấp ủy, Hội đồng nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của các ban, ngành, đoàn thể, quản lý, điều hành theo pháp luật. Phát huy nội lực, tranh thủ sự đầu tư của Nhà nước, Ủy ban nhân dân các xã tích cực triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, ổn định đời sống nhân dân, đồng thời tiếp tục cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm của cán bộ trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ngày 20/5/2007, Đảng bộ các xã chỉ đạo chính quyền hai xã tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII, cử tri hai xã hăng hái đi bỏ phiếu bầu các đại biểu xứng đáng vào cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất.

Mặt trận Tổ quốc hai xã phối hợp tổ chức các hội nghị đóng góp ý kiến vào công tác của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Hội nghị bỏ phiếu tín nhiệm tại xã. Thực hiện tốt chức năng tham gia giám sát và xây dựng chính quyền làm nòng cốt trong các phong trào thi đua yêu nước; phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, vận động nhân dân quyên góp với tinh thần lá lành đùm lá rách, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”.

Hội Phụ nữ hai xã luôn thực hiện tốt công tác xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, hoạt động có nền nếp. Hội hoạt động hiệu quả trong các phong trào: Phụ nữ tích cực học tập, lao động sản xuất, xây dựng gia đình bình đẳng hạnh

phúc, giúp đỡ nhau bằng ngày công lao động cho hội viên lúc khó khăn, giúp nhau về giống cây trồng, sức kéo... Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, kế hoạch hóa gia đình. Hội Phụ nữ xã Mã Ba có 68 hội viên, Hạ Thôn có 51 hội viên.

Đoàn Thanh niên hai xã tổ chức thực hiện tốt phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, “Thanh niên tình nguyện”. Đoàn luôn giáo dục, rèn luyện lựa chọn và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng bồi dưỡng và kết nạp. Đoàn Thanh niên xã Mã Ba có 76 đoàn viên, Hạ Thôn có 72 đoàn viên.

Hội Nông dân hai xã tích cực thu hút hội viên, xây dựng tổ chức Hội hoạt động ngày càng có nền nếp, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện công tác phối hợp tập huấn khoa học kỹ thuật, hợp đồng vật tư phân bón, tạo điều kiện để nông dân phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng. Hội Nông dân xã Mã Ba có 108 hội viên, Hạ Thôn có 104 hội viên.

Hội Cựu chiến binh hai xã luôn thể hiện và phát huy phẩm chất cách mạng “Bộ đội Cụ Hồ”; gương mẫu học tập, tích cực thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, với nhiều hoạt động thiết thực. Hội còn thực hiện tốt công tác giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ trong xã. Hội Cựu chiến binh xã Mã Ba có 30 hội viên, Hạ Thôn có 32 hội viên.

Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Mã Ba và xã Hạ Thôn đã phát huy truyền thống đoàn kết, tích cực phát huy nội lực, tranh thủ sự đầu tư hỗ trợ của Nhà nước và đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ hai xã từng bước chuyển biến tích cực, kinh tế, văn hóa - xã hội phát triển, quốc phòng, an ninh được củng cố, giữ vững. Hoạt động của hệ thống chính trị từng bước có hiệu quả, chất lượng. Trong phong trào thi đua yêu nước có nhiều tập thể, cá nhân được cấp trên khen thưởng. Bên cạnh những thành tựu đạt được, quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ và chính quyền hai xã còn tồn tại một số hạn chế: Sự chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp còn chậm, chưa tạo được những sản phẩm có năng suất, chất lượng; tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn hai xã còn cao... Mặc dù còn những khó khăn, hạn chế nhưng những thành tích đạt được là nền tảng để Đảng bộ hai xã tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong các giai đoạn tiếp theo.

II. Lãnh đạo phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, khai thác các tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới (2010 - 2015)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, năm 2010, Đảng bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn tổ chức Đại hội lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Sau khi tổng kết,

đánh giá những kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của nhiệm kỳ trước, rút ra bài học kinh nghiệm, Đại hội đề ra phương hướng, chỉ tiêu cụ thể cho nhiệm kỳ mới: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, huy động sức mạnh toàn hệ thống chính trị, tăng cường quản lý nhà nước tại địa phương. Khai thác tiềm năng, thế mạnh, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Đại hội Đảng bộ xã Mã Ba bầu Ban Chấp hành gồm 6 đồng chí¹. Đồng chí Sầm Văn Chài được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Lý được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Hoàng Văn Cương được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đại hội Đảng bộ xã Hạ Thôn bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Dương Văn Tu được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Thị Điệp được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Hoàng Văn Thế được bầu giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ².

Ngay sau Đại hội, cấp ủy hai xã tập trung lãnh đạo nhân dân các dân tộc vượt qua nhiều khó khăn, thách thức,

1. Ngày 01/8/2012, Quyết định của Huyện ủy Hà Quảng bổ sung đồng chí Đàm Thị Huệ vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mã Ba giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

2. Quyết định số 1628-QĐ/HU, ngày 31/5/2010 của Huyện ủy Hà Quảng về chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã Hạ Thôn nhiệm kỳ 2010 - 2015.

phát huy nội lực để thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, sự tác động của khủng hoảng kinh tế, thời tiết khô hạn kéo dài, dân cư thưa nên tốc độ tăng trưởng kinh tế của địa phương còn thấp. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, sản xuất nông nghiệp là chủ đạo.

Là ngành kinh tế chính mang lại thu nhập cho người dân, sản xuất nông nghiệp được cấp ủy Đảng, chính quyền hai xã quan tâm. Nhân dân tập trung trồng cây ngô, cây lạc. Cấp ủy hai xã lãnh đạo, phối hợp với các cấp, các ngành của huyện tổ chức tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho các hộ nông dân. Áp dụng tốt khoa học kỹ thuật vào sản xuất, mở rộng diện tích canh tác nên tổng sản lượng lương thực có hạt xã Mã Ba tăng từ 756 tấn (năm 2011) lên 808 tấn (năm 2014), giá trị đất canh tác 2 vụ đạt 21 triệu đồng (vượt kế hoạch Đại hội); tại xã Hạ Thôn tổng sản lượng lương thực đạt 376 tấn, giá trị đất canh tác 2 vụ tăng từ 18 triệu đồng (năm 2011) đạt 24 triệu đồng (năm 2014).

Dưới sự quan tâm sát sao của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành liên quan các xã đặc biệt quan tâm phát triển chăn nuôi. Giai đoạn này, các hộ chăn nuôi chú trọng chọn lọc, thay đổi cơ cấu giống vật nuôi, công tác thú y, phòng trừ dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Nhờ áp dụng tốt khoa học kỹ thuật, đảm bảo công tác tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi nên số lượng đàn trâu, bò, lợn được duy trì tốt, không có dịch bệnh. Đàn gia súc xã Mã Ba tăng từ 1.870 con (năm 2011) lên khoảng 2.044 con (năm

2014). Tại xã Hạ Thôn đàn súc từ 1.103 (năm 2011) lên tới 1.493 con năm 2014.

Cùng với việc đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, cấp ủy hai xã lãnh đạo triển khai có hiệu quả các dự án trồng rừng, khoanh nuôi bảo vệ rừng. Đảng bộ, chính quyền hai xã quan tâm, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng. Năm 2015, tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn xã Mã Ba đạt 22%; xã Hạ Thôn đạt 65%.

Thực hiện Chỉ thị số 04-CT/HU ngày 30/3/2011 của Huyện ủy Hà Quảng “về việc di chuyển chuồng trại, gia súc ra khỏi gầm sàn nhà trên địa bàn”; Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 10/6/2013 của Huyện ủy Hà Quảng “về việc đưa gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở”, cấp ủy hai xã lãnh đạo, chính quyền chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể liên quan vận động bà con nhân dân hoàn thành việc di dời đàn gia súc ra khỏi gầm sàn nhà. Bà con nhân dân địa bàn hai xã đã nhận thức được tầm quan trọng của việc đưa gia súc ra khỏi gầm sàn nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, sức khỏe cho con người và sự phát triển của đàn gia súc hoàn toàn nhất trí thực hiện. Nhân dân hai xã được hỗ trợ kinh phí để di dời và tiến hành xây dựng mới chuồng trại chăn nuôi; chuồng trâu, chuồng bò được xây dựng đảm bảo kỹ thuật ẩm về mùa đông, thoáng về mùa hè, có hố ủ phân hợp vệ sinh, chuồng được bố trí cách xa nhà ở và công trình nước sinh hoạt. Xã Mã Ba từ năm 2010 đến năm 2014 đã có 154 hộ di dời (chiếm 63% số hộ gia đình trên địa bàn). Năm 2013,

Huyện ủy Hà Quảng tổ chức Hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện Chỉ thị 04 tại xã Hạ Thôn, Hạ Thôn là xã thực hiện tốt việc di dời đưa gia súc ra khỏi gầm sàn hoàn thành từ năm 2014.

Được sự quan tâm, tạo điều kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Hà Quảng cho nhân dân vay vốn phát triển sản xuất, chăn nuôi, giải quyết việc làm, giúp đẩy nhanh việc giảm nghèo bền vững. Xã Mã Ba có 184 hộ với tổng số vốn vay đến năm 2015 là 9,5 tỷ đồng. Tại xã Hạ Thôn 143 hộ vay vốn với số tiền 5.9 tỷ đồng.

Công tác xây dựng kết cấu hạ tầng được Đảng bộ và chính quyền các xã quan tâm, thông qua các chương trình, dự án, cơ sở hạ tầng của xã từng bước được kiên cố, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả, từ năm 2010 đến năm 2014, bằng các nguồn vốn đầu tư hai xã triển khai xây dựng nhiều công trình, diện mạo của xã khang trang hơn. Từ nguồn kinh phí của Chương trình 135, Nghị quyết 30a của Chính phủ... Tại xã Mã Ba các công trình như bể nước công cộng, hồ vãi địa, Trạm y tế, trường học, 9 tuyến đường giao thông liên xóm được xây dựng: Cả Poóc - Lũng Niểng, Lũng Rản - Lũng Tàn, Lũng Plảo - Lũng Riểng, Lũng Niểng - Lũng Nội, Cả Poóc - Mạ Rảng, Mạ Rảm - Tầm Pửn, Cả Poóc - Luộc Vây, Thín Tảng, Lũng Pheo - Lũng Riềm, Cả Poóc - Keng Cả, Rằng Rải - Quang Vinh có tổng chiều dài 14,08km với tổng kinh phí hơn 7,6 tỷ đồng.

Tại xã Hạ Thôn bê tông hóa đường giao thông nông thôn được 4km: tuyến Ràng Khoen - Lũng Phung, Ngần Háo, xây bể nước tập trung ở các xóm được 10 bể dung tích 1.700m³, phòng học tại phân trường Làng Lạ được xây dựng kiên cố. 100% các hộ trên địa bàn hai xã được sử dụng điện lưới quốc gia, 100% các xóm đều có bể công cộng, đưa lượng nước người dân được sinh hoạt đạt 40 lít/người/ngày đạt 100% chỉ tiêu Đại hội đề ra (xã Mã Ba), tại xã Hạ Thôn mỗi người dân được sử dụng 39 lít/người/ngày (vượt chỉ tiêu Đại hội đạt 139%). Các công trình an sinh xã hội điện, đường, trường, trạm được đầu tư kiên cố đã thay đổi diện mạo quê hương, đời sống nhân dân được nâng lên. Đến năm 2015, xã Mã Ba đạt được 6/19 tiêu chí nông thôn mới, xã Hạ Thôn đạt 8/19 tiêu chí nông thôn mới.

Thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” các phong trào xã hội hóa trong nhân dân, xây dựng và phát triển nông nghiệp - nông thôn mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ, chính quyền hai xã tích cực đầu tư vào các công trình xây dựng cơ bản, vận động bà con cùng tham gia, nhiều tuyến đường giao thông được bê tông hóa góp phần đáp ứng nhu cầu của nhân dân nâng cao chất lượng cuộc sống, nhiều chủ trương, đường lối của Đảng đi vào thực tiễn.

Về giáo dục, cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học từng bước được quan tâm. Mạng lưới trường lớp phát triển rộng đáp ứng nhu cầu học tập của con em trên địa bàn hai xã. Số lượng học sinh trong độ tuổi đến trường hằng năm

đều tăng, tỷ lệ trẻ lên lớp và tốt nghiệp trung bình đạt 95% trở lên. Công tác giáo dục ngày càng được nâng cao chất lượng dạy và học, học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện của hai xã tăng lên, số lượng giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp huyện ở cả hai xã đều tăng. Mã Ba và Hạ Thôn giữ vững xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục đúng độ tuổi của 3 cấp trường. Năm học 2008 - 2009, trường Trung học phổ thông Lục Khu khai giảng khóa đầu tiên, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của con em vùng Lục Khu nói chung, con em hai xã nói riêng, chất lượng dân trí nâng lên nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương trong thời kỳ mới. Nhờ chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với trẻ mẫu giáo ăn trưa theo Quyết định số 239/2010/QĐ-TTg ngày 09/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ và từ nhiều nguồn hỗ trợ của Nhà nước, học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có thêm động lực vươn lên trong học tập, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục về số lượng và chất lượng. Ngoài các hoạt động trên lớp, các hoạt động ngoài trời, hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, giáo dục những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc được tăng cường trong các trường học giúp học sinh hai xã phát triển toàn diện.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn hai xã được duy trì thường xuyên, ngày càng phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân

cư” gắn với việc xây dựng xóm văn hóa, khu dân cư tiên tiến thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia, 100% các xóm xây dựng hương ước, quy ước. Hằng năm, hai xã được Phòng Văn hóa của huyện chỉ đạo đội chiếu phim lưu động, đoàn nghệ thuật về phục vụ nhân dân. Năm 2015, 100% các xóm tại xã Hạ Thôn, 66% các xóm ở xã Mã Ba có nhà văn hóa phục vụ các hoạt động sinh hoạt cộng đồng, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa - thể thao cho nhân dân địa phương. Vào các ngày lễ, Tết Nguyên đán, các trò chơi dân gian, các chương trình giao lưu văn nghệ, các làn điệu hát then, hát Sli lượn được tổ chức, không khí vui tươi, lành mạnh được nhân dân hưởng ứng tích cực. Trong nhiệm kỳ, xã Mã Ba có 4 xóm đạt danh hiệu “làng văn hóa”; xã Hạ Thôn có 3 xóm đạt danh hiệu “làng văn hóa”. Hằng năm, xã Mã Ba tổ chức Hội thi bò xuân cấp cụm xã và tham gia vòng chung kết Hội thi bò xuân cấp huyện.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được Đảng bộ và chính quyền hai xã chú trọng. Các chương trình y tế quốc gia được thực hiện tốt. Kết quả tỷ lệ tiêm chủng cho trẻ em hằng năm đạt 100%. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xã Mã Ba giảm còn 18,5%; xã Hạ Thôn giảm còn 10%. Trình độ chuyên môn của đội ngũ y bác sĩ Trạm y tế không ngừng được nâng cao thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình thường xuyên được quan tâm thực hiện, đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm ổn định xã hội và góp phần nâng cao đời sống nhân dân. Tuy nhiên, tỷ lệ

các cặp vợ chồng sinh con thứ ba, tảo hôn vẫn còn ở một số xóm. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của xã Mã Ba giảm 0,2%; tỷ lệ sinh ở xã Hạ Thôn giảm 0,1%.

Công tác xã hội được Đảng ủy xã Mã Ba và Đảng ủy xã Hạ Thôn quan tâm đúng mức, theo quy định của Nhà nước. Giai đoạn 2010 - 2015, hai xã làm tốt công tác chăm sóc gia đình chính sách, động viên kịp thời các gia đình có con em lên đường nhập ngũ; tiếp nhận hàng trăm suất quà từ các tổ chức, nhà tài trợ tặng gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo; xét cứu đói dịp Tết, giáp hạt kịp thời và đúng đối tượng.

Nguồn vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với lãi suất ưu đãi thông qua các đoàn thể để phát triển kinh tế, tạo được nhiều việc làm, sử dụng đúng mục đích. Năm 2015, xã Mã Ba giảm còn 72 hộ nghèo (chiếm 29,39 số hộ), xã Hạ Thôn giảm còn 74 hộ (chiếm 43% số hộ).

Quản trị các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của cấp trên về công tác quốc phòng, quân sự địa phương, Ban Chỉ huy quân sự hai xã thường xuyên duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo đúng quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, làm tốt công tác phối hợp với lực lượng công an theo Nghị định số 74/CP ngày 12/7/2010 và Thông tư liên tịch số 100/TTLT-BQP-BCA ngày 22/7/2010; thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống cháy rừng và các nhiệm vụ khác. Thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ chính sách với người tham gia chiến tranh bảo

vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc xã Mã Ba có 6/53 hồ sơ đã được chi trả; xã Hạ Thôn có 31 hồ sơ được chi trả.

Kết quả huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và lực lượng dân quân, dự bị động viên hàng năm đều đạt yêu cầu. Kiện toàn, quản lý chặt chẽ lực lượng dân quân, dự bị động viên hạng I, II, nam công dân độ tuổi 17 đăng ký nhập ngũ đúng quy định. Công tác tuyển quân hàng năm của hai xã đều đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, xã Mã Ba có 13 thanh niên lên đường nhập ngũ, xã Hạ Thôn có 15 thanh niên nhập ngũ.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững và ổn định, không có điểm nóng về an ninh trật tự trên địa bàn hai xã. Nhân dân các dân tộc luôn giữ mối đoàn kết, tích cực tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội. Ban Công an xã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền nắm chắc tình hình trật tự trị an, công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, đăng ký tạm vắng, tạm trú đúng quy định.

Về công tác dân tộc, tôn giáo, thông qua chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, Đảng ủy các xã chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả. Các dân tộc trên địa bàn xã sống đoàn kết, nương tựa giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế cũng như lúc gặp khó khăn; phát huy bản sắc văn hóa dân tộc mình. Hoạt động

tôn giáo có bước chuyển biến rõ rệt. Xã Mã Ba có 1 điểm sinh hoạt được cấp giấy chứng nhận với 23 hộ có 76 tín đồ. Một số hộ dân hai xã theo đạo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại địa phương.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng từng bước được đổi mới cả về nội dung và hình thức tổ chức; tạo được sự thống nhất trong toàn Đảng bộ. Việc học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng cấp trên được tổ chức kịp thời, có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị của Đảng bộ. Hằng năm, có trên 95% cán bộ, đảng viên hai xã được học tập, quán triệt các nghị quyết và 100% các chi bộ thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, góp phần nâng cao nhận thức, chuyển biến hành động trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy hai xã đã lựa chọn các quần chúng ưu tú tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và lớp bồi dưỡng cho đảng viên mới do Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện tổ chức.

Công tác giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên luôn được quan tâm. đồng thời triển khai có hiệu quả Quy định số 47/QĐ-TW ngày 01/11/2011 về những điều đảng viên không được làm, Quy định số 101/QĐ-TW ngày 07/6/2012 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Qua đó, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đều nâng cao ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống

trong sạch, lành mạnh; tích cực học tập, nâng cao năng lực công tác, thường xuyên nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình; đồng thời kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống, từ đó tạo được lòng tin của quần chúng đối với Đảng, Nhà nước.

Đảng ủy hai xã xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị triển khai học tập, quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” tới toàn thể cán bộ, đảng viên, đảm bảo tiến độ thời gian theo đúng kế hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ hai xã xây dựng kế hoạch, phân công các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ trực tiếp phụ trách, Trưởng ban Chỉ đạo là đồng chí Bí thư Đảng ủy. Trên cơ sở đó, khắc phục hạn chế, khuyết điểm, đồng thời phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên và người lãnh đạo. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, rút kinh nghiệm, làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, phân loại đánh giá chất lượng chi bộ, đảng viên hàng năm đảm bảo tính khách quan, dân chủ.

Đảng ủy các xã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đến các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội và các chi bộ. Kết quả, tại hai xã ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên có chuyển biến tích cực, đổi mới tác phong và lề lối làm việc, tận tụy với

công việc, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tôn trọng lắng nghe ý kiến của quần chúng nhân dân. Nâng cao đạo đức cách mạng, đẩy lùi suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước. Hằng năm, Đảng bộ các xã thực hiện “công trình, việc làm” theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Nhiều đảng viên vận dụng sáng tạo, thay đổi cách làm phát triển kinh tế, di chuyển chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà đối với người Nùng theo tinh thần Chỉ thị số 04-CT/HU ngày 30/3/2011 của Huyện ủy về việc đưa gia súc, gia cầm ra khỏi gầm sàn nhà, lán xi măng nền chuồng trại đạt kết quả cao.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) gắn với Chỉ thị số 03-CT/TW đã tạo sự chuyển biến về ý thức tu dưỡng rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng. Cán bộ, đảng viên, công chức hai xã hiểu sâu sắc hơn tám gương đạo đức của Bác, tự kiểm điểm về lề lối làm việc, phấn đấu thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm.

Thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU ngày 20/7/2012 của Tỉnh ủy Cao Bằng về “Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ cơ sở giai đoạn 2012 - 2015, Huyện ủy Hà Quảng chỉ đạo trực tiếp bằng các văn bản cụ thể với từng đơn vị, công tác cán bộ được thực hiện đồng bộ. Trong nhiệm kỳ, nhiều đảng viên hai xã được tham gia các lớp lý luận chính trị do cấp trên tổ chức. Cấp ủy hai xã đều thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ

sung quy hoạch các chức danh, kịp thời kiện toàn các chức danh cán bộ, những đồng chí đủ trình độ được bầu vào cấp ủy Đảng.

Công tác phát triển đảng viên luôn được cấp ủy Đảng hai xã thường xuyên quan tâm, phát triển Đảng ở xóm, giảm chi bộ sinh hoạt ghép. Năm 2010, Đảng bộ xã Mã Ba có 10 chi bộ, năm 2014 tăng lên 11 chi bộ (Chi bộ Lũng Riềng được thành lập, đồng chí Ngô Văn Sinh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ). Trong giai đoạn 2010 - 2015, Đảng bộ xã Mã Ba kết nạp thêm 38 quần chúng ưu tú vào Đảng, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 89 đồng chí. Đảng bộ xã Hạ Thôn có 7 chi bộ, năm 2014 tăng lên 8 chi bộ (Chi bộ Cơ quan xã được thành lập do đồng chí Lục Thanh Hàm làm Bí thư Chi bộ); số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh là 6 chi bộ, đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 100%; Đảng bộ xã Hạ Thôn kết nạp mới 27 quần chúng ưu tú vào Đảng, nâng số đảng viên lên 93 đồng chí, số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh là 6 chi bộ, đạt 75%; đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 100%.

Cấp ủy đặc biệt quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời đầy đủ các văn bản liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát. Hằng năm, Ủy ban Kiểm tra xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo đúng quy định. Từ năm 2010 - 2015, cấp ủy Đảng hai xã tiến hành kiểm tra nhiều cuộc kiểm tra đối với chi bộ trực thuộc và đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Kết quả, Đảng ủy xã Mã Ba đã xử lý kỷ luật xóa tên 3 đồng chí. Qua các đợt kiểm tra, những hạn chế, yếu kém dần được khắc phục, xử lý nghiêm các sai phạm của các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên theo đúng quy định.

Nhằm tạo động lực mới trong phong trào quần chúng tham gia thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Đảng bộ hai xã, luôn quan tâm lãnh đạo công tác dân vận. Cấp ủy hai xã tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh tại cơ sở, những vấn đề bức xúc của nhân dân được giải quyết kịp thời, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, củng cố mối quan hệ gắn bó giữa Đảng - Nhà nước với nhân dân. Khối đại đoàn kết toàn dân luôn được phát huy và đem lại hiệu quả thiết thực. Đảng ủy chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, thông báo, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác dân vận; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, mô hình “Dân vận khéo” được triển khai đã góp phần thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hội đồng nhân dân hai xã tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, đặc biệt là trong công tác tiếp xúc cử tri; thực hiện tốt vai trò giám sát trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh... Hội đồng nhân dân hai xã đã bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, dựa trên tình hình thực tiễn địa phương để cụ thể hóa thành các nghị quyết và triển khai thực hiện có hiệu quả. Hằng năm, Ủy

ban nhân dân hai xã đều xây dựng kế hoạch hành động, nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với địa phương để thực hiện. Đội ngũ cán bộ, công chức xã ngày càng được chuẩn hóa, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Ngày 22/5/2011, Đảng ủy các xã đã lãnh đạo tổ chức bầu cử đại biểu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Trên 98% cử tri hai xã đi bỏ phiếu tại các điểm bầu cử trên địa bàn. Hội đồng nhân dân xã Mã Ba gồm 19 đại biểu, xã Hạ Thôn gồm 15 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Mã Ba bầu các chức danh chủ chốt: đồng chí Sầm Văn Chài được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Hoàng Văn Cương làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Hội đồng nhân dân xã Hạ Thôn bầu đồng chí Dương Văn Tu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Thị Diếp được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Vai trò quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân các xã được nâng lên, đặc biệt trong công tác cải cách thủ tục hành chính, sửa đổi lề lối làm việc, bỏ những thủ tục rườm rà, nâng cao trách nhiệm của cán bộ. Hoạt động của bộ phận “một cửa” đi vào nền nếp, cơ bản đáp ứng nhu cầu cho nhân dân và các tổ chức đến làm việc được giải quyết kịp thời. Chương trình, kế hoạch của huyện được vận dụng triển khai phù hợp vào thực tiễn của địa phương, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống nhân dân.

Đi đôi với công tác xây dựng, củng cố chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể hai xã ngày càng hiệu quả. Tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong công tác vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và nhân dân; bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng khối đoàn kết, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vận động hội viên tăng gia sản xuất. Mặt trận Tổ quốc hai xã tích cực vận động nhân dân tham gia xây dựng xóm văn hóa, hướng dẫn nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Đoàn Thanh niên hai xã hằng năm tổ chức các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, 100% chi đoàn triển khai có hiệu quả phong trào thi đua như “xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, đồng thời triển khai tốt phong trào phát triển kinh tế với phong trào “Đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp” thu hút thanh niên tham gia. Các chi đoàn trực thuộc tích cực tuyên truyền, vận động thanh niên trong độ tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự, khám tuyển và nhập ngũ, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho thanh thiếu niên, vận động thanh niên cưới theo nếp sống văn hóa mới. Đoàn Thanh niên xã Mã Ba có 84 đoàn viên, xã Hạ Thôn có 82 đoàn viên.

Hội Liên hiệp Phụ nữ hai xã vận động chị em thực hiện phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, gắn với 6 nhiệm vụ trọng tâm của Hội và cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương

đạo đức Hồ Chí Minh”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” và Đề án 295 “Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm giai đoạn 2010 - 2015”; Đề án 704 “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt, giai đoạn 2011 - 2015” và Đề án 343 “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2010 - 2015” được thực hiện có hiệu quả với những cách làm cụ thể, thiết thực. Hội Phụ nữ xã Mã Ba có 136 hội viên, xã Hạ Thôn có 80 hội viên.

Hội Nông dân hai xã tích cực hưởng ứng phong trào “Đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo và làm giàu chính đáng”, “Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”; tích cực vận động hội viên áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất giúp nhau xóa đói giảm nghèo, phối hợp với các tổ chức đoàn thể mở các lớp khuyến nông, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây trồng, vật nuôi. Hội Nông dân xã Mã Ba có 142 hội viên, xã Hạ Thôn có 89 hội viên.

Hội Cựu chiến binh hai xã tham gia các phong trào thi đua, cuộc vận động, xây dựng tổ chức Hội trong sạch; tích cực vận động hội viên tham gia thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát triển quỹ Hội; làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền lợi cho hội viên. Hội luôn giữ gìn và phát huy truyền thống bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, tham gia xây dựng Đảng, bảo vệ chính quyền; phối hợp giáo dục truyền thống cách mạng cho con cháu, thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Hội Cựu chiến binh xã Mã Ba có 44 hội viên, Hạ Thôn có 44 hội viên.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015) của hai xã Mã Ba và Hạ Thôn, một số chỉ tiêu Đại hội đề ra đạt và vượt. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng lên; công tác y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội được quan tâm đổi mới, phát triển; tình hình an ninh chính trị được giữ vững; cơ sở hạ tầng tiếp tục được đầu tư xây dựng. Mặc dù, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân hai xã còn đối diện với nhiều khó khăn nhưng kết quả đạt được là kinh nghiệm để địa phương quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh và văn minh.

III. Lãnh đạo nhân dân phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, tập trung nguồn lực xây dựng nông thôn mới (2015 - 2020)

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về “Tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng”, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Hà Quảng, tháng 6/2015, Đảng bộ hai xã Mã Ba và Hạ Thôn tổ chức Đại hội lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020). Đại hội hai xã nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá những kết quả và hạn chế thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ trước, rút ra bài học kinh nghiệm, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đại hội Đảng bộ xã Mã Ba và Đại hội Đảng bộ xã Hạ Thôn đề ra: Tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết, nâng

cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, khai thác mọi tiềm năng, lợi thế, tranh thủ mọi nguồn lực, quyết tâm đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chú trọng thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường công tác quốc phòng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Từng bước xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Đại hội Đảng bộ xã Mã Ba bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Thường vụ Đảng ủy được bầu gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Cương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Dương được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Đàm Thị Huệ được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đại hội Đảng bộ xã Hạ Thôn bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Thường vụ Đảng ủy được bầu gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Văn Nguyên được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Thị Diếp và đồng chí Hoàng Văn Thế được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, trong đó, đồng chí Hoàng Văn Thế được phân công làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy. Tháng 7/2016, đồng chí Nông Thị Diếp được phân công làm Phó Bí thư Thường trực thay đồng chí Hoàng Văn Thế nhận nhiệm vụ mới.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, ngay sau Đại hội, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân hai xã quyết tâm

xây dựng quê hương ngày càng phát triển, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã. Cấp ủy hai xã tập trung lãnh đạo, chính quyền hướng dẫn nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, khai thác thế mạnh địa phương, phát triển nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo điều kiện giúp nhân dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi mở rộng sản xuất, hoàn thành mục tiêu giảm nghèo bền vững.

Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự hỗ trợ từ chính quyền, đời sống nhân dân hai xã có bước chuyển biến rõ rệt. Đảng bộ chỉ đạo tập trung khai thác có hiệu quả đất nông nghiệp, tập trung chuyên canh, phân vùng sản xuất, mở các lớp đào tạo cho nhân dân về kỹ thuật canh tác chất lượng cao. Nhiều biện pháp nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng đất canh tác như khai hoang, cải tạo đất, thâm canh, xen canh. Do đặc điểm địa hình và thổ nhưỡng, khí hậu của địa phương phần lớn diện tích đất nông nghiệp của hai xã chỉ trồng được một vụ ngô và một vụ màu. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, nhân dân đồng bào các dân tộc các xã tập trung phát triển các cây thế mạnh như cây ngô, lạc hàng hóa, nghệ, chanh leo đạt hiệu quả kinh tế rõ rệt.

Do ảnh hưởng của thời tiết nắng mưa thất thường, độ ẩm cao tạo điều kiện sâu bệnh phát triển nên tình trạng sâu cắn lá gây thiệt hại cho diện tích ngô, do đó năng suất, sản lượng ngô của hai xã không đạt kế hoạch, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống nhân dân. Năm 2019, sản lượng

lượng thực có hạt của xã Mã Ba đạt 791,2 tấn, sản lượng lương thực có hạt của xã Hạ Thôn đạt 340,3 tấn.

Trong chăn nuôi, Đảng ủy hai xã thường xuyên phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển chăn nuôi. Tiếp tục thực hiện mô hình gồm cây ngô, lạc hàng hóa và con bò, lợn đen, vận động nhân dân tham gia tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật về chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, phòng tránh rét khi gặp thời tiết rét đậm, rét hại; tạo điều kiện cho các hộ mở rộng quy mô chăn nuôi. Tuy nhiên, năm 2019, do ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi (xã Hạ Thôn phải tiêu hủy 45 con, xã Mã Ba không xuất hiện dịch bệnh). Cán bộ thú y hai xã thường xuyên phun thuốc tiêu độc khử trùng chuồng trại, tiêm vắc-xin phòng bệnh cho đàn gia súc, đảm bảo không còn dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn. Tính đến cuối năm 2019, toàn xã Mã Ba có 117 con trâu, 581 con bò, 607 con lợn, 14 con ngựa; xã Hạ Thôn có 258 con trâu, 634 con bò, 82 con ngựa, 1.561 con lợn. Đàn gia cầm tiếp tục phát triển, số lượng đàn gia cầm xã Mã Ba là 3.350 con, đàn gia cầm ở xã Hạ Thôn là 3.931 con.

Trong công tác khoanh nuôi và bảo vệ tái sinh rừng tiếp tục được cấp ủy hai xã quan tâm chỉ đạo, trong đó việc nâng cao nhận thức cho nhân dân trong việc chăm sóc, bảo vệ, trồng, khoanh nuôi rừng được chính quyền cùng các ban, ngành, đoàn thể hai xã đẩy mạnh. Trong nhiệm kỳ, trên địa bàn hai xã không xảy ra cháy rừng. Hằng năm,

phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” được Đảng ủy, chính quyền hai xã chỉ đạo thực hiện tốt. Tỷ lệ che phủ rừng của xã Mã Ba đạt 53,4%, xã Hạ Thôn đạt 76% (năm 2019).

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai, tập trung vào xây dựng cơ sở hạ tầng, đường giao thông nông thôn, nhà văn hóa, trường học... Để tiếp tục hoàn thiện 19 tiêu chí nông thôn mới, Đảng ủy hai xã chỉ đạo rà soát, phân công thành viên Ban Chỉ đạo cùng với tổ chức đoàn thể, các đơn vị thôn tích cực tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện; biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, đồng thời phê phán những tư tưởng trông chờ ỷ lại, kém hiệu quả, chậm phần đầu xây dựng và hoàn thành 19 tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới. Giai đoạn 2015 - 2020, nguồn vốn ngân sách thực hiện chương trình nông thôn mới kết hợp lồng ghép cùng các chương trình 135, 134, Nghị quyết 30a, ngân sách địa phương. Mặc dù vậy, do địa bàn rộng, dân cư không tập trung, tỷ lệ hộ nghèo hai xã cao nên nguồn vốn huy động trong nhân dân còn thấp.

Để phần đầu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, Đảng ủy hai xã chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực đầu tư cho xây dựng cơ bản. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, giai đoạn 2015 - 2020, được sự hỗ trợ của Nhà nước, đồng thời với sự đóng góp sức người, sức của của nhân dân, trong 5 năm (2015 - 2020) xã Mã Ba và Hạ

Thôn đã cứng hóa 85% đường giao thông nông thôn, đáp ứng nhu cầu đi lại, sản xuất và giao lưu buôn bán của nhân dân trong và ngoài địa phương. Một số đoạn đường, tuyến đường được xây dựng: tuyến Lũng Pheo - Lũng Riềm; tuyến Lũng Niềng - Luống Nội; tuyến Lũng Rản - Lũng Tàn; tuyến Cả Poóc - Mạ Rảng. Ngoài ra, cơ sở hạ tầng phát triển văn hóa cũng được xây dựng: trường Mầm non xã Mã Ba, nhà văn hóa thôn Tổng Đá. Đối với xã Hạ Thôn, tuyến Cốc Sa - Lũng Nhùng - Chấm Ché, tuyến Lũng Ràng - Ràng Khoen, tuyến Mỏ Nước - Ngầm Háo, Lũng Hủ - Chấm Ché, tuyến Lũng Tăng - Lũng Mòn; các công trình văn hóa - xã hội: trường Mầm non, nâng cấp sửa chữa trường Trung học cơ sở, nhà văn hóa xóm Chấm Ché và xóm Ràng Khoen. Cùng với đầu tư xây dựng đường giao thông, hệ thống bể chứa nước công cộng, lu dự trữ nước cũng được Đảng bộ, chính quyền hai xã quan tâm chỉ đạo tu sửa, nâng cấp. Tuy vậy, các công trình này vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Đây cũng là một trong những nhiệm vụ đòi hỏi Đảng bộ hai xã tập trung lãnh đạo trong thời gian tiếp theo. Đến cuối năm 2019, xã Mã Ba đạt 10/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới (quy hoạch, thủy lợi, điện, cơ sở hạ tầng và thương mại nông thôn, lao động có việc làm, y tế, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, quốc phòng, an ninh, giáo dục và đào tạo, môi trường và an toàn thực phẩm); xã Hạ Thôn đạt 12/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới (quy hoạch, thủy lợi, điện, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, thông tin và truyền thông, lao động

có việc làm, giáo dục và đào tạo, giao thông, y tế, văn hóa, môi trường và an toàn thực phẩm, quốc phòng, an ninh).

Công tác giáo dục luôn được Đảng ủy hai xã thường xuyên quan tâm chăm lo. Đội ngũ cán bộ, giáo viên luôn được đảm bảo về số lượng và chất lượng, thường xuyên được bồi dưỡng về chuyên môn và năng lực quản lý. Cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ dạy và học ngày càng được tăng cường. Trong 5 năm, từ nguồn vốn của các cấp, các ngành, vốn tài trợ, các điểm trường Tiểu học và trường Mầm non ở hai xã đã được xây dựng phòng học, bếp ăn. Đến cuối năm 2019, trường Mầm non xã Mã Ba có 5 nhóm lớp học với 102 cháu; trường Tiểu học có 5 lớp học với 114 học sinh; trường Trung học cơ sở có 4 lớp học với 74 học sinh. Trường Mầm non xã Hạ Thôn có 3 nhóm lớp học với 76 cháu; trường Tiểu học có 5 lớp với 90 học sinh; trường Trung học cơ sở có 4 lớp với 50 học sinh. Hai xã Mã Ba và Hạ Thôn tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi; đồng thời nâng chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Năm học 2018 - 2019, trường Tiểu học Mã Ba và trường Trung học cơ sở Mã Ba sáp nhập thành trường Tiểu học và Trung học cơ sở Mã Ba; trường Tiểu học Hạ Thôn và trường Trung học cơ sở Hạ Thôn sáp nhập thành trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hạ Thôn. Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao, học sinh tham gia kỳ thi Olympic cấp huyện, cấp tỉnh đều có thí sinh đạt giải. Hằng năm, số học sinh chuyển cấp học trung học phổ thông tăng đều, đáp ứng yêu cầu lao động có tay nghề, chuyên môn đào tạo ngày càng cao.

Trạm y tế hai xã hằng năm thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân, cấp phát thuốc miễn phí cho các đối tượng thuộc diện chính sách. Công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm được duy trì, không để xảy ra dịch bệnh, tổ chức tốt các đợt tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng, công tác quản lý các bệnh xã hội thực hiện tốt, đội ngũ cán bộ y tế xóm hoạt động hiệu quả. Công tác tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình đạt kết quả tốt.

Hoạt động văn hóa, thông tin tuyên truyền tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh, tập trung tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị tới quần chúng nhân dân. Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, hằng năm, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao như tung còn, kéo co, đẩy gậy... được tổ chức, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân. Năm 2019, xã Mã Ba có 56% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 57% xóm đạt danh hiệu “làng văn hóa”; xã Hạ Thôn có 78% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 80% xóm đạt danh hiệu “làng văn hóa”. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị “Về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội”, trong những năm 2015 - 2020, trên địa bàn hai xã nhiều đám cưới đã tổ chức theo nếp sống mới, tiết kiệm; việc tang đã dần xóa bỏ hủ tục, phát huy giá trị văn hóa truyền thống.

Công tác xóa đói giảm nghèo được thực hiện tốt, Đảng ủy và các tổ chức đoàn thể hai xã thường xuyên quan tâm, tổ chức thăm hỏi, động viên các đối tượng chính sách lúc đau ốm, trợ cấp lúc khó khăn. Đến cuối năm 2019, tỷ lệ hộ nghèo xã Mã Ba giảm còn 60,22%; hộ cận nghèo giảm còn 20,8%; xã Hạ Thôn tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm còn 56,21%.

Về công tác quốc phòng, an ninh, Đảng ủy các xã tiếp tục lãnh đạo triển khai Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 77/2010/NĐ-CP của Chính phủ giữa lực lượng Quân sự và Công an. Công tác tuyển quân được thực hiện hiệu quả, hai xã đều hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao, trong nhiệm kỳ, công tác tuyển quân được thực hiện đúng quy định, xã Mã Ba có 20 công dân lên đường nhập ngũ, xã Hạ Thôn có 20 công dân. Bên cạnh đó, lực lượng dân quân hai xã luôn hoàn thành nội dung huấn luyện, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, nắm chắc tình hình địa bàn, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tham gia sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Lực lượng công an kết hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể nắm bắt, kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh về an ninh trật tự, chủ động tham mưu, đề xuất với Đảng bộ, chính quyền địa phương về các phương án giải quyết. Công tác quản lý hộ khẩu, hòa giải được thực hiện tốt.

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, đường lối, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”... Tỷ lệ cán bộ, đảng viên hai xã tham gia học tập, nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đạt 100%.

Thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”, kịp thời nắm tình hình và giải quyết được các tồn tại, kiến nghị của nhân dân.

Công tác tổ chức, sắp xếp cán bộ được thực hiện theo quy hoạch, thường xuyên bồi dưỡng, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên học tập, nâng cao năng lực chuyên môn. Công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên mới được chú trọng theo hướng nâng cao chất lượng đảng viên. Tính đến hết năm 2019, Đảng bộ hai xã đã kết nạp được nhiều quần chúng ưu tú, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội, xã Mã Ba có 120 đảng viên; xã Hạ Thôn có 118 đảng viên.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa X), về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và Kết

luyện số 72-KL/TW ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị “Về chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020” và Quy định số 07-QĐi/TW ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị “Về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm”, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát, triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định. Từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hai xã tiến hành kiểm tra 16 chi bộ, 16 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát, Đảng ủy xã Mã Ba đã tiến hành kỷ luật 3 đảng viên; Đảng ủy xã Hạ Thôn không có trường hợp vi phạm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc sinh thời đã nhấn mạnh vai trò của dân vận: “Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”¹, thấm nhuần lời dạy của Bác đồng thời quán triệt Đề án số 05-ĐA/TU ngày 30/12/2016 về “Tăng cường công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, biên giới có đạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016 - 2020”, cấp ủy hai xã lãnh đạo tổ chức vận động nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã triển khai các chương trình thi đua yêu nước, tập trung hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh. Đảng ủy các xã không ngừng đổi mới phương pháp

1. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.234.

tập hợp quần chúng nhân dân, quán triệt tinh thần các văn kiện của Đảng, Nhà nước và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận. Cấp ủy hai xã chú trọng thực hiện phong trào “Dân vận khéo”, công khai các thủ tục hành chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu. Các quy định pháp luật về dân chủ ở cơ sở được thực hiện nghiêm túc, việc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân được thực hiện đúng quy định.

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về sáp nhập một số xóm thuộc xã Mã Ba và xã Hạ Thôn, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng, cấp ủy Đảng hai xã lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện tốt Nghị quyết 27. Cụ thể: Xã Mã Ba sáp nhập 9 xóm thành 4 xóm mới: xóm Tổng Đá sáp nhập với xóm Lũng Pheo thành xóm Lũng Pheo; xóm Keng Cỏ sáp nhập với xóm Cả Poóc thành xóm Cả Poóc; xóm Lũng Niếng và xóm Mạ Rảnh thành xóm Lũng Niếng; xóm Lũng Riếng và xóm Lũng Rản cùng xóm Thín Tằng sáp nhập thành xóm Thành Công.

Xã Hạ Thôn sáp nhập 5 xóm thành 3 xóm: xóm Lũng Hoài và xóm Chấm Ché thành xóm Lũng Hoài; xóm Răng Khoen và xóm Lũng Hoài thành xóm Răng Khoen; xóm Kéo Nặm và xóm Cốc Sa thành xóm Kéo Nặm.

Trong công tác xây dựng chính quyền, ngày 22/5/2016, 100% cử tri hai xã tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa

XIV và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, xã Mã Ba có 19 đại biểu trúng cử vào Hội đồng nhân dân xã, xã Hạ Thôn có 15 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Mã Ba bầu đồng chí Hoàng Văn Cương giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Đàm Thị Huệ giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Hội đồng nhân dân xã Hạ Thôn bầu đồng chí Nông Văn Nguyên giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hoàng Văn Thế giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tổ chức hưởng ứng “Ngày vì người nghèo”, phối hợp với chính quyền vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống các bệnh xã hội. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW quy định về việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân được hưởng ứng tích cực. Mặt trận hai xã thực hiện tốt vai trò hiệp thương, tiếp xúc cử tri chuẩn bị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, thực

hiện vai trò là cầu nối giữa nhân dân với Đảng bộ và chính quyền. Trong giai đoạn 2015 - 2020, Mặt trận Tổ quốc đã tuyên truyền, vận động làm được 2 nhà đại đoàn kết, vận động nhân dân hiến đất làm đường xây dựng nông thôn mới, đóng góp hàng nghìn công lao động.

Hội viên phụ nữ hai xã đã khắc phục khó khăn, đoàn kết, nhiệt tình tham gia các phong trào của Hội, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”, “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, giúp nhau giảm nghèo được chị em tích cực tham gia. Hội Phụ nữ xã Mã Ba có 221 hội viên, xã Hạ Thôn có 110 hội viên.

Đoàn Thanh niên hai xã luôn là lực lượng nòng cốt của phong trào thanh thiếu niên, tiên phong trong các hoạt động tại địa phương, phát huy vai trò của tổ chức trong phát triển kinh tế - xã hội với các phong trào: “Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, nhóm phát triển kinh tế ở xóm Lũng Niếng, xóm Cả Poóc, mô hình nuôi lợn đen ở Lũng Hoài, vỗ béo bò ở Rừng Khoen, Thành Công. Ngoài ra, các hoạt động “Mùa hè xanh”, “Tình nguyện mùa Đông”, “Tháng thanh niên” được các tầng lớp nhân dân

quan tâm. Đoàn Thanh niên xã Mã Ba có 96 đoàn viên, xã Hạ Thôn có 87 đoàn viên.

Hội Nông dân hai xã thực hiện có hiệu quả trọng tâm công tác Hội bằng nhiều hình thức đa dạng, thực hiện các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống, vận động nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự, phát triển kinh tế, góp phần xóa đói giảm nghèo. Hội Nông dân xã Mã Ba có 183 hội viên, xã Hạ Thôn có 134 hội viên.

Hội Cựu chiến binh hai xã luôn phát huy phẩm chất truyền thống của “Bộ đội Cụ Hồ”. Hội Cựu chiến binh vận động hội viên tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới, phối hợp thực hiện tốt công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Hằng năm, Hội đã phối hợp tổ chức các lớp tập huấn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất góp phần nâng cao thu nhập cho hội viên. Hội Cựu chiến binh xã Mã Ba có 52 hội viên, xã Hạ Thôn có 55 hội viên.

Qua 5 năm (2015 - 2020), Đảng bộ các xã lãnh đạo nhân dân hoàn thành những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng nếp sống văn hóa mới, các lĩnh vực giáo dục, y tế đều đạt những kết quả đáng khích lệ, Đảng bộ các xã đạt kết quả tốt trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến cuối năm 2019, tiêu chí nông thôn mới xã Mã Ba hoàn thành 10 tiêu chí; xã Hạ Thôn hoàn thành 12

tiêu chí. Trong đó, cơ sở hạ tầng, giao thông được tu sửa và xây dựng mới, đáp ứng được yêu cầu đi lại, sản xuất và trao đổi hàng hóa với địa bàn lân cận; đời sống vật chất của nhân dân được nâng lên; đời sống văn hóa có nhiều đổi mới, giáo dục, y tế cơ bản đáp ứng được yêu cầu của nhân dân. Công tác xây dựng Đảng và chính quyền ngày càng được đảm bảo và nâng cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân. Những thành quả đạt được là nền tảng quan trọng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã thực hiện thắng lợi những mục tiêu trong những năm tiếp theo.

IV. Sáp nhập địa giới hành chính, kiện toàn tổ chức Đảng, Đảng bộ xã Mã Ba lãnh đạo tiếp tục xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo bền vững (2020 - 2024)

Ngày 10/01/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ra Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã thuộc tỉnh Cao Bằng, Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/02/2020. Toàn bộ diện tích và dân số xã Hạ Thôn được sáp nhập vào xã Mã Ba. Sau khi sáp nhập, xã Mã Ba (mới) có diện tích là 36,67km², gồm 466 hộ với 2.193 nhân khẩu. Địa giới xã Mã Ba (mới) giáp các xã: phía Đông giáp xã Đại Tiến (huyện Hòa An), xã Quang Vinh (huyện Trùng Khánh); phía Tây giáp xã Ngọc Đào; phía Nam giáp xã Nam Tuấn và xã Đại Tiến (huyện Hòa An); phía Bắc giáp xã Hồng Sỹ.

Ngày 21/01/2020, Huyện ủy Hà Quảng ra Nghị quyết số 20-NQ-HU “Về việc sắp xếp, sáp nhập 14 đảng bộ của 14

xã để thành lập 7 đảng bộ xã mới thuộc Đảng bộ huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng”. Thực hiện Nghị quyết 20, Đảng bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn được sáp nhập thành lập Đảng bộ xã Mã Ba gồm 12 chi bộ trực thuộc với 238 đảng viên. Huyện ủy Hà Quảng ra Quyết định số 3002-QĐ/HU “Về chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mã Ba nhiệm kỳ 2015 - 2020” gồm 15 đồng chí. Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nông Văn Nguyên giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Cương giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Thế giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn. Đồng chí Nông Văn Nguyên giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đồng chí Hoàng Văn Thế giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Xã Mã Ba sau khi sáp nhập có thêm nhiều tiềm năng về sử dụng đất đai nhằm phát triển nông, lâm nghiệp, huy động nguồn lực trong nhân dân được tốt hơn, tuy nhiên xã cũng đối mặt với nhiều khó khăn mới như: Địa dư các xóm rộng, nhiều xóm cách xa trung tâm xã, việc nâng cao chất lượng công tác xóa đói giảm nghèo bền vững và thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy, ngày 02/6/2020, Đảng bộ xã Mã Ba đã tổ chức thành công Đại hội lần thứ XX (nhiệm kỳ 2020 - 2025). Đại hội tiến hành đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, trên

cơ sở đó, đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới nhằm tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, trong đó tập trung tăng cường xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh toàn diện; phát huy dân chủ, đoàn kết; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, xây dựng Đảng bộ xã Mã Ba phát triển; tập trung nguồn lực phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương đẩy nhanh tốc độ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp theo chuỗi giá trị gắn với phát triển nông thôn mới. Đảng bộ xã tiếp tục chăm lo thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước tại địa phương; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đổi mới phương pháp hoạt động của hệ thống chính trị. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX (nhiệm kỳ 2020 - 2025) gồm 10 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Văn Nguyên được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Cương được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Hoàng Văn Thế được bầu giữ chức Phó Bí thư. Đến tháng 02/2021, đồng chí Hoàng Văn Việt được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy, thay đồng chí Nông Văn Nguyên luân chuyển công tác. Tháng 7/2021, đồng chí Hoàng Văn Thế được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực.

Sau 4 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hà Quảng lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội xã lần

thứ XX, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Mã Ba đã tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, hạn hán, kinh tế địa phương ảnh hưởng, việc tiêu thụ nông sản gặp nhiều khó khăn. Đảng bộ, chính quyền đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy xã chỉ đạo lồng ghép thực hiện các chương trình kinh tế, kế hoạch, đề án nông thôn mới, 134, 135, 30a... nhằm mang lại hiệu quả phát triển kinh tế, đời sống nhân dân được nâng lên, tạo sự đồng thuận, đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Để hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã đề ra, Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất theo hướng nông nghiệp hàng hóa. Ủy ban nhân dân xã tiếp tục phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên tổ chức các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật, dạy nghề cho lao động nông thôn.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, cấp ủy và chính quyền xã chỉ đạo nhân dân phát triển chương trình tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp. Tập trung trồng các cây và con giống phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu của địa phương. Trồng cây ngô, gừng và lạc hàng hóa; con bò, trâu và lợn đen, giúp bà con nhân dân đa dạng việc lựa chọn giống cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả kinh tế, giúp nhân dân thoát nghèo bền vững. Việc trồng trọt cây ngô, lạc, đỗ tương, xã Mã Ba làm đất tốt, tỷ lệ cơ giới hóa ngày càng tăng, đầu

tư phân bón đảm bảo sản xuất kịp thời vụ. Diện tích cây ngô, lạc, đỗ tương đạt 549,2ha. Năng suất, sản lượng ngày càng tăng giúp bà con nâng cao đời sống. Thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 14,07 triệu đồng, tổng sản lượng lương thực đạt 1.134 tấn, giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 24,1 triệu đồng/ha/năm (vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội).

Trong chăn nuôi, trên địa bàn xã thời gian này được chú trọng tiến hành tiêu độc khử trùng tại 100% các xóm, tiêm phòng định kỳ không để xảy ra dịch bệnh, đàn gia súc, gia cầm phát triển tốt, tốc độ tăng trưởng của đàn gia súc hằng năm đạt 5%, tổng đàn trâu, bò lên tới 1.770 con, tăng 105 con so với năm 2020¹. Thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể vận động nhân dân thực hiện chương trình di chuyển chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở, nâng cấp các chuồng trại đã xuống cấp và lán gầm sàn nhà ở cho các hộ gia đình. Đến nay, 100% các hộ nuôi gia súc đã di chuyển chuồng trại ra khỏi gầm sàn, nhà ở.

Thực hiện “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” đã trở thành nét đẹp mỗi dịp Tết đến xuân về của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Mã Ba, các tầng lớp nhân dân đều tham gia nhiệt tình. Công tác quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng được Đảng ủy, chính quyền chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện có

1. Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Mã Ba ngày 26/5/2023, tr.5.

hiệu quả, ý thức bảo vệ rừng của nhân dân ngày càng cao, không để xảy ra cháy rừng trên địa bàn, duy trì tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,92%.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy xã xác định để phát triển kinh tế việc tiên quyết phải phát triển giao thông. Nhận thấy những khó khăn, thách thức gặp phải trong việc thực hiện chương trình phát triển giao thông nông thôn: xã có nhiều tuyến đường dài, trong khi đồng bào các dân tộc sống không tập trung, chi phí đầu tư lớn, việc huy động sự đóng góp của người dân trong xã còn hạn chế. Tuy nhiên, được sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, dưới sự hướng dẫn của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, cấp ủy, chính quyền xã khắc phục khó khăn, tiến hành xây dựng kế hoạch hành động từng năm. Nhờ bám sát chủ trương, hướng dẫn của Huyện ủy Hà Quảng, sự chung tay của cả hệ thống chính trị, xã Mã Ba thực hiện tốt công tác dân vận đẩy nhanh quá trình xây dựng nông thôn mới. Trong nửa nhiệm kỳ, xã đã xây dựng được 6 công trình giao thông nông thôn như: Tuyến từ Lũng Nhùng - Lũng Mòn, tuyến phân trường Làng Nạp, tuyến Thín Tảng - Khum Đăm, tuyến Lũng Pheo - Lũng Niểng, tuyến Mạ Rảm - Tầm Pửn. Các công trình này ngoài vốn đầu tư của Nhà nước đều có đóng góp của nhân dân. Giao thông đến các xóm đều được bê tông hóa với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” thực sự có hiệu quả, công trình bê nước công cộng tại xóm Ràng Khoen được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt và sản xuất ngày càng cao cho nhân dân

địa phương. Tính đến năm 2024, xã đã hoàn thành 6/19 tiêu chí nông thôn mới: quy hoạch, thủy lợi, điện, y tế, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, quốc phòng, an ninh.

Đảng bộ xã Mã Ba luôn xác định công tác giáo dục có vị trí, vai trò quan trọng, góp phần nâng cao dân trí, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Chính vì vậy, công tác giáo dục thường xuyên được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng giảng dạy. Cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy được tăng cường. Công tác phòng chống dịch Covid-19 cho giáo viên và học sinh được thực hiện nghiêm túc, đồng thời đảm bảo chất lượng dạy và học ở các trường. Đội ngũ giáo viên được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; đến năm 2024, 100% giáo viên trong các nhà trường đều đảm bảo chất lượng về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhiệt tình trong việc giảng dạy. 100% đơn vị trường đều thực hiện tốt các nội dung bài giảng, thầy và trò yên tâm công tác và học tập. Chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ được thực hiện tốt đã tạo điều kiện giúp cho học sinh nghèo đến trường được chăm sóc chu đáo hơn.

Bên cạnh công tác giáo dục, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân luôn được chú trọng, đầu nhiệm kỳ tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng nhờ bám sát chủ trương, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, đội ngũ y, bác sĩ của Trạm y tế xã Mã Ba hoàn thành công tác

phòng, chống dịch bệnh Covid-19, không có người bệnh tử vong do Covid-19. Song song công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, Trạm y tế xã hoàn thành nhiệm vụ các chương trình y tế quốc gia. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Trạm y tế phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thực hiện hiệu quả việc tuyên truyền, vận động nhân dân không sinh con thứ ba, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng các biện pháp tránh thai, tỷ suất sinh còn 0,1‰ (đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội).

Việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc được coi trọng. Cấp ủy Đảng, chính quyền xã lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao luôn được tổ chức với nhiều hình thức thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia. Các lễ hội truyền thống cũng được duy trì. 100% hộ gia đình được nghe phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, 100% xóm đều được trang bị hệ thống loa đài, phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Năm 2024, xã Mã Ba tham gia lễ hội Về nguồn và lễ hội dân tộc Mông huyện Hà Quảng đạt giải Nhì toàn đoàn: giải Nhất môn lầy cỏ, giải Ba đi cà kheo, giải Nhì môn chọi chim.

Trong nửa nhiệm kỳ, cấp ủy Đảng, chính quyền xã tập trung thực hiện có hiệu quả chính sách an sinh xã hội,

xóa đói giảm nghèo. Công tác an sinh xã hội được thực hiện kịp thời, đảm bảo ổn định đời sống nhân dân. Thực hiện Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ “Về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2015 - 2020”, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 “Về chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, chính quyền địa phương đã hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở. Tổng số nhà Bộ Công an hỗ trợ 50 nhà, trong đó xây mới 32 nhà, sửa chữa 18 nhà. Tỷ lệ hộ nghèo giảm, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Việc chuyển đổi nghề cho các hộ nghèo thực hiện tốt, tính riêng 6 tháng đầu năm 2024, Đảng ủy xã Mã Ba đã lãnh đạo thực hiện giúp 10 hộ theo chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Bằng nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia, Đảng ủy đã lãnh đạo chính quyền tạo điều kiện cho các hộ nghèo vay vốn phát triển sản xuất, giữ vững tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Ngân hàng Chính sách xã hội hỗ trợ vay vốn theo các chương trình tín dụng ưu đãi của Chính phủ để phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; tổng vốn vay lên tới 29 tỷ đồng. Cấp ủy Đảng, chính quyền xã cũng tạo điều kiện cho nhân dân tham gia các lớp đào tạo

nghe, lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật. Nhờ sự lãnh đạo sát sao của Đảng bộ, sự nỗ lực của nhân dân địa phương, tỷ lệ hộ nghèo của xã mỗi năm giảm 5% (đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội). Đây là kết quả đáng tự hào của Đảng bộ và nhân dân xã Mã Ba trong 4 năm.

Ban Chỉ huy quân sự xã củng cố lực lượng dân quân, dự bị động viên; tổ chức huấn luyện dân quân nhằm sẵn sàng chiến đấu, nâng cao tinh thần trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh đó, Ban Chỉ huy quân sự xã còn phối hợp với các ban, ngành làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho quần chúng nhân dân, tuyên truyền nhân dân các dân tộc nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng. Hằng năm, công tác khám tuyển quân được thực hiện có hiệu quả, qua 4 năm xã có 23 nam thanh niên nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao.

Tháng 3/2020, thực hiện Đề án số 2300/ĐA-UBND ngày 01/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về “Điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã”, Công an chính quy xã Mã Ba được thành lập với 5 cán bộ, chiến sĩ do đồng chí Đàm Văn Khởi làm Trưởng Công an xã. Với chủ trương đổi mới, Công an xã thay đổi phương thức hoạt động, củng cố các tổ an ninh nhân dân, tổ an ninh tự quản, tổ hòa giải xóm, lực lượng công an viên đảm bảo tình hình an ninh trật tự ổn định; công tác tuần tra canh gác, đặc biệt trong các ngày lễ, Tết, các sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương. Lực lượng công an chính quy đã cùng với lực lượng công an xã thực hiện các nhiệm vụ giữ vững trật tự trị an trên địa bàn, cán bộ và nhân dân

yên tâm công tác, lao động sản xuất. Nhân dân địa phương hưởng ứng, nhiệt tình tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, góp phần ngăn chặn hoạt động của các thế lực thù địch. Thực hiện Đề án số 06/CP phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, tham mưu với Ủy ban nhân dân xã thành lập tổ công tác thực hiện Đề án 06, công tác quản lý cư trú được thực hiện tốt.

Với quyết tâm xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Đảng ủy xã chú trọng đến các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Trong công tác chính trị tư tưởng, Đảng ủy tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập nội dung các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện; duy trì và nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt Đảng tại các chi bộ. Đảng ủy xã tiếp tục lãnh đạo các ban, ngành triển khai thực hiện và phổ biến đến cán bộ, đảng viên nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”, Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu

gương của cán bộ, đảng viên, Đảng ủy xã chủ động nắm bắt tình hình, định hướng dư luận xã hội, quan tâm giáo dục truyền thống cách mạng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt trên 90%. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện được phổ biến đến nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng.

Đặc biệt thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05, Đảng ủy xây dựng kế hoạch thực hiện, tiếp tục quán triệt triển khai với những chuyên đề cụ thể tới cán bộ, đảng viên và tuyên truyền tới các đoàn viên, hội viên và nhân dân các dân tộc. Toàn Đảng bộ xác định 3 chương trình công tác trọng tâm của huyện ủy và 3 chương trình trọng tâm của Đảng ủy. Đến nay, các nhiệm vụ trọng tâm đã đạt được kết quả bước đầu, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Đồng thời, Đảng ủy tăng cường nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW đã tạo sự phấn khởi, tin tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đảng ủy xã tiếp tục lãnh đạo các chi bộ, mỗi cán bộ, đảng viên xác định thực hiện tốt các nhiệm vụ, tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng, góp phần làm cho Đảng bộ và các chi bộ đoàn kết, đưa địa phương ngày càng phát triển.

Qua học tập, các đồng chí nhận thức đầy đủ hơn về những ưu, khuyết điểm trong quá trình công tác, quá trình

lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Công tác tự phê bình và phê bình được Đảng bộ lãnh đạo nghiêm túc. Hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên từng bước được đẩy lùi; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng được ngăn chặn kịp thời, tạo được sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng Đảng. Đội ngũ cán bộ, đảng viên giữ gìn phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, phát huy tính tiên phong, gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các cán bộ, đảng viên công tác tại xã thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và nhân dân nơi cư trú, gắn bó với nhân dân, nắm bắt tư tưởng của người dân.

Công tác cán bộ được thực hiện đồng bộ, việc tuyển chọn, sắp xếp cán bộ đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn và năng lực lãnh đạo, quản lý. Hằng năm, Đảng ủy xã đều thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh, đặc biệt là các vị trí lãnh đạo chủ chốt. Nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đề nghị Huyện ủy cử 2 đồng chí đi học đại học, 2 đồng chí đi học lớp trung cấp luận chính trị. Về cơ bản, đội ngũ cán bộ được trẻ hóa, có đủ phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

Công tác phát triển Đảng được Đảng ủy quan tâm, chú trọng. Năm 2024, Chi bộ Quân sự xã được thành lập,

đồng chí Hoàng Văn Việt được chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ¹ nâng tổng số chi bộ toàn xã lên 13 chi bộ. Qua 4 năm, Đảng bộ đã kết nạp mới 55 đảng viên, chuyển Đảng chính thức 47 đồng chí, nâng số đảng viên lên 285 đảng viên. Các chi bộ trực thuộc nghiêm túc thực hiện chế độ sinh hoạt Đảng, đổi mới nội dung sinh hoạt theo hướng thiết thực, hiệu quả.

Công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho mỗi cán bộ, đảng viên luôn được Đảng ủy xã chú trọng thực hiện góp phần tạo nên sức chiến đấu của Đảng bộ. Trong xây dựng đạo đức cách mạng, Đảng ủy tập trung xây dựng đạo đức cho cá nhân đảng viên có vai trò đặc biệt quan trọng, đội ngũ đảng viên phải là người nêu gương, mỗi đảng viên trong Đảng bộ luôn tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng giản dị, tiết kiệm.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện tốt. Từ đầu nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, phân công các đồng chí Đảng ủy viên phụ trách từng địa bàn, lĩnh vực; xây dựng và ban hành chương trình kiểm tra tại 12 chi bộ. Qua kiểm tra, giám sát, sức chiến đấu của các chi bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ ngày càng được nâng cao, các chi bộ thực hiện Điều lệ Đảng.

1. Quyết định số 157-QĐ/ĐU ngày 25/3/2024 của Đảng ủy xã Mã Ba về việc thành lập Chi bộ Quân sự xã trực thuộc Đảng ủy xã Mã Ba.

Đảng bộ xã luôn quan tâm giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân thông qua tổ chức các cuộc mít tinh, tọa đàm nhân ngày thành lập Đảng, các ngày lễ lớn của đất nước, của huyện... Đặc biệt năm 2023 - 2024, Đảng bộ xã triển khai nghiên cứu, biên soạn cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Mã Ba (1930 - 2024)”.

Đảng ủy xã thường xuyên chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể thực hiện tốt công tác dân vận, vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với nhân dân luôn được Đảng ủy xã quan tâm thực hiện theo đúng Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”. Thông qua đó, lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời giải quyết những thắc mắc của nhân dân, giúp dân yên tâm lao động sản xuất, đồng thời ổn định tình hình trật tự trị an trên địa bàn.

Ngày 23/5/2021, 100% cử tri trong xã đến các điểm bầu cử, bỏ phiếu bầu các cán bộ có đức, có tài vào Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp (xã, huyện, tỉnh) nhiệm kỳ 2021 - 2026. Hội đồng nhân dân xã khóa mới được kiện toàn với 19 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã bầu các chức danh chủ chốt. Đồng chí Hoàng Văn Việt được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân

dân xã; đồng chí Nông Thị Diếp được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Đồng chí Hoàng Văn Cương được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Dương Thị Pàng, Bé Thị Thơm được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Hội đồng nhân dân xã đã nâng cao chất lượng các kỳ họp; đảm bảo đúng luật, dân chủ; các nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; việc tiếp xúc cử tri được tổ chức có nền nếp. Hội đồng nhân dân thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát đối với hoạt động của Ủy ban nhân dân xã. Ủy ban nhân dân triển khai thực hiện các nghị quyết của cấp trên; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác cải cách hành chính trên địa bàn; lễ lối, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính, gắn với việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành quy chế tiếp công dân và lịch tiếp công dân, lịch tiếp công dân định kỳ của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; giải quyết đơn thư, kiến nghị của công dân.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức hoạt động, tích cực tham mưu cho Đảng bộ, chính quyền triển khai vận động quần chúng thi đua lao động sản xuất, đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”, “Ngày vì người nghèo”; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện phong trào chung tay xây dựng nông thôn mới.

Hội Phụ nữ xã thực hiện tốt Điều lệ Hội, tích cực đổi mới phương thức hoạt động thu hút hội viên thành lập câu lạc bộ hát then, dân ca, bóng chuyền hơi nhiều hội viên tham gia. Bên cạnh đó mô hình phát triển kinh tế như chăn nuôi bò vỗ béo được thí điểm tại Chi hội Thành Công đạt hiệu quả, được triển khai nhân rộng toàn xã. Hội tiếp tục tạo điều kiện cho hội viên vay vốn, giúp hội viên phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Năm 2024, Hội Phụ nữ xã Mã Ba có 221 hội viên.

Hội Nông dân xã tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Trung ương Hội phát động, đặc biệt phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, thành lập chi hội nông dân “nuôi bò vỗ béo” tại Chi hội Thành Công. Hội thi Bò đẹp và Bò chọi được tổ chức là nguồn động viên các hộ nông dân đẩy mạnh phát triển chăn nuôi đàn gia súc để nâng cao thu nhập. Năm 2024, Hội Nông dân xã có 520 hội viên.

Hội Cựu chiến binh xã phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” luôn gương mẫu trên các lĩnh vực công tác. Từng bước đổi mới hoạt động có hiệu quả, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giữ vai trò quan trọng trong công tác giáo dục thế hệ trẻ, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội và ổn định an ninh chính trị. Hội Cựu chiến binh xã có 7 chi hội với 110 hội viên.

Đoàn Thanh niên xã với khẩu hiệu “Tuổi trẻ xã Mã Ba thi đua lao động, học tập rèn đức, luyện tài, năng động, sáng tạo, xung kích, tình nguyện xây dựng quê hương giàu mạnh văn minh” hoạt động có nhiều khởi sắc. Hằng năm, Đoàn Thanh niên xã đều xây dựng kế hoạch và phát động phong trào thanh niên tham gia các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của thanh niên trong xây dựng nông thôn mới. Năm 2024, Đoàn Thanh niên xã có 148 đoàn viên.

Trải qua 24 năm (2000 - 2024), Đảng bộ xã Mã Ba lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội, được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy Hà Quảng, Đảng bộ và nhân dân xã Mã Ba phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đạt được nhiều thành tích quan trọng. Kinh tế có bước phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, sản xuất đúng hướng. Cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao. Đảng bộ ngày càng trưởng thành cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xứng đáng là hạt nhân lãnh đạo tổ chức mọi hoạt động của quân và dân trong xã. Mặc dù còn một số tồn tại, hạn chế song những thành tựu và kết quả đạt được cùng kinh nghiệm lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân xã Mã Ba vững bước vào thời kỳ mới.

KẾT LUẬN

Chặng đường 94 năm (1930 - 2024) dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và 77 năm (1947 - 2024) kể từ khi tổ chức Đảng xã Mã Ba được thành lập, nhân dân xã Mã Ba đã đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, thử thách và giành được những thành tích đáng tự hào.

Sau khi giành được chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân xã Xuân Trường với truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, với lòng yêu quê hương, đất nước đã không ngừng phấn đấu, vươn lên xây dựng và bảo vệ quê hương. Năm 1945 đánh dấu mốc quan trọng với sự ra đời của Chi bộ xã Xuân Trường. Năm 1947, xã Xuân Trường chia tách thành các xã Quang Vinh, Mã Ba và Hạ Thôn.

Sau khi tách xã Xuân Trường, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ hai xã, tình hình phát triển trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân từng bước được nâng lên. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân hai xã đóng góp sức người, sức của cùng toàn Đảng, toàn dân giành lại nền độc lập, tự do của dân tộc. Hàng trăm thanh niên hai xã đã lên đường nhập ngũ.

Sau năm 1975, nhân dân hai xã Mã Ba và Hạ Thôn cùng với nhân dân cả nước bước vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Trong điều kiện khó khăn, nhân dân trong xã tiếp tục phải đối mặt với cuộc chiến

tranh biên giới phía Bắc năm 1979. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Hà Quảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân hai xã đoàn kết cùng quân dân các dân tộc giữ vững chủ quyền biên giới của Tổ quốc.

Qua các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, chiến đấu và bảo vệ biên giới Tổ quốc, hai xã có 33 liệt sĩ, nhiều cá nhân được tặng huân, huy chương các loại.

Từ khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng năm 1986, Chi bộ Đảng xã Mã Ba và Chi bộ Đảng xã Hạ Thôn đã thay đổi tư duy, lãnh đạo nhân dân phát huy tiềm năng thế mạnh, phát triển quê hương theo con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong quá trình lãnh đạo nhân dân, Chi bộ Đảng hai xã Mã Ba, Hạ Thôn không ngừng trưởng thành về cả chất lượng và số lượng. Năm 1995, Chi bộ xã Hạ Thôn được chuẩn y lên Đảng bộ. Năm 1996, Chi bộ xã Mã Ba được chuẩn y thành Đảng bộ. Đảng bộ hai xã tiếp tục tập trung thực hiện vai trò lãnh đạo toàn diện về mọi mặt kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Là xã vùng cao núi đá, trên địa bàn không có sông, suối cung cấp nước, Mã Ba được mệnh danh là “vùng đất khát”, kinh tế chủ đạo là nông nghiệp, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn kinh tế địa phương phát triển, cơ sở vật chất - kỹ thuật, kết cấu hạ tầng của hai xã được khang trang; hệ thống các hồ vải địa, lu chứa nước tại các hộ gia đình được đầu tư. Đời sống của nhân dân được nâng cao cả về vật chất và tinh thần. Cùng với bước tiến về kinh

tế - xã hội, hệ thống chính trị có nhiều tiến bộ. Đảng bộ hai xã nhiều năm liền đạt trong sạch vững mạnh.

Năm 2020, xã Mã Ba và Hạ Thôn sáp nhập thành xã Mã Ba, đến năm 2024, Đảng bộ xã có 13 chi bộ với 285 đảng viên. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cơ sở hạ tầng xã Mã Ba ngày càng hoàn thiện, khang trang hơn.

Trong chiến đấu cũng như trong sản xuất, Chi bộ - Đảng bộ xã luôn tích cực, chủ động họp bàn để có biện pháp cụ thể thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng với sự đồng lòng cao nhất, những kết quả đạt được là niềm tự hào, song Đảng bộ xã luôn thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế cũng như thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền. Việc quán triệt chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp có lúc, có nơi chưa kịp thời, sâu sát; một số cán bộ, đảng viên chưa phát huy được vai trò gương mẫu; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình có lúc còn thấp. Để đáp ứng yêu cầu của tình hình nhiệm vụ cũng như vai trò lãnh đạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay, Đảng ủy xã tiếp tục tăng cường công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương.

Từ thực tiễn lãnh đạo và chỉ đạo phong trào cách mạng tại địa phương trong 77 năm qua (1947 - 2024), Đảng bộ xã Mã Ba đã rút ra những bài học kinh nghiệm:

Một là, Đảng bộ cần chủ động nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, trên cơ sở đó vận dụng vào tình hình thực tiễn của địa phương.

Hai là, xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định mọi thành công của phong trào cách mạng ở địa phương.

Ba là, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng, mối quan hệ giữa Đảng bộ và nhân dân. Tăng cường vai trò điều hành, quản lý của chính quyền địa phương, tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Bốn là, thường xuyên củng cố, coi trọng công tác xây dựng chính quyền, phát huy vai trò của chính quyền trong thực thi quyền lực Nhà nước, triển khai và tổ chức thực hiện những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Năm là, dựa vào dân, lấy dân làm gốc, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, động viên, tổ chức nhân dân thực hiện nhiệm vụ cách mạng, khoan thư sức dân, cán bộ, đảng viên phải là đầy tớ trung thành của nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân Mã Ba luôn đồng lòng, khắc phục khó khăn. Mặc dù chặng đường phía trước còn nhiều khó khăn và thách thức, Đảng bộ xã còn có một số mặt hạn chế, nhưng với truyền thống cách mạng của Đảng bộ và những kinh nghiệm quý báu đã tích lũy trong 77 năm (1947 - 2024) sẽ là tài sản quý giá để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Mã Ba tiếp tục viết nên những trang sử mới trên con đường cách mạng mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Đảng bộ xã thực sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng hệ thống chính trị của xã trong sạch vững mạnh, xây dựng nông thôn giàu đẹp, văn minh, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, động viên nhân dân làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1 DANH SÁCH CHI ỦY, BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA (Trước khi sáp nhập năm 2020)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<i>Chi ủy</i>		
<i>Khóa I (nhiệm kỳ 1960 - 1963)</i>		
1	Hoàng Đức Khai	Bí thư Chi bộ
2	Sầm Văn Sài	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa II (nhiệm kỳ 1964 - 1966)</i>		
1	Nông Thanh Phúc	Bí thư Chi bộ
2	Sầm Văn Sài	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa III (nhiệm kỳ 1966 - 1968)</i>		
3	Nông Thanh Phúc	Bí thư Chi bộ
4	Sầm Văn Nàng	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa IV (nhiệm kỳ 1969 - 1971)</i>		
1	Nông Thanh Phúc	Bí thư Chi bộ
2	Sầm Văn Nàng	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa V (nhiệm kỳ 1971 - 1974)</i>		
1	Hoàng Văn Hình	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Sướng	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa VI (nhiệm kỳ 1974 - 1977)</i>		
1	Hoàng Văn Hình	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Sướng	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa VII (nhiệm kỳ 1977 - 1979)</i>		
1	Hoàng Văn Hình	Bí thư Chi bộ xã
2	Hoàng Văn Sướng	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND

<i>Khóa VIII (nhiệm kỳ 1979 - 1981)</i>		
1	Hoàng Văn Hái	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Ngán	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
3	Hoàng Vũ Ngọc	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND (từ năm 1981)
4	Dương Văn Huỳnh	Chi ủy viên
<i>Khóa IX (nhiệm kỳ 1982 - 1984)</i>		
1	Hoàng Văn Hái	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Vũ Ngọc	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
3	Hoàng Văn Ngán	Chi ủy viên
<i>Khóa X (nhiệm kỳ 1984 - 1986)</i>		
1	Hoàng Văn Ngán	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Vũ Ngọc	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
3	Hoàng Văn Hình	Chi ủy viên
<i>Khóa XI (nhiệm kỳ 1986 - 1989)</i>		
1	Hoàng Văn Hình	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Vũ Ngọc	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
3	Dương Xình Páo	Chi ủy viên
<i>Khóa XII (nhiệm kỳ 1989 - 1991)</i>		
1	Hoàng Vũ Ngọc	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Ngán	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
3	Dương Xình Páo	Chi ủy viên
<i>Khóa XIII (nhiệm kỳ 1991 - 1994)</i>		
1	Hoàng Vũ Ngọc	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Ngán	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
3	Ngô Văn Sam	Chi ủy viên

<i>Khóa XIV (nhiệm kỳ 1994 - 1996)</i>		
1	Hoàng Vũ Ngọc	Bí thư Chi bộ, Chủ tịch HĐND
2	Hoàng Văn Ngán	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
3	Ngô Văn Sam	Chi ủy viên
<i>Khóa XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000)</i>		
1	Hoàng Vũ Ngọc	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND Bí thư Đảng ủy (từ tháng 8/1996)
2	Ngô Văn Sam	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Hoàng Văn Ngán	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
4	Sầm Việt Phụng	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND, Trưởng Công an
5	Sầm Hồng Lèn	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
6	Hoàng Văn Võ	ĐUV, Văn phòng tổng hợp
7	Vi Thị Lăng	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ
<i>Khóa XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005)</i>		
1	Hoàng Vũ Ngọc	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Ngô Văn Sam	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Hoàng Văn Ngán	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
4	Sầm Hồng Lèn	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
5	Sầm Văn Chài	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
6	Hoàng Văn Võ	ĐUV, Trưởng Công an
7	Vi Văn Khèn	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ
8	Nông Văn Lý	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân
9	Nông Thị Đẹp	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
<i>Khóa XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010)</i>		
1	Ngô Văn Sam	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Nông Văn Lý	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy

3	Sầm Văn Chài	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
4	Hoàng Văn Cương	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
5	Vi Văn Khèn	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ
6	Mạc Trần Giàu	ĐUV, Xã đội trưởng
7	Nông Thị Đẹp	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
8	Nông Văn Hạnh	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân
9	Hoàng Văn Võ	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
Khóa XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)		
1	Sầm Văn Chài	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Nông Văn Lý	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Hoàng Văn Cương	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND (từ tháng 5/2011)
4	Trần Văn Bằng	ĐUV, Hiệu trưởng trường cấp I
5	Nông Văn Hạnh	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân
6	Nông Thị Đẹp	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
7	Đàm Thị Huệ	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND (từ ngày 01/8/2012)
Khóa XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020)		
1	Hoàng Văn Cương	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Hoàng Văn Dương	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Đàm Thị Huệ	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
4	Đào Thị Ban	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
5	Sầm Văn Lắm	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ
6	Sầm Văn Long	ĐUV, Chỉ huy trưởng BCHQS
7	Hoàng Thị Yến	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
8	Hoàng Văn Thụ	ĐUV, Cán bộ tư pháp
9	Nông Văn Khánh	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH CHI ỦY/BAN CHẤP HÀNH
ĐẢNG BỘ XÃ HẠ THÔN (Trước sáp nhập năm 2020)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<i>Chi ủy</i>		
<i>Khóa I (nhiệm kỳ 1960 - 1963)</i>		
1	Phan Đô Thăng	Bí thư Chi bộ
2	Đào Páo Thành	Phó Bí thư, Chủ tịch UBHC
3	Lương Văn Thính	Phó Bí thư, Chủ tịch UBHC (từ năm 1961)
<i>Khóa II (nhiệm kỳ 1964 - 1966)</i>		
1	Phan Đô Thăng	Bí thư Chi bộ
2	Lương Văn Thính	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC
3	Lục Văn Lường	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC (từ năm 1965)
<i>Khóa III (nhiệm kỳ 1966 - 1968)</i>		
1	Đào Páo Thành	Bí thư Chi bộ xã
2	Lục Văn Lường	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa IV (nhiệm kỳ 1969 - 1971)</i>		
1	Đào Páo Thành	Bí thư Chi bộ
2	Lương Văn Lường	Phó Bí thư, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa V (nhiệm kỳ 1971 - 1974)</i>		
1	Phan Văn Cánh	Bí thư Chi bộ
2	Đào Páo Linh	Phó Bí thư, Chủ tịch UBHC
<i>Khóa VI (nhiệm kỳ 1974 - 1977)</i>		
1	Nông Thị Pằng	Bí thư Chi bộ
2	Đào Páo Linh	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBHC (đến năm 1975)
3	Phan Văn Lắm	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND (từ năm 1975)

Khóa VII (nhiệm kỳ 1977 - 1979)		
1	Phan Văn Lâm	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Xua	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
Khóa VIII (nhiệm kỳ 1979 - 1981)		
1	Phan Văn Lâm	Bí thư Chi bộ
2	Phan Văn Kỳ	Bí thư Chi bộ (từ năm 1981)
3	Lục Văn Quán	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
Khóa IX (nhiệm kỳ 1982 - 1984)		
1	Lục Văn Quán	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Trung Thông	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
Khóa X (nhiệm kỳ 1984 - 1986)		
1	Lục Văn Quán	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Trung Thông	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
Khóa XI (nhiệm kỳ 1986 - 1989)		
1	Hoàng Trung Thông	Bí thư Chi bộ
2	Đào A Khìn	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
Khóa XII (nhiệm kỳ 1989 - 1991)		
1	Hoàng Trung Thông	Bí thư Chi bộ
2	Triệu Văn Dậu	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
Khóa XIII (nhiệm kỳ 1991 - 1994)		
1	Hoàng Trung Thông	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Hải	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
Khóa XIV (nhiệm kỳ 1994 - 1996)		
1	Lương Văn Lện	Bí thư Chi bộ, Chủ tịch HĐND Bí thư Đảng ủy (từ tháng 5/1995)
2	Đào Xuân Thính	Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBND
3	Hoàng Văn Sắn	Chi ủy viên, Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ tháng 5/1995)
4	Lục Thanh Hàm	ĐUV, Trưởng Công an (từ tháng 5/1995)

5	Nông Văn Hoan	ĐUV, Xã đội trưởng (từ tháng 5/1995)
6	Dương Văn Tu	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên (từ tháng 5/1995)
7	Hoàng Phúc Thắng	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ (từ tháng 5/1995)
8	Lục Thị Hoạn	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN (từ tháng 5/1995)
9	Đào Văn Súa	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân xã (từ tháng 5/1995)
Khóa XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000)		
1	Lương Văn Lện	Bí thư Chi bộ, Chủ tịch HĐND Bí thư Đảng ủy (từ tháng 8/1996)
2	Hoàng Văn Sần	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Đào Xuân Thính	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
4	Lục Thanh Hàm	ĐUV, Trưởng Công an
5	Nông Văn Hoan	ĐUV, Xã đội trưởng
6	Dương Văn Tu	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên
7	Hoàng Phúc Thắng	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ
8	Lục Thị Hoạn	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
9	Đào Văn Súa	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân
Khóa XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005)		
1	Hoàng Văn Sần	Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch HĐND
2	Dương Văn Tu	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Đào Xuân Thính	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
4	Nông Ngọc Đoàn	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
5	Phan Văn Thượng	ĐUV, Xã đội trưởng
6	Lục Thanh Hàm	ĐUV, Trưởng Công an
7	Đào Văn Súa	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ
8	Triệu Văn Hiền	ĐUV, Hiệu trưởng trường cấp I
9	Nông Việt Giới	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân
Khóa XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010)		
1	Hoàng Văn Sần	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Tu	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND

3	Đào Xuân Thính	Ủy viên BTV, Chủ tịch UBND
4	Lục Văn Mão	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
5	Đào Văn Súa	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ
6	Lục Thị Hoạn	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
7	Lục Thanh Hàm	ĐUV, Trưởng Công an
8	Nông Việt Giới	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân
9	Triệu Văn Hiền	ĐUV, Hiệu trưởng trường cấp I
Khóa XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)		
1	Dương Văn Tu	Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch HĐND
2	Nông Thị Điệp	Phó Bí thư Thường trực (đến tháng 6/2011) Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND (từ tháng 7/2011)
3	Hoàng Văn Thế	Ủy viên BTV Đảng ủy, Phó Chủ tịch UBND Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ tháng 7/2012)
4	Triệu Văn Hiền	ĐUV, Hiệu trưởng trường cấp I
5	Sùng Văn Hồng	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
6	Lục Thanh Hàm	ĐUV, Trưởng Công an
7	Đào Văn Súa	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ
8	Nông Việt Giới	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân
9	Quách Thị Nga	ĐUV, Kế toán
Khóa XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020)		
1	Nông Văn Nguyên	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Hoàng Văn Thế	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND (từ tháng 7/2016)
3	Nông Thị Điệp	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND (đến tháng 6/2016) Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ tháng 7/2016)
4	Sùng Văn Hồng	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
5	Ngô Văn Công	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ

6	Nông Việt Giới	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân
7	Hoàng Thị Dinh	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
8	Triệu Văn Hiền	ĐUV, Hiệu trưởng trường cấp I
9	Hoàng Văn Ninh	ĐUV, Chỉ huy trưởng BCHQS
10	Quách Thị Nga	ĐUV, Kế toán

PHỤ LỤC 3
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA (Sau sáp nhập)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Ban chấp hành Đảng bộ xã Mã Ba khóa XX (nhiệm kỳ 2020 - 2025)		
1	Nông Văn Nguyên	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND (đến tháng 01/2021)
2	Hoàng Văn Việt	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy (từ tháng 02/2021) Chủ tịch HĐND (từ tháng 7/2021)
3	Hoàng Văn Thế	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND (đến tháng 7/2021) Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ tháng 7/2021)
4	Hoàng Văn Cường	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND (từ tháng 7/2021)
5	Nông Thị Diệp	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
6	Dương Thị Pằng	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND (từ tháng 10/2021)
7	Bế Thị Thơm	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND (từ tháng 10/2020)
8	Sùng Văn Hồng	ĐUV, Chủ tịch MTTQ
9	Đặng Văn Hiền	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên
10	Đào Thị Ban	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
11	Hoàng Văn Ninh	ĐUV, Chỉ huy trưởng BCHQS
12	Đàm Văn Khởi	ĐUV, Trưởng Công an (đến tháng 10/2021)
13	Bế Hồng Việt	ĐUV, Trưởng Công an (từ tháng 10/2021)

PHỤ LỤC 4
DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Dương Văn Cận	1945	Bí thư Chi bộ xã Xuân Trường
Xã Mã Ba trước khi sáp nhập			
1	Bế Xuân Năm (Bế Công Nghĩa)	1947 - 1948	Bí thư Chi bộ
2	Dương Văn Cận	1948 - 1958	Bí thư Chi bộ
3	Hoàng Đức Khai	1958 - 1963	Bí thư Chi bộ
4	Nông Thanh Phúc	1964 - 1971	Bí thư Chi bộ
5	Hoàng Văn Hình	1971 - 1979	Bí thư Chi bộ
6	Hoàng Văn Hái	1979 - 1984	Bí thư Chi bộ
7	Hoàng Văn Ngán	1984 - 1986	Bí thư Chi bộ
8	Hoàng Văn Hình	1986 - 1989	Bí thư Chi bộ
9	Hoàng Vũ Ngọc	1989 - 2005	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng ủy
10	Ngô Văn Sam	2005 - 2010	Bí thư Đảng ủy
11	Sầm Văn Chài	2010 - 2015	Bí thư Đảng ủy
12	Hoàng Văn Cương	2015 - 2020	Bí thư Đảng ủy
Xã Hạ Thôn trước khi sáp nhập			
1	Hoàng Văn Dầu	1947 - 1958	Bí thư Chi bộ
2	Phan Đô Thăng	1958 - 1966	Bí thư Chi bộ
3	Đào Páo Thành	1966 - 1971	Bí thư Chi bộ
4	Phan Văn Cánh	1971 - 1974	Bí thư Chi bộ
5	Nông Thị Pằng	1974 - 1977	Bí thư Chi bộ
6	Phan Văn Lầm	1977 - 1981	Bí thư Chi bộ
7	Phan Văn Kỳ	1981 - 1982	Bí thư Chi bộ

8	Lục Văn Quán	1982 - 1986	Bí thư Chi bộ
9	Hoàng Trung Thông	1986 - 1994	Bí thư Chi bộ
10	Lương Văn Lện	1994 - 2000	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng ủy
11	Hoàng Văn Sần	2000 - 2010	Bí thư Đảng ủy
12	Dương Văn Tu	2010 - 2015	Bí thư Đảng ủy
13	Nông Văn Nguyên	2015 - 2020	Bí thư Đảng ủy
Xã Mã Ba sau khi sáp nhập			
1	Nông Văn Nguyên	01/2020 - 01/2021	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Văn Việt	02/2021 - nay	Bí thư Đảng ủy

PHỤ LỤC 5
DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Xã Mã Ba trước khi sáp nhập			
1	Hoàng Vũ Ngọc	1994 - 2004	Chủ tịch HĐND
2	Ngô Văn Sam	2004 - 2011	Chủ tịch HĐND
3	Sầm Văn Chài	2011 - 2015	Chủ tịch HĐND
4	Hoàng Văn Cương	2015 - 02/2020	Chủ tịch HĐND
Xã Hạ Thôn trước khi sáp nhập			
1	Lương Văn Lện	1994 - 1999	Chủ tịch HĐND
2	Hoàng Văn Sần	1999 - 2004	Chủ tịch HĐND
3	Dương Văn Tu	2004 - 2015	Chủ tịch HĐND
4	Nông Văn Nguyên	2015 - 2020	Chủ tịch HĐND
Xã Mã Ba sau khi sáp nhập			
1	Nông Văn Nguyên	3/2020 - 01/2021	Chủ tịch HĐND
2	Hoàng Văn Việt	7/2021 - nay	Chủ tịch HĐND

PHỤ LỤC 6
DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC, UBND XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Xã Mã Ba trước khi sáp nhập			
1	Nông Đại Quang	1947 - 1961	Chủ tịch UBKCHC Chủ tịch UBHC
2	Sầm Văn Sài	1961 - 1965	Chủ tịch UBHC
3	Sầm Văn Năng	1965 - 1971	Chủ tịch UBHC
4	Hoàng Văn Sướng	1971 - 1979	Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBND
5	Hoàng Văn Ngán	1979 - 1981	Chủ tịch UBND
6	Hoàng Vũ Ngọc	1981 - 1989	Chủ tịch UBND
7	Hoàng Văn Ngán	1989 - 2004	Chủ tịch UBND
8	Sầm Văn Chài	2004 - 2011	Chủ tịch UBND
9	Hoàng Văn Cương	2011 - 2015	Chủ tịch UBND
10	Đàm Thị Huệ	2015 - 2020	Chủ tịch UBND
Xã Hạ Thôn trước khi sáp nhập			
1	Phan Đô Thăng	1947 - 1957	Chủ tịch UBKCHC Chủ tịch UBHC
2	Đào Páo Thành	1957 - 1961	Chủ tịch UBHC
3	Lương Văn Thính	1961 - 1965	Chủ tịch UBHC
4	Lục Văn Lường	1965 - 1971	Chủ tịch UBHC
5	Đào Páo Linh	1971 - 1975	Chủ tịch UBHC
6	Phan Văn Lầm	1975 - 1977	Chủ tịch UBND
7	Hoàng Văn Xua	1977 - 1979	Chủ tịch UBND

8	Lục Văn Quán	1979 - 1981	Chủ tịch UBND
9	Hoàng Trung Thông	1981 - 1986	Chủ tịch UBND
10	Đào A Khìn	1987 - 1989	Chủ tịch UBND
12	Triệu Văn Dậu	1989 - 1991	Chủ tịch UBND
13	Hoàng Văn Hải	1991 - 1994	Chủ tịch UBND
14	Đào Xuân Thính	1994 - 2011	Chủ tịch UBND
15	Nông Thị Diếp	2011 - 2016	Chủ tịch UBND
16	Hoàng Văn Thế	2016 - 02/2020	Chủ tịch UBND
Xã Mã Ba sau khi sáp nhập			
1	Hoàng Văn Thế	02/2020 - 7/2021	Chủ tịch UBND
2	Hoàng Văn Cương	7/2021 - nay	Chủ tịch UBND

PHỤ LỤC 7
DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ MÃ BA¹

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Xóm</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
<i>Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp</i>				
1	Lương Văn Đức	Hạ Thôn	1930	1953
<i>Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ</i>				
1	Hoàng Văn Mão	Cả Poóc	1947	1968
2	Hoàng Văn Sễn	Thành Công	1945	1968
3	Hoàng Văn Quán	Cả Poóc	1949	6/1968
4	Vương Văn Tân	Lũng Niểng	1950	1970
5	Hoàng Văn Thòi	Mã Ba	1947	
6	Hoàng Văn Túng	Mã Ba	1948	1969
7	Nông Văn Tờ	Lũng Niểng	1939	
8	Nông Văn Cầm	Mã Ba	1949	
9	Dương Văn Minh	Lũng Hoài	1951	02/1969
10	Phan Văn Hò	Lũng Hoài	1954	
11	Hoàng Văn Phóng	Lũng Hoài	1957	
12	Triệu Văn Thịnh	Kéo Nặm	1951	02/1969
13	Hà Văn Đệ	Lũng Hoài	1947	5/1970
14	Hoàng Văn Tờ	Lũng Niểng	1940	1969
15	Nông Văn Tài	Mã Ba	1951	02/1973

1. Do một số liệt sĩ gia đình đã chuyển đi nơi khác. Ban Chỉ đạo tạm thời để địa dư xã cũ trước khi sáp nhập, sẽ cố gắng sưu tầm, bổ sung trong lần tái bản tiếp theo.

16	Đào Văn Thịnh	Kéo Nặm	1954	6/1973
<i>Thời kỳ đấu tranh bảo vệ Tổ quốc</i>				
1	Sầm Văn Cai	Lũng Pheo	1943	1979
2	Nông Văn Xính	Lũng Niểng	1955	1979
3	Lưu Văn Sáng	Lũng Pheo	1962	1979
4	Sầm Văn Sinh	Lũng Pheo	1948	1979
5	Nông Văn Tãi	Cả Poóc	1953	02/1979
6	Mạc Văn Tư	Thành Công	1952	3/1979
7	Lương Văn Xào	Lũng Hoài	1957	02/1979
8	Nông Văn Tần	Lũng Hoài	1945	
9	Dương Văn Páo	Kéo Nặm	1958	02/1979
10	Hoàng Văn Xua	Kéo Nặm	1937	3/1979
11	Hoàng Văn Hồi	Kéo Nặm	1948	3/1979
12	Lương Văn Kèn	Lũng Hoài	1956	
13	Dương Văn Bối	Lũng Hoài	1958	02/1979
14	Hà Văn Nàm	Lũng Hoài	1942	
15	Sầm Văn Hằng	Lũng Hoài		3/1979
16	Dương Văn Chức	Lũng Hoài	1944	7/1979

PHỤ LỤC 8
DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN NHẬN HUY HIỆU ĐẢNG
XÃ MÃ BA (Tính đến ngày 30/6/2024)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Huy hiệu Đảng</i>
1	Nông Thị Pằng	Lũng Hoài	70 năm
2	Nông Thanh Phúc	Lũng Niểng	60 năm
3	Đào Páo Thành	Rằng Khoen	60 năm
4	Phan Văn Lằm	Lũng Hoài	55 năm
5	Mạc Văn Hòa	Thín Tắng	50 năm
6	Hoàng Văn Ngán	Cả Poóc	50 năm
7	Hoàng Văn Noọng	Thành Công	50 năm
8	Hoàng Đức Khai	Cả Poóc	50 năm
9	Lương Văn Dế	Rằng Khoen	50 năm
10	Hoàng Thị Thanh	Cả Poóc	50 năm
11	Hoàng Văn Ngán	Cả Poóc	45 năm
12	Vi Thị Lăng	Cả Poóc	40 năm
13	Sầm Văn Phóng	Lũng Niểng	40 năm
14	La Văn Lùng	Tổng Đá	40 năm
15	Đào Văn Dế	Lũng Rản	40 năm
16	Dương Văn Sảo	Lũng Hoài	40 năm
17	Nông Thị Kèm	Lũng Riềm	40 năm
18	Đào Xuân Thính	Rằng Khoen	40 năm
19	Hoàng Văn Dinh	Rằng Khoen	40 năm
20	Hoàng Văn Sâm	Lũng Hoài	40 năm
21	Hoàng Văn Tấn	Không xác định	40 năm
22	Hoàng Văn Chương	Lũng Pheo	40 năm

23	Đào Văn Kìn	Lũng Rản	40 năm
24	Lương Đào Thịnh	Lũng Hoài	40 năm
25	Hoàng Vũ Ngọc	Thín Tắng	30 năm
26	Sầm Hồng Lèn	Thín Tắng	30 năm
27	Ngô Văn Sam	Lũng Niểng	30 năm
28	Hoàng Văn Sướng	Tổng Đá	30 năm
29	Nông Văn Hạnh	Cả Poóc	30 năm
30	Nông Thị Đẹp	Lũng Niểng	30 năm
31	Hoàng Văn Cường	Thín Tắng	30 năm
32	Hoàng Văn Hái	Lũng Pheo	30 năm
33	Hoàng Văn Xinh	Cả Poóc	30 năm
34	Hoàng Văn Tài	Lũng Hoài	30 năm
35	Hoàng Văn Võ	Cả Poóc	30 năm
36	Sầm Văn Chài	Thín Tắng	30 năm
37	Sầm Văn Nàng	Thín Tắng	30 năm
38	Lục Thị Tiên	Lũng Hoài	30 năm
39	Lương Văn Dẽ	Rằng Khoen	30 năm
40	Đào A Khin	Rằng Khoen	30 năm
41	Lương Văn Lện	Lũng Hoài	30 năm
42	Lục Văn Mão	Kéo Nặm	30 năm
43	Hoàng Văn Nó	Kéo Nặm	30 năm
44	Hoàng Văn Sần	Lũng Hoài	30 năm
45	Hoàng Phúc Thủy	Kéo Nặm	30 năm
46	Đào Văn Súa	Rằng Khoen	30 năm

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (1996)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.

2. *Văn kiện Đại hội, tập II*. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam xuất bản, tháng 9/1960.

3. *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36*, Nxb. Chính trị quốc gia, tháng 12/2004.

4. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4*, Nxb. Hồ Chí Minh toàn tập, Hà Nội 2011.

5. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6*, Nxb. Hồ Chí Minh toàn tập, Hà Nội 2011.

6. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2020.

7. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng (Quyển I)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2007.

8. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.

9. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thông Nông, *Lịch sử Đảng bộ huyện Thông Nông (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.

10. Dự án phát triển nông nghiệp toàn diện và xây dựng nông thôn mới huyện Hà Quảng - tỉnh Cao Bằng.

11. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sóc Hà, *Lịch sử Đảng bộ xã Sóc Hà (1930 - 2023)*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2023.

12. *Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003.

13. Vũ Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000.

14. Võ Nguyên Giáp, *Từ nhân dân mà ra*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1969.

15. Một số văn kiện đại hội, báo cáo nghị quyết, hồ sơ... của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã Mã Ba và xã Hạ Thôn còn lưu giữ qua các thời kỳ.

16. Ngoài ra, cuốn sách còn tham khảo và sử dụng các văn kiện, nghị quyết, tư liệu của Trung ương Đảng, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Cao Bằng. Các tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng, Huyện ủy Hà Quảng.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.....	5
Mở đầu: Mã Ba - Vùng đất, con người và truyền thống lịch sử, văn hóa.....	7
I. Điều kiện tự nhiên và quá trình hình thành.....	7
II. Con người và truyền thống.....	14
Chương I: Xây dựng và phát triển phong trào cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền (1930 - 1945)....	23
I. Nhân dân xã Mã Ba dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến.....	23
II. Sự hình thành và phát triển phong trào cách mạng tiến tới giành chính quyền năm 1945.....	27
Chương II: Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954).....	41
I. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, chuẩn bị mọi mặt, tích cực kháng chiến góp phần giải phóng Cao Bằng (1945 - 1950).....	41
II. Củng cố hậu phương, đóng góp sức người, sức của tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1950 - 1954)	57
Chương III: Chi bộ lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).....	65
I. Tiến hành cải cách dân chủ, cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)	65

II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng hậu phương, tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965 - 1975).....	89
Chương IV: Chi bộ xã Mã Ba, Hạ Thôn lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1986).....	107
I. Đẩy mạnh sản xuất, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm và tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (1975 - 1980).....	107
II. Ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1985).....	129
Chương V: Đảng bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 2005).....	133
I. Bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1990).....	133
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, từng bước ổn định đời sống nhân dân (1991 - 1996).....	141
III. Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện những năm cuối thế kỷ XX (1996 - 2000).....	153
IV. Tập trung nguồn lực phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh - quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị (2000 - 2005).....	164
Chương VI: Đảng bộ xã Mã Ba và Đảng bộ xã Hạ Thôn lãnh đạo nhân dân xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới (2005 - 2024).....	177

I. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an ninh - quốc phòng, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị (2005 - 2010).....	177
II. Lãnh đạo phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, khai thác các tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới (2010 - 2015).....	192
III. Lãnh đạo nhân dân phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, tập trung nguồn lực xây dựng nông thôn mới (2015 - 2020)	210
IV. Sáp nhập địa giới hành chính, kiện toàn tổ chức đảng, Đảng bộ xã Mã Ba lãnh đạo tiếp tục xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo bền vững (2020 - 2024)..	225
Kết luận	243
Phụ lục	249
Tài liệu tham khảo	267

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ MÃ BA (1930 - 2024)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 97 Trần Quốc Toản - Hoàn Kiếm - Hà Nội. ĐT 024.38515380;

Email: info@nxblaodong.com.vn; Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam: Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh. ĐT 028.38390970

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Mai Thị Thanh Hằng**

Biên tập: **Phan Thị Ánh Tuyết**

Trình bày, bìa: **Nguyễn Hữu Chính**

Sửa bản in: **Bùi Văn Đạt**

Tổ chức thực hiện



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT

Trụ sở: 188 phố Yên Bình - phường Phúc La - quận Hà Đông - thành phố Hà Nội

Email: vhmmedia@gmail.com; Điện thoại 0967.858366 - 024.66807216

In 200 cuốn, khổ 14,5x20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt

Địa chỉ: Số 4, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 3775-2024/CXBIPH/04-255/LĐ

Số Quyết định: 1252/QĐ-NXBLĐ ngày 28/10/2024. Mã ISBN: 978-604-492-885-2

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.



*"Dân ta phải biết sử ta
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam"*

Chủ tịch Hồ Chí Minh



Bản đồ xã Mã Ba

MỘT SỐ HÌNH ẢNH LÃNH ĐẠO TỈNH, HUYỆN THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI XÃ MÃ BA



Đồng chí Triệu Đình Lê - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh thăm, tặng quà các gia đình ông Lý Văn Đồng xóm Ràng Khoen năm 2023



Đồng chí Bế Thanh Tịnh - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 19 Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024



Đồng chí Thẩm Văn Phán - Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đến kiểm tra công tác Mặt trận từ năm 2019 - 2021 tại xã Mã Ba năm 2022



Đồng chí Dương Thủy Tiên - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng đại diện Đoàn Giám sát Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đến giám sát các chương trình mục tiêu quốc gia tại xã Mã Ba năm 2024

HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ



Ban Chấp hành Đảng bộ xã lần thứ XX (nhiệm kỳ 2020 - 2025)



Các đồng chí trong Chi bộ Quân sự xã Mã Ba ra mắt năm 2024



Kỷ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân xã Mã Ba khóa XX (nhiệm kỳ 2021 - 2026), ngày 29/12/2023



Hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân xã Mã Ba khóa XX (nhiệm kỳ 2021 - 2026), ngày 24/5/2024



Công an xã hướng dẫn người dân thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử tại Lũng Niềng theo Đề án 06 năm 2023



Hội nghị tuyên truyền pháp luật tại xóm Cả Poóc năm 2024

Nhân dân xóm
Lũng Hoài đổ bê tông
đường giao thông
nông thôn năm 2015



Lễ gặp mặt
thanh niên lên đường
nhập ngũ xã Mã Ba
năm 2018



Trung đội dân quân
cơ động làm công tác
dân vận giúp nhân
dân mở đường tại xóm
Thành Công
năm 2021





Hội thảo lần thứ nhất đóng góp ý kiến bản thảo cuốn sách
“Lịch sử Đảng bộ xã Mã Ba (1930 - 2024)”



Hội nghị thẩm định cuốn sách
“Lịch sử Đảng bộ xã Mã Ba (1930 - 2024)”

CƠ SỞ HẠ TẦNG



Trụ sở xã Mã Ba



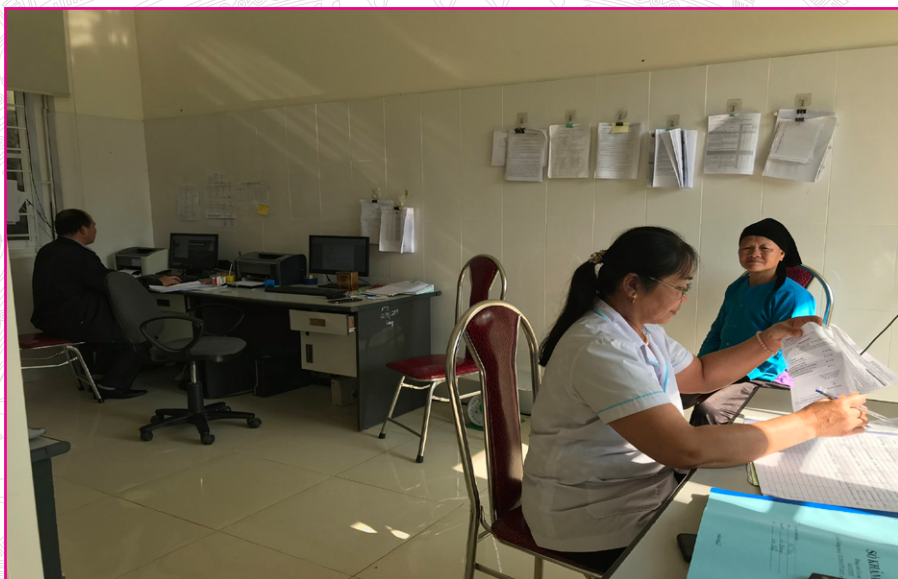
Văn phòng “Một cửa” nơi tiếp nhận và trả kết quả xã Mã Ba



Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Mã Ba



Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hạ Thôn



Hoạt động khám chữa bệnh ban đầu tại Trạm y tế xã Mã Ba

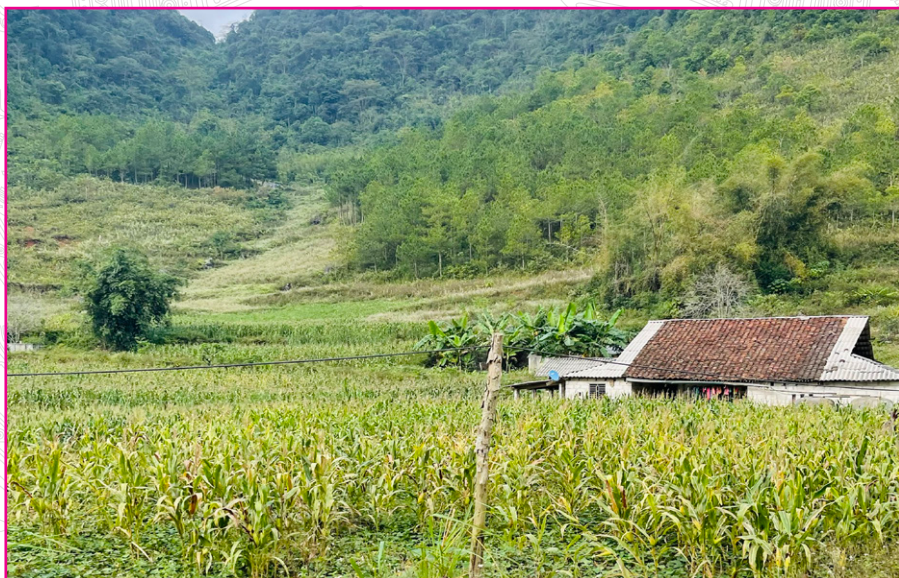


Hoạt động giảng dạy trong lớp tại trường Mầm non Mã Ba

KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH



Đồng chí Sâm Việt An - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Hà Quảng trao giải cho các chủ bò hội thi bò xuân cụm xã Mã Ba năm 2016



Vụ ngô hè thu xã Mã Ba



Nghề thêu trang phục truyền thống của đồng bào Mông
tại xóm Thành Công



Bà con nông dân xã Mã Ba thu hoạch vụ lạc năm 2024



Mô hình chăn nuôi trâu, bò vỗ béo tại xóm Cả Poóc



Mô hình chăn nuôi lợn đen phát triển kinh tế tại xóm Cả Poóc



Đội văn nghệ xã Mã Ba tham dự Hội thi tiếng hát dân ca trình diễn trang phục dân tộc huyện Hà Quảng năm 2022



Hoạt động thể dục thể thao sôi nổi năm 2022

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ

Xã Mã Ba trước khi sáp nhập



Đồng chí

**BẾ CÔNG NGHĨA
(BẾ XUÂN NĂM)**

Bí thư Chi bộ
1947 - 1948



Đồng chí

DƯƠNG VĂN CẬN

Bí thư Chi bộ
1948 - 1958



Đồng chí

HOÀNG ĐỨC KHAI

Bí thư Chi bộ
1958 - 1963



Đồng chí

NÔNG THANH PHÚC

Bí thư Chi bộ
1964 - 1971



Đồng chí

HOÀNG VĂN HÌNH

Bí thư Chi bộ
1971 - 1979
1986 - 1989



Đồng chí

HOÀNG VĂN HẢI

Bí thư Chi bộ
1979 - 1984

Do tư liệu lưu trữ không đầy đủ, nên chưa sưu tầm được ảnh chân dung một số đồng chí. Ban Chỉ đạo tạm thời để trống, sẽ cố gắng sưu tầm, bổ sung trong lần tái bản tiếp theo.

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí

HOÀNG VĂN NGÂN

Bí thư Chi bộ
1984 - 1986



Đồng chí

HOÀNG VŨ NGỌC

Bí thư Chi bộ
Bí thư Đảng ủy
1989 - 2005



Đồng chí

NGÔ VĂN SAM

Bí thư Đảng ủy
2005 - 2010



Đồng chí

SÀM VĂN CHÀI

Bí thư Đảng ủy
2010 - 2015



Đồng chí

HOÀNG VĂN CƯỜNG

Bí thư Đảng ủy
2015 - 2020

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ

Xã Hạ Thôn trước khi sáp nhập



Đồng chí

HOÀNG VĂN DẦU

Bí thư Chi bộ
1947 - 1958



Đồng chí

PHAN ĐÔ THẮNG

Bí thư Chi bộ
1958 - 1966



Đồng chí

ĐÀO PÁO THẮNG

Bí thư Chi bộ
1966 - 1971



Đồng chí

PHAN VĂN CÁNH

Bí thư Chi bộ
1971 - 1974



Đồng chí

NÔNG THỊ PẰNG

Bí thư Chi bộ
1974 - 1977

**CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ**



Đồng chí

PHAN VĂN LÃM

Bí thư Chi bộ

1977 - 1981



Đồng chí

PHAN VĂN KỲ

Bí thư Chi bộ

1981 - 1982



Đồng chí

LỤC VĂN QUÁN

Bí thư chi bộ

1982 - 1986



Đồng chí

HOÀNG TRUNG THÔNG

Bí thư Chi bộ

1986 - 1994



Đồng chí

LƯƠNG VĂN LỆN

Bí thư Chi bộ

Bí thư Đảng ủy

1994 - 2000

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
HOÀNG VĂN SẮN

Bí thư Đảng ủy
2000 - 2010



Đồng chí
DƯƠNG VĂN TÚ

Bí thư Đảng ủy
2010 - 2015

Xã Mã Ba sau khi sáp nhập



Đồng chí
NÔNG VĂN NGUYÊN

Bí thư Đảng ủy
2015 - 01/2021



Đồng chí
HOÀNG VĂN VIỆT

Bí thư Đảng ủy
01/2021 - nay

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUA CÁC THỜI KỲ

Xã Mã Ba trước khi sáp nhập



Đồng chí
HOÀNG VŨ NGỌC
Chủ tịch HĐND
1994 - 2004



Đồng chí
NGÔ VĂN SAM
Chủ tịch HĐND
2004 - 2011



Đồng chí
SẦM VĂN CHẢI
Chủ tịch HĐND
2011 - 2015



Đồng chí
HOÀNG VĂN CƯỜNG
Chủ tịch HĐND
2015 - 02/2020

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUA CÁC THỜI KỲ

Xã Hạ Thôn trước khi sáp nhập



Đồng chí
LƯƠNG VĂN LỆN
Chủ tịch HĐND
1994 - 1999



Đồng chí
HOÀNG VĂN SẢN
Chủ tịch HĐND
1999 - 2004



Đồng chí
DƯƠNG VĂN TU
Chủ tịch HĐND
2004 - 2015



Đồng chí
NÔNG VĂN NGUYÊN
Chủ tịch HĐND
2015 - 2020

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUA CÁC THỜI KỲ

Xã Mã Ba sau khi sáp nhập



Đồng chí

NÔNG VĂN NGUYÊN

Chủ tịch HĐND

3/2020 - 01/2021



Đồng chí

HOÀNG VĂN VIỆT

Chủ tịch HĐND

07/2021 - nay

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ

Xã Mã Ba trước khi sáp nhập



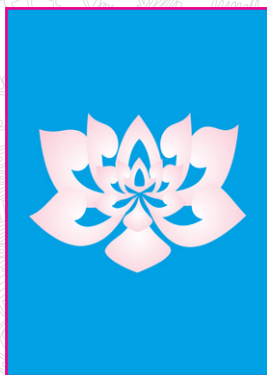
Đồng chí

NÔNG ĐẠI QUANG

Chủ tịch UBKCHC

Chủ tịch UBHC

1947 - 1961

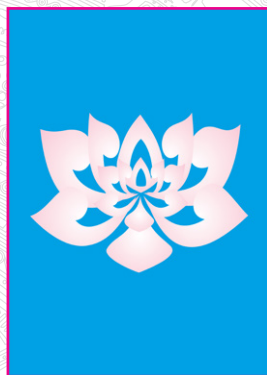


Đồng chí

SÂM VĂN SÀI

Chủ tịch UBHC

1961 - 1965



Đồng chí

SÂM VĂN NÀNG

Chủ tịch UBHC

1965 - 1971



Đồng chí

HOÀNG VĂN SƯỞNG

Chủ tịch UBND

1971 - 1979



Đồng chí

HOÀNG VĂN NGÁN

Chủ tịch UBND

1979 - 1981

1989 - 2004

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
HOÀNG VŨ NGỌC

Chủ tịch UBND
1981 - 1989



Đồng chí
SẦM VĂN CHẢI

Chủ tịch UBND
2004 - 2011



Đồng chí
HOÀNG VĂN CƯỜNG

Chủ tịch UBND
2011 - 2015



Đồng chí
ĐÀM THỊ HUỆ

Chủ tịch UBND
2015 - 2020

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ

Xã Hạ Thôn trước khi sáp nhập



Đồng chí

PHAN ĐỎ THẮNG

Chủ tịch UBKCHC

Chủ tịch UBHC

1947 - 1957

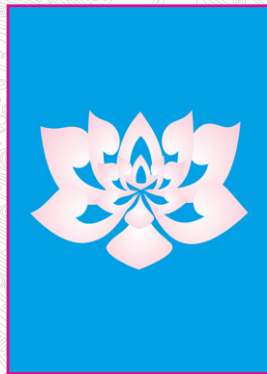


Đồng chí

ĐÀO PÁO THẮNG

Chủ tịch UBHC

1957 - 1961



Đồng chí

LƯƠNG VĂN THÍNH

Chủ tịch UBHC

1961 - 1965



Đồng chí

LỤC VĂN LƯƠNG

Chủ tịch UBHC

1965 - 1971



Đồng chí

ĐÀO PÁO LÌNH

Chủ tịch UBHC

1971 - 1975

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
PHAN VĂN LÃM

Chủ tịch UBHC
Chủ tịch UBND
1975 - 1977



Đồng chí
HOÀNG VĂN XUA

Chủ tịch UBND
1977 - 1979



Đồng chí
LỤC VĂN QUÁN

Chủ tịch UBND
1979 - 1981



Đồng chí
HOÀNG TRUNG THÔNG

Chủ tịch UBND
1981 - 1986

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
ĐÀO A KHÌN
Chủ tịch UBND
1987 - 1989



Đồng chí
TRIỆU VĂN DẠY
Chủ tịch UBND
1989 - 1991



Đồng chí
HOÀNG VĂN HẢI
Chủ tịch UBND
1991 - 1994



Đồng chí
ĐÀO XUÂN THÍNH
Chủ tịch UBND
1994 - 2011

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ MÃ BA QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
NÔNG THỊ ĐIẾP
Chủ tịch UBND
2011 - 2016



Đồng chí
HOÀNG VĂN THẾ
Chủ tịch UBND
2016 - 2020

Xã Mã Ba sau khi sáp nhập



Đồng chí
HOÀNG VĂN THẾ
Chủ tịch UBND
02/2020 - 7/2021



Đồng chí
HOÀNG VĂN CƯỜNG
Chủ tịch UBND
7/2021 - đến nay